

**Nguyễn Nhật Ánh**  
**Những cô em gái**  
**(Hoa hồng xứ khác 2)**

Năm lớp mười hai của tôi là một năm vô cùng buồn tẻ.

Bạn bè cũ tản mác đưa một phương. Thăng Nghị, giáo sư Bá và nhỏ Hồng chà-và xấu người đẹp nết tiếp tục học lớp mười hai tại trường tỉnh lỵ. Ngử và Hòa lé rớt tú tài một năm đó, buồn tình khăn gói vào phương Nam lập nghiệp. Tôi và Gia Khanh ra Đà Nẵng.

Gia Khanh học khác trường với tôi, nó học trường con gái tôi học trường con trai. Nhưng dù nó có học chung với tôi, hai đứa cũng chả còn gì để nói. Từ khi phát hiện Gia Khanh có người yêu ngoài quê, sao chổi Halley trong lòng tôi đã tắt.

Không bà con thân thích, chẳng bạn bè quen, tôi lọt thỏm giữa thành phố lớn như lạc vào một hành tinh xa lạ, buồn ơi là buồn.

Ba tôi gửi tôi ở nhờ nhà một người bạn quen tên Đán. Gọi là nhà, thực ra đó chỉ là một căn phòng nhỏ xíu ngay trong cơ quan bác Đán làm việc.

Gọi căn phòng thực ra cũng là gọi cho oai. Đó chỉ là một khoảnh diện tích nhỏ ngăn bớt của phòng làm việc để làm chỗ ngủ. Phòng chỉ đủ chỗ kê một cái tủ, một cái bàn, một chiếc giường con. Từ khi tôi xuất hiện, căn phòng có thêm một chiếc ghế bố.

Đêm đầu tiên, nằm trong mùng nghe muỗi bay vo ve bên ngoài, tôi nhớ nhà đến ứa nước mắt. Tôi nhớ ba mẹ, nhớ các em tôi, nhớ đám bạn bè cũ ghê gớm.

Bác Đán nằm trên chiếc giường con bên cạnh nghe tôi trăn trọc, giọng tiếng hỏi:

- Gì vậy con?
- Dạ, không có gì ạ.
- Muỗi nhiều con hả?
- Dạ không ạ.
- Hay rệp đốt?
- Dạ không.

Bác Đán không nghĩ tôi nhớ nhà. Con trai lớp mười hai chuẩn bị vào đại học lẽ đâu lại giống đứa con nít lên năm.

- Chắc con lạ chỗ nên khó ngủ!

Bác Đán chép miệng nói, rồi hạ giọng vỗ về:

- Ráng ngủ đi con. Ngày đầu bác cũng y như con vậy.

Tôi đi học xa nhà lần này không phải là lần đầu. Lên lớp mười, tôi đã khăn gói vô Tam Kỳ, sống xa ba mẹ tôi, xa các em tôi, xa con suối trong vắt chảy qua làng, xa ngô tre bốn mùa râm mát.

Nhưng hai năm ở Tam Kỳ, tôi có Ngử, Nghị, Hòa, Bá. Tôi có Hồng chà-và, tôi có Gia Khanh. Ra Đà Nẵng, tôi không có ai quen. Đêm đầu tiên ngủ trong căn phòng lạ, tôi cứ thao láo mắt nhìn lên đỉnh mùng, băng khuâng tưởng mình là Robinson đêm đầu tiên ngủ ngoài hoang đảo.

Sáng dậy, bác Đán đưa tôi một chiếc chìa khóa:

- Đây là chiếc chìa khóa phòng. Bác một chiếc, con một chiếc. Mỗi lần đi đâu nhớ khóa cửa lại.

Tôi dạ. Và cầm lên chiếc ổ khóa bằng đồng, tôi mở ra bấm vào cho quen tay.

Sau đó, tôi khóa cửa phòng, xách cặp đi học.

Từ chỗ tôi ở cuộc bộ đến trường mất khoảng hai mươi phút. Tôi rào qua các dãy phố, quẹo ba ngã tư mới đến nơi.

Cũng như hôm khai trường, tôi ngồi trong lớp lẻ loi một mình một góc. Tụi bạn chung quanh chuyện trò như bắp rang, chẳng ai để ý đến một học trò tỉnh lẻ mới lên như tôi.

Ngồi cạnh tôi là một đứa có mái tóc dợn sóng, mặt xương xương, trông khá đẹp trai nhưng lại mắc tật nói lắp. Nó cũng ngồi lơ ngơ một mình như tôi.

Ngó quanh quất một hồi, nó xích lại gần tôi:

- Mày... mày ở Điện... Điện Bàn ra à?

Chờ thằng này nói hết câu, tôi ngóng muốn trẹo cổ. Nhưng dù sao có người bắt chuyện cũng hơn không. Tôi vui vẻ:

- Không, năm ngoái tao học trường Trần Cao Vân.

Thằng bạn mới gật gù vẻ hiểu biết:

- Quê... quê mày ở Tam... Tam Kỳ à?

- Không, tao ở Thăng Bình. Nhưng trường quê tao chưa mở cấp ba.

Nó gật gù:

- Mày... mày tên gì?

- Tao tên Khoa. Còn mày?

- Tao... tao tên Hồng... Hồng Hà.

Tôi ngạc nhiên:

- Hồng Hồng Hà à? Sao mày lót tới hai chữ Hồng lận?

Nó lắc đầu, vẻ khổ sở:

- Không... không phải! Tên tao là Hồng... Hồng Hà.

Tôi lại trố mắt:

- Thì hai chữ Hồng chứ gì nữa!

Nó giơ một ngón tay lên:

- Có... có một chữ Hồng... Hồng à.

Đến lúc này tôi mới sực nhớ đến cái tật nói lắp của nó, bèn nhe răng cười:

- Tao hiểu rồi. Tên mày là Hồng Hà.

Thấy tôi nói đúng tên nó, Hồng Hà sướng rơn. Nó lại giơ một ngón tay lên:

- Mày... mày... thông minh lắm.

Tôi thấy tôi chả thông minh tẹo nào nhưng nghe nó khen, tôi cũng vui vui.

Tới phiên tôi chất vấn:

- Năm ngoái mày học trường nào?

- Trần Quý... Quý Cáp.

Lần này thì tôi biết chắc ông Trần Quý Cáp này chỉ lót có một chữ Quý. Tôi nheo mắt:

- Vậy là mày ở Hội An ra?

Hồng Hà gật đầu:

- Ừ, Hội... Hội An là quê... quê tao.

Tôi hất đầu về phía những đứa khác:

- Mày biết tụi kia không?

- Không... không biết. Tụi nó chắc là học... học sinh trường này.

Do cảnh ngộ đưa đẩy, từ hôm đó tôi và Hồng Hà dần dần trở thành một đôi bạn thân.

Nhưng hai đứa tôi chơi thân với nhau là chuyện sau này. Còn trong những ngày đầu, lòng tôi vẫn không nguôi buồn bã.

Tôi buồn đến mức đầu óc lúc nào cũng nhớ nhớ quên quên.

Hôm đầu tiên bấm cửa phòng, tôi không đem theo chìa khóa. Trưa, tôi về, bác Đán đi đâu mất. Tôi lục khắp các túi áo túi quần một cách vô vọng, những ngón tay muốn đục thủng các lớp vải mà chiếc chìa khóa vẫn chẳng thấy đâu.

Tôi lấy sợi kẽm chọc vào ổ khóa ngoáy quấy quá một hồi. Cuối cùng thúc thủ, tôi đành ném cặp xách rơi đánh xoạch vào bên trong rồi bám vách leo vô.

Không có bác Đán, tôi không biết đường mò đến nhà bà Dần nấu cơm tháng. Trưa đó, tôi ôm tập thơ Gửi hương cho gió nằm đọc cho quên cơn đói. Những câu thơ Xuân Diệu ru tôi ngủ thiếp lúc nào không hay.

Tôi bừng tỉnh khi cửa phòng xịch mở.

Bác Đán bước vào, giật bắn người khi thấy tôi nằm lù lù bên trong:

- Ủa, sao hồi trưa con không đi ăn cơm?

Tôi không dám nói tôi không biết đường đến nhà bà Dần:

- Dạ, con ăn rồi.

- Con ăn ở đâu?

- Dạ, ở trên trường! - Tôi phìa và nghe bụng reo lên - Con ăn bánh mì với tụi bạn.

Bác Đán sức nhớ ra:

- Ủa, con vào bên trong sao lại khóa cửa bên ngoài?

Tôi đỏ mặt:

- Dạ, hồi sáng con bỏ quên chìa khóa ở nhà! - Tới đây, tôi bồng lấy tạt nói lấp của thằng Hồng Hà - Thế là... thế là con leo... leo vô!

Bác Đán ngược nhìn bức vách. Rồi như nghĩ ra điều gì, bác rảo bước lại chỗ bàn làm việc.

Tôi dõi mắt theo từng hành động của bác và tái mặt khi thấy bác cầm lên xấp hồ sơ in nguyên nửa dấu giày dơ hầy của tôi.

Tôi nhắm mắt lại, chờ một cơn trách mắng trút xuống đầu.

Nhưng bác Đán là người... hiền lương. Bác nói giọng nhẹ nhàng:

- Lần sau đi ra ngoài con nhớ đem theo chìa khóa nghe con!

Tôi thở phào:

- Dạ, con sẽ nhớ.

- Con cũng nhớ trưa và tối về ăn cơm với bác. Đừng ăn uống lung tung ngoài đường.

- Dạ, con nhớ.

Không biết bác Đán có tin những lời hứa hùng hồn của tôi không mà chợt nói:

- Bác với ba con thân nhau như anh em ruột. Bác lo cho con như lo cho con trai bác.

Giọng tâm tình của bác Đán khiến tôi nao nao trong dạ. Tôi bồng hối hận vì đã leo vách vào phòng. Tôi hối hận vì đã làm bẩn hồ sơ giấy tờ của bác. Và tôi nói:

- Con sẽ nghe lời bác như nghe lời ba con.

Khi hứa như vậy, xin thề có trời đất chứng giám, tôi đã nói thật một trăm phần trăm. Tôi đã nói thật lòng bằng một giọng suýt khóc và ngày hôm sau tôi tiếp tục bỏ quên chìa khóa trong phòng.

Và bác Đán lại dịu dàng:

- Lần sau đừng vậy nữa nghe con?

Tôi dạ. Và lại bỏ chìa khóa trong phòng lần thứ ba.

Điều bá láp nào cũng vậy, hể lặp lại đến lần thứ ba thì tới sắt đá cũng phải dao động. Mẹ của bậc đại hiền Tăng Sâm lần đầu tiên nghe người ta bảo Tăng Sâm giết người vẫn tỉnh bơ ngồi dệt vải. Bà tin tưởng tuyệt đối con mình và biết chắc đó là lời đồn nhảm. Người thứ hai chạy ngang qua nhà bảo Tăng Sâm giết người, bà vẫn thản nhiên tiếp tục công việc. Nhưng đến khi người thứ ba cũng lặp lại y như thế thì bà hết hoảng quăng thoi bỏ chạy.

Mẹ Tăng Sâm còn không giữ nổi bình tĩnh trước một sự việc lặp đi lặp lại, huống gì bác Đán tôi.

Lần thứ ba, bác Đán tôi đã chán làm người hiền lương. Bác chán dịu dàng, nhỏ nhẹ. Bác lớn tiếng quở trách:

- Trời ơi là trời, mày làm sao thế hử con?

Tôi im lặng. Vì không biết trả lời sao.

Bác Đán ôm đầu:

- Đầu óc mày lằng lằng như thế, làm sao mà học hành, làm sao thuộc bài thuộc vở được hử con?

Tôi lí nhí:

- Năm ngoái con đứng nhất lớp.

- Đó là năm ngoái! - Bác Đán đưa mắt nhìn tôi, nghi ngờ - Năm ngoái chắc mày đâu có quên trước quên sau!

Năm ngoái đúng là tôi không lơ lơ như năm nay thật. Chỉ vì năm ngoái tôi nhiều bạn. Chỉ vì năm ngoái tôi mãi yêu. Dù yêu phải hoa hồng... xứ khác, chẳng tới đâu.

Năm nay tôi ra thành phố lạ. Tôi đang buồn viễn xứ khôn khuây như lời thơ Quang Dũng. Cho nên tôi cứ lơ lơ lửng lửng suốt ngày.

Cho nên cách nhau có một bức vách mỏng mà tôi cứ ở bên ngoài còn chiếc chìa khóa thân yêu của tôi cứ ở bên trong, hoài hoài như vậy. Chán ghê!

Tôi càng chán hơn nữa khi phát hiện tại bạn cùng lớp nói tiếng Pháp như gió, lại hay không tưởng nổi. So với cái giọng nhà quê của tôi, thật khác xa một trời một vực.

Tôi học sinh ngữ Pháp từ năm lớp sáu. Xưa nay, tôi luôn luôn đứng đầu lớp môn Pháp văn. Năm ngoái, tôi đứng nhất, giáo sư Bá đứng nhì.

Nhưng tôi là học sinh tỉnh lẻ. Dạy tôi lâu nay là các thầy giáo già. Các thầy dạy tôi kiểu tiếng Pháp nói theo giọng quê kiểng.

Các thầy trò ngược lên hàng chữ C'est un matin trên bảng, lớn giọng đọc:

- Xe ton ma tanh.

Chúng tôi ngồi dưới è a đọc theo.

Hết xe ton ma tanh đến xe ton banh lông, xe ton cờ ray giông. Kiểu phát âm đó, thú thật chỉ có thầy trò tôi hiểu với nhau. Người Paris nghe, chắc họ phải đoán mò khổ sở.

Thầy giáo dạy tiếng Pháp năm lớp mười hai của tôi là thầy Xuân Thu, vừa tu nghiệp tại Pháp về.

Khác với các thầy giáo tôi học trước đây, từ đầu giờ đến cuối giờ thầy Xuân Thu nổ toàn tiếng Tây, không chêm một tiếng Việt. Tôi nghe như vịt nghe sấm.

Trong khi đó, những đứa khác tỉnh bơ. Thầy Xuân Thu nổ một tràng, tại nó liền nổ một tràng khác, tại nó lập tức đáp lễ bằng một tràng lạch tạch

khác nữa. Những lúc đó, tôi tưởng như mình đang ngồi trong một lớp học bên Tây, mặt méo đi vì lo lắng.

Tiết tiếng Pháp nào cũng thế, thầy xuân Thu và tụi kia nổ qua nổ lại ì xèo suốt buổi học. Nhiều lúc, tôi ù như xay lúa, tôi lại có cảm giác đang lạc vào một trận đấu súng, suốt buổi cứ co rúm trong góc lớp, nơm nớp sợ thầy ngoắt mình ra... đấu súng tay đôi.

Thấy tôi muốn sồn ra quần, Hồng Hà mỉm cười hỏi:

- Mà... mà nghe được... được hết không?

Tôi gật đầu:

- Tất nhiên là nghe được hết.

- Mà... mà hiểu được... được hết không?

Tôi thở dài:

- Tất nhiên là không hiểu chữ nào hết.

Rồi tôi nhìn nó, mong tìm một đồng minh dốt đặc cán mai như mình cho đỡ tủi.

- Mà cũng không hiểu chữ nào phải không?

- Tao hiểu... hiểu được khoảng tám... tám, chín mươi phần trăm.

- Xạo đi mà! - Thấy thẳng cà lăm này không chịu dốt như mình, tôi thành linh đố quạu.

- Thật... thật đó! - Hồng Hà nuốt nước bọt - Tao... tao chỉ nói là... là dờ!

Nghe lời thú nhận buồn bã của Hồng Hà, lòng tôi bất giác chùng xuống. Hồng Hà nói tiếng Việt còn khó khăn trăm bề, huống gì nói tiếng Pháp. Nó mà nói chữ carotte, sẽ không ai dám ăn củ cà rốt đó là cái chắc, thế nào nó cũng phát âm thành ca... ca... rotte cho mà xem. Người Pháp mà nghe tới chữ caca là bịt mũi bỏ chạy cả ngàn cây số. Tự nhiên tôi thấy tội nghiệp Hồng Hà. Trình độ tiếng Pháp của nó chắc không kém gì tụi bạn cùng lớp, chỉ tại cái tật nói lắp tai hại kia mà nó phải chịu thiệt thòi.

Để nó bớt buồn, tôi hỏi lảng sang chuyện khác:

- Tụi kia nói tiếng Pháp giỏi quá hén mà?

- Tụi... tụi nó đa số là học... học sinh lycée Pascal chuyển qua. Hôm... qua tao mới điều... điều tra ra.

Tôi tròn mắt:

- Tụi nó là dân trường Tây hả?

- Ừ.

- Ra vậy! - Tôi xuyt xoa - hèn gì tụi nó nói tiếng Tây y như... Tây!

Tôi chột ngạc nhiên:

- Ủa, tại sao tụi nó không tiếp tục học ở bên Pascal mà chuyển qua đây làm gì?

- Tụi... tụi nó sợ rớt tú tài tiếng Pháp. Tụi... tụi nó cho rằng thi bên này dễ hơn.

Tụi này tính toán khôn ghê. Tôi nhủ bụng. Thi tú tài ban văn chương, môn tiếng Pháp được xếp tới hệ số 3. Tụi nó học lycée Pascal từ nhỏ, làm bài thi môn tiếng Pháp ẵm điểm chín, điểm mười là cái chắc.

Từ khi bắt đầu học tiếng Pháp, tôi đã nghe bạn bè trầm trồ kháo nhau về tụi học sinh trường Tây. Tụi nó bảo dân trường Tây học siêu lắm, lại toàn dân nhà giàu.

Tôi không ao ước là dân nhà giàu, tôi chỉ muốn học siêu. Vì tôi sợ thi rớt. Vì tôi sợ mỗi khi thầy Xuân Thu kêu lên, tôi cứ đứng trơ như phỗng sẽ làm trò cười cho thiên hạ.

Hôm sau, tôi đến lycée Pascal ghi tên học lớp đêm.

Lycée Pascal gồm hầu hết là người Pháp. Hiếm hoi lắm mới gặp một người Việt.

Cô nhân viên bàn giấy bảo tôi ghi tên thi xếp lớp. Thấy mấy ông Tây bà đầm lượn qua lượn lại trước mặt, tôi sợ run, xin được khỏi thi:

- Cô cứ xếp em vào lớp thấp nhất.
- Lớp thấp nhất là lớp vỡ lòng.
- Dạ, em học lớp vỡ lòng cũng được.

Cô nhân viên ngó sững tôi:

- Lớp đó chỉ dành cho các em bé bảy, tám tuổi em à.

Tự nhiên tôi thềm được nhỏ đi mười tuổi kinh khủng. Để được vào học lớp vỡ lòng. Để khỏi thi cử lòi thối. Thi xếp lớp, ông Tây hỏi, tôi có hiểu quái gì đâu mà đáp. Xưa nay học tiếng Pháp, tôi khá môn luận văn, giỏi môn văn phạm, siêu đẳng khi phân tích từ và câu, và nhớ gần như toàn bộ cách chia các động từ bất quy tắc. Còn môn văn đáp tôi chỉ đáng xếp vào lớp vỡ lòng với các em bảy, tám tuổi.

Tôi ấp úng:

- Trên lớp vỡ lòng là lớp gì hở cô?
- Trên lớp vỡ lòng là lớp một.

Tôi liếm môi:

- Vậy cô cho em vào lớp một.
- Không được! - Cô nhân viên lắc đầu.

- Được mà cô! - Tôi năn nỉ - Em hứa sẽ không chọc ghẹo, không bắt nạt các em bé cùng lớp! Thậm chí có bé nào mắc ị, em sẵn sàng dẫn bé...

Thấy tôi giơ tay lên chuẩn bị thề, cô nhân viên liền cắt ngang lời cam kết long trọng của tôi:

- Ở bên trường Việt, em học lớp mấy?
- Dạ, lớp mười hai.
- Vậy là em đang học cuốn Mauger 2?

Tôi run lên, linh cảm có điều chẳng lành:

- Dạ.

- Vậy tôi xếp em vào lớp tám.

Tôi nhảy dựng như bị ong đốt:

- Í, không được đâu cô ơi. Em học Mauger 2 nhưng học dở nhất lớp đó cô. Trình độ em chỉ ngang cuốn Le Français élémentaire à.

Thấy tôi sắp sửa lặn đùng ra bất tỉnh, cô nhân viên nhượng bộ:

- Vậy tôi xếp em vào lớp bảy.

Tôi trả giá:

- Xuống luôn lớp sáu đi cô!

Thế là tôi vào lớp sáu trường Pascal, học chung với đám nhóc tí mười ba, mười bốn tuổi.

Lớp học bắt đầu từ năm giờ chiều, bốn giờ rưỡi tôi đã có mặt.

Lycée Pascal có cái sân đẹp tuyệt vời. Các bồn hoa nằm rải rác khắp nơi, các lối đi toàn rải sỏi.

Tôi đến sớm, ngồi trên ghế đá cạnh lối đi, đảo mắt nhìn từng khuôn mặt lướt qua, thấy khuôn mặt nào cũng nghiêm nghị và xa lạ.

Thỉnh thoảng thấy vài đứa con gái cỡ tuổi tôi ôm tập đi ngang qua trước mặt, tôi nhòm người dậy tính làm quen nhưng rồi thấy tội nó dầm điếc quí tộc quá, tôi bồng ngai ngại, đành đặt đít ngồi xuống, tiếp tục cảm như hén.

Tôi ngồi một mình ngoài sân suốt nửa tiếng đồng hồ, thấy thời gian sao mà đằng đẳng. Chỉ đến khi nghe tiếng chuông reo, tôi mới lững thững vào lớp và lấm lét chuồn tuốt xuống dưới góc.

Dạy lớp sáu là thầy Pierre, trùng tên với đại tông đồ của chúa Jésus, và đẹp trai không thua gì chúa Jésus.

Khuôn mặt thanh tú, mắt xanh biếc, tóc xõa thành lọn xuống hai vai, thầy Pierre vừa ngồi xuống ghế đã liếc nhìn một vòng khắp lớp.

Tôi có cảm giác thầy đang lia tiếu liên, liền rùng mình cúi đầu xuống, hy vọng thầy không kêu tôi đứng lên.

Thầy Pierre không phát hiện ra tôi thật. Sau khi quét mắt một vòng, thầy lật cuốn sách trước mặt và chấm viết vào sổ, kêu học trò lên trả bài.

Tội học trò cầm theo sách của mình lên bảng, đọc bài lecturei trong sách và trả lời những câu hỏi của thầy dựa theo bài học.

Khi đứa học trò đầu tiên cất giọng đọc, tôi mừng rơn khi nhận ra đó là cuốn Mauger 1 tôi đã từng học qua.

Nhưng khi đứa học trò đọc xong, thầy Pierre bắt đầu hỏi thì tôi lại run cầm cập. Y như những tiết học tiếng Pháp của thầy Xuân Thu, tôi nghe thầy Pierre và thằng nhóc trên bảng đối đáp như gió, không tài nào hiểu kịp.

Thằng nhóc đi xuống, thằng nhóc khác lên. Hai thầy trò lại nổ lớp bốp khiến tôi càng xanh mặt. May mà hôm đó, thầy Pierre không kêu đến tôi.



Ngày hôm sau cũng diễn ra y như hôm trước. Tôi lại vểnh tai trâu nghe thầy Pierre giảng bài, tiếng được tiếng mất. Nhưng lần này tôi bớt run. Tôi đã xác định rồi. Rằng trình độ nghe và nói của tôi kém, tôi mới phải vào đây học. Tôi nhớ ai đó đã nói Dốt không đáng sợ, đáng sợ là dốt mà không biết mình dốt. Tôi dốt và tôi biết tổng là mình dốt, vậy người khác không sợ tôi thì thôi, việc quái gì tôi phải sợ ai.

Tôi cũng nhớ cả lời ông bà dạy Biết thì thưa thốt, không biết thì dựa cột mà nghe. Ông bà ta thật giỏi, không hiểu làm sao các vị biết có ngày có một tên cháu chắt tám mươi đời của các vị chui vào lycée Pascal ngồi được mặt trước ông thầy Tây mà sáng tác ra câu này để trấn an và hướng dẫn.

Tôi áp dụng tục ngữ Việt Nam vào trường Tây một cách suôn sẻ. Suốt một tuần tôi không hề thưa thốt. Tôi chăm chỉ dựa cột mà nghe.

Dù là nghe lồm bồm.

Thánh Pierre ỷ mình giữ chìa khóa cổng vào nước trời nên tỏ ra cao ngạo. Đã một tuần lễ trôi qua mà ông không nhận ra tôi đang lấp ló trước cửa thiên đường.

Chỉ có bọn học trò lóc chóc là ngạc nhiên. Ngày đầu tiên, thấy tôi ló đầu vào lớp, chúng tưởng là giáo viên trợ giảng. Ngày hôm sau chúng nghi tôi là thầy giám thị. Bây giờ thì chúng đoán quyết tôi là người của... Sở điệp viên.

Lớp đêm tôi đang theo học tan lúc bảy giờ. Không đêm nào tôi về nhà ngay. Tôi ôm tập đi lang thang qua các ngã phố để nghe nỗi buồn gặm nhấm trái tim tôi.

Tôi đi qua các ngã tư đèn màu, thấy lòng mình chớp nháy. Tôi vào các cửa hiệu chẳng để mua gì. Người qua đường không ai nhìn tôi.

Trong khi tôi nhìn tất cả mọi người. Để xem có ai quen. Để mong mọi được gọi trên môi một cái tên thân thiết. Tôi thèm được thốt lên một cách ngạc nhiên sung sướng: Ô, Nghị, mày ra Đà Nẵng hồi nào vậy?. Tôi thèm được reo tỏ mở: A, Bá, mày ra ngoài này thăm bà con hả?.

Cũng có đôi khi tôi mơ mộng đến một điều kỳ diệu: Ủa, Gia Khanh đi đâu đây? - Khoa hỏi lạ! Gia Khanh đi tìm Khoa chứ đi đâu! - Tìm Khoa? - Ừ, tìm Khoa! - Chi vậy? - Gia Khanh nhớ Khoa lắm!...

Thường thì tôi chỉ mới tưởng tượng đến đó, hình ảnh cuộc gặp gỡ giữa tôi và gã người yêu của Gia Khanh ở quán Ngàn Khơi dạo nọ lại hiện ra cắt đứt giấc mơ ngọt ngào trong đầu tôi.

Và tôi lại buồn bã quay về làm chàng chặn cửa cô đơn lang thang trên đồng cỏ, nhìn sao trời mà nhớ nàng Stéphanette.

Cho đến một hôm...

Hôm đó, sau khi ôm tập đi tha thẩn qua các phố khuya đến rá cẳng, tôi mệt mỏi lê gót về chỗ ở nằm trên đường Bạch Đằng chạy dọc sông Hàn.

Lúc đang xuôi theo đường Nguyễn Du để về bờ sông, tiếng đàn dương cầm không biết từ đâu vọng tới khiến tôi tự dừng băng khuâng vô hạn và bất giác chùng bước lại.

Đường Nguyễn Du giờ này vắng vẻ, tiếng dương cầm càng thánh thót, và tôi không tài nào bước nổi. Tiếng đàn giữa đêm khuya đã níu chân chàng chần cửa cô đơn.

Tôi sững sờ đứng chân bên hè phố, ngơ ngác nhìn quanh. Sau một lúc dáo dác, tôi phát hiện tiếng đàn kỳ diệu kia vọng ra từ ô cửa sổ sáng đèn trên lầu một ngôi nhà nhiều tầng bên kia đường.

Tôi còn nhìn rõ bóng người con gái tóc dài in lên bức rèm cửa cứ chốc chốc lại lay động mỗi khi có gió thoảng qua.

Trong một thoáng, tôi hiểu ra người con gái vô danh kia chính là nàng Stéphanette của tôi. Gia Khanh không phải là nàng Stéphanette. Gia Khanh chỉ là sao chổi Halley, thoát hiện ra rồi biến mất khỏi cuộc đời tôi. Để cho tôi mừng hụt. Để cho tôi lúc nào cũng cảm thấy buồn thiu.

Trong những giờ phút quạnh hiu nhất của cuộc đời tôi, Gia Khanh đã không màng tìm đến. Chỉ có tiếng đàn dương cầm kia kịp lúc đến an ủi trái tim tôi, xoa dịu nỗi cô đơn trong lòng người con trai xa xứ.

Tôi ngồi bệt xuống hiên nhà bên này đường, băng khuâng nhìn lên ô cửa bên kia, nghe tiếng đàn chảy qua lòng như dòng suối mát.

Tôi không dám băng qua đường. Tôi không dám ngồi dưới cửa sổ nhà nàng Stéphanette. Tôi sợ chó dữ nhà nàng xõ ra. Tôi sợ nàng hắt nước trúng đầu tôi. Như vậy thì giấc mơ của chàng chần cửa sẽ tan biến.

Tối đó, tôi về đến nhà khuya lơ khuya lắc. Tiếng đàn đã ru tôi vào cơn mơ màng tự lúc nào không hay. Tôi chỉ đứng lên khi tiếng đàn đã ngưng, đèn trong nhà đã tắt và hai cánh cửa đã lạnh lùng đóng lại.

Bác Đán hỏi tôi:

- Sao hôm nay con về muộn thế?

Tôi nói dối:

- Con gặp một đứa bạn quen ở trong quê ra.

Bác Đán không hỏi gì thêm. Có lẽ vì bác thấy tôi buồn buồn. Có lẽ bác nghĩ tôi đang nhớ quê sau khi gặp lại bạn cũ.

Càng ngày bác Đán càng tin chắc điều đó khi thấy tôi dạo này mặt cứ thừ ra. Có khi bác bắt gặp tôi thần thờ như người mất của.

Bác Đán tôi đâu có biết đó là lúc chàng chần cửa của bác đang bồi hồi nhớ nàng Stéphanette ngự ở lầu cao.

Suốt một tuần lễ liền, tối nào cũng thế, sau khi ôm tập ra khỏi cổng trường Pascal, dạo một vòng phố xá, tôi lại về ngồi bệt xuống vỉa hè đường Nguyễn Du, chong mắt lên ô cửa sổ sáng đèn ở tầng hai bên kia đường, ngẩn ngơ nghe tiếng piano phả nhạc xuống tâm hồn.

Tôi cứ ngồi như thế hằng buổi. Và ngẩn ngơ hằng buổi. Tiếng đàn thánh thót của nàng Stéphanette lúc đầu khiến tôi vui, nhưng càng về sau càng khiến tôi buồn nẫu ruột. Càng về sau tiếng đàn càng khiến tôi thấm thía sự lẻ loi của mình. Càng khiến tôi nhận ra tôi đang lủi thủi trên đường khuya giữa một thành phố lạ.

Nhiều lúc tôi an ủi mình bằng cách nghĩ rằng biết đâu sẽ có một hôm nàng Stéphanette thỉnh linh vén rèm và nhìn thấy tôi đang ngồi nghệt mặt say sưa thưởng thức tiếng đàn của nàng. Thấy người hâm mộ yêu âm nhạc đến mức ngồi bệt dưới đất hằng giờ, chắc nàng sẽ vô cùng cảm động. Chắc nàng sẽ phóng xuống đất, tông cửa chạy ra và băng qua đường, vội vã đến mức quên mang cả dép.

Nàng sẽ đi chân trần đến trước mặt tôi, ngạc nhiên mấp máy: Anh là ai? - Tôi là người yêu tiếng đàn của em - Anh ngồi đây tự bao giờ? - Từ lâu lắm rồi. Giờ này qua giờ khác. Đêm này qua đêm khác - Ôi, sao em không hề biết? - Rèm cửa đã che kín trái tim em - Sao anh không về nhà đi? Khuya rồi! - Tôi đã nghe sương xuống trên vai. Nhưng tôi là chàng trai lang thang, chỉ dừng chân nơi bến đỗ của tình yêu.

Nàng Stéphanette học dương cầm, chỉ biết Beethoven, Mozart, Schubert, những nhà soạn nhạc thiên tài, khả kính. Chắc nàng không bao giờ nghe cái lương. Nên nàng không biết tôi đã thưởng những lời đối đáp mùi mẫn kia trong vở Tình anh bán nón.

Nàng không biết nên nàng nghe trái tim mình xao xuyến khôn tả. Nàng nói Tội nghiệp anh ghê! và xúc động nắm lấy tay tôi Anh đứng lên đi!. Tôi đứng lên. Anh vào nhà em đi, đây chính là bến đỗ của anh. Tôi theo nàng bước qua cửa thiên đường...

Khi tôi mơ thấy tôi bước qua cửa thiên đường cũng là lúc mắt tôi nhìn lên và thảng thốt nhận ra cửa sổ phòng nàng đã đóng tự đời tám hoánh nào. Chiếc chồi non mơ mộng của tôi chưa kịp đâm hoa đã vội héo khô ngay tắp lự.

Đêm đó, những câu thơ Nguyễn Bính đuổi theo tôi suốt dọc đường về:

*Đêm qua và đêm nay  
Và nghìn đêm về trước  
Ta đi trên phố này  
Ta đi trên phố khác  
Hỡi nghìn cái cửa sổ  
Rồi khép vào bên trong  
Có thấu tình ta không  
Có thấu tình ta khổ?  
Cửa hàng nghìn khép lại  
Tất cả một đêm nay  
Có lòng ta rồi đại  
Mở ra muôn ngàn ngày...*

Tôi rời bỏ lycée Pascal sau mười ngày thử thách. Tôi dựa cột mà nghe được chín ngày. Đến ngày thứ mười thánh Pierre phát hiện ra một con chien lạ mặt.

Thật ra mọi sự đổ bể là do tôi.

Khi dạy tiết Analyse grammatical, thầy Pierre viết câu Je crains qu'il ne vienne trên bảng rồi kêu cả lớp phân tích từ ne trong câu.

Đám nhóc tí không đứa nào biết chữ ne đó là hư từ, trả lời sai be bét.

Phần vì ngứa ngáy, phần vì nhớ lời dạy biết thì thưa thốt của ông bà, tôi liền ngoác miệng hùng hồn:

- C'est un mot explétif!

Đang thất vọng trước hàng loạt câu trả lời bá láp, bỗng nghe có người đáp trúng, thầy Pierre mừng như bắt được vàng, liền reo lên sung sướng:

- Bien! Très bien!

Và thầy quay phắt xuống dưới:

- Qui?

Cả lớp chong mắt vào tôi khiến tôi đỏ bừng mặt, ngượng ngập đứng lên.

Thầy Pierre nhìn tôi bằng ánh mắt ngạc nhiên, rồi có lẽ tưởng tôi siêu môn tiếng Pháp của thầy, thầy liền nở một tràng loảng ngoảng khiến tôi muốn té xỉu.

Rồi thấy tôi ấp a ấp úng, thầy Pierre lại tưởng tôi là bậc chính nhân quân tử, quen đức khiêm tốn không thích nói về mình nên nở tiếp một tràng nữa để động viên.

Thấy hỏi liền hai câu mà tôi vẫn giương mắt ếch lên ngó, thầy Pierre đâm hoang mang. Thầy đưa tay vuốt mái tóc đẹp, ngờ ngợ nhìn tôi:

- Comprenez-vous?

Lần này thì tôi nghe rõ. Từ hồi bắt đầu học tiếng Pháp đến nay, đây là mẫu câu tôi nghe đã đến thuộc lòng: Trò có hiểu không?.

Gặp câu hỏi quen thuộc, tôi mừng quỳnh như gặp bạn cố tri nơi đất khách quê người, liền nhanh nhẩu:

- Non! Non!

Tôi nói Em không hiểu mà mặt cứ tươi hơn hớn. Tất nhiên mặt tôi rạng rỡ bao nhiêu thì mặt thầy Pierre buồn thảm bấy nhiêu. Tôi đã làm tan vỡ giấc mơ phát hiện nhân tài của thầy. Trong thâm tâm tôi cũng cảm thấy áy náy nhưng chẳng biết làm sao. Tôi rất muốn đem lại niềm vui cho thầy nhưng việc đó quả thực nằm ngoài khả năng của tôi.

Thầy Pierre nhìn xoáy vào mặt tôi thêm một lúc như để xác nhận câu trả lời thông thái vừa rồi của tôi là hiện tượng chó ngáp phải ruồi, rồi uể oải vẩy tay ra hiệu cho tôi ngồi xuống.

Tôi ngồi xuống và ngay trong khoảnh khắc ấy, tôi biết chắc mình không đủ can đảm tái ngộ thánh Pierre và đám con chiên lóc chóc của thầy thêm một lần nào nữa.

Ngày hôm sau tôi già từ lycée Pascal, già từ khuôn viên xinh đẹp với những bồn hoa và lối đi rải sỏi, già từ giấc mộng trở thành học sinh trường Tây.

Nhưng dù không còn đi học thêm, chiều chiều tôi vẫn áo quần tề chỉnh ôm tập ra khỏi nhà.

Bác Đán không biết dạo này tôi không hề bén mảng đến thiên đường do thánh Pierre canh giữ mà mon men đến thiên đường của nàng Stéphanette trên đường Nguyễn Du.

Tôi đến trước cửa nhà nàng với vẻ sùng kính của một con chiên ngoan đạo đến trước cửa nhà thờ. Tôi đến đó để chiêm bái tình yêu. Dầu là tình yêu trong tưởng tượng. Dầu nàng Stéphanette chưa một lần ngửa tay vén rèm cửa sổ. Và lẽ dĩ nhiên là nàng không hề biết đêm đêm vẫn có một người ngồi bên kia đường say sưa nghe tiếng đàn của nàng và mê mải ngắm bóng nàng in trên rèm cửa.

Trong thời gian đó, tôi bắt đầu làm thơ.

Năm ngoái tôi đã từng cộng tác với giáo sư Bá làm những bài thơ con cóc, bị thằng Ngử tức nhà thơ Ngu Kha chê tới chê lui. Nhưng năm ngoái tôi chưa biết buồn, tôi chưa biết cô đơn, tôi không có nỗi ưu tư nào cần giải tỏa. Tôi làm thơ chỉ để mong in lên báo tường của lớp. Vì vậy, thơ tôi dở ẹc. Vì nó không có hồn.

Năm nay thơ tôi đắm nhớ nhung. Chàng chẵn cừu làm thơ cho nàng Stéphanette, thơ bắt buộc phải hay.

Những vần thơ cô độc chảy ra từ trái tim tôi:

*Tôi là chàng chẵn cừu cô đơn lang thang trên đồng cỏ  
Đêm không biết làm gì, ngồi đếm sao thưa  
Có những lúc buồn không sao ngủ được  
Mơ hồ tiếng ai trong tiếng gió lùa*

Bác Đán thấy tôi những ngày gần đây hết ngơ ngác ngác lại tối tối chong đèn thức khuya lơ khuya lắc, lấy làm tò mò lắm.

Một hôm, bác hỏi:

- Con làm gì đấy hở con?

Thoạt đầu, tôi định chối. Nhưng không hiểu sao tôi lại thú thật:

- Con đang làm thơ.

Bác Đán gật gù:

- Những khi nhớ quê, người ta thường làm thơ con ạ!

Bác Đán tưởng tôi nặng lòng sầu xứ. Bác cổ vũ tôi:

- Con cứ làm thơ đi. Những vần thơ sẽ giúp con vơi đi nỗi nhớ!

Tôi không đĩnh chính, chỉ ậm ừ.

Nào ngờ bác Đán chia tay ra:

- Con đưa cho bác xem thử nào.

Không biết làm sao từ chối, tôi rụt rè đưa bài thơ đang làm dở cho bác.

Trong khi bác đọc, tôi lăm lét nhìn trộm, thấy mày bác càng lúc càng nhúu lại.

Đọc gần hết bài thơ, bác ngẩng ngang kêu lên:

- Như vậy là con đang nhớ con bé nào chứ đâu phải đang nhớ quê!

Tôi cúi gầm mặt, không đáp.

- Có đúng vậy không con?

Tôi lí nhí, vẫn không ngẩng đầu lên:

- Dạ.

Tôi tưởng bác Đán sẽ rầy la, mắng mỏ. Nhưng bác chỉ thở dài:

- Cháu của bác đã là chàng thanh niên mà bác không để ý.

Và bác khuyên, giọng ân cần:

- Nhưng dù sao cũng đừng để bọn con gái hớp mất hồn con ạ. Đời con còn bao nhiêu việc phải làm.

Tôi lại dạ, và không biết nói gì thêm.

Khuya đó, tôi cặm cụi làm cho xong bài thơ và sáng hôm sau gửi cho một tờ báo ở Sài Gòn: tuần báo Bạn Trẻ.

Tôi gửi thơ cho tuần báo Bạn Trẻ là gửi cho vui, không mong gì được đăng.

Sau ba tuần đọc cộp báo Bạn Trẻ ở hiệu sách gần trường, chẳng thấy bài thơ của mình đâu, tôi chán nản không màng theo dõi nữa.

Tôi thất vọng hiểu rằng mộng ước trở thành thi sĩ của tôi thế là đã tan thành mây khói.

Nhưng cuộc đời không hoàn toàn tệ bạc với tôi. Những ngày đó, tôi phần khởi nhận ra tụi học sinh chuyển qua từ lycée Pascal không siêu đẳng như tôi tưởng.

Tụi nó nói tiếng Pháp như gió nhưng khi làm bài tập grammaire, chúng thường ít điểm hơn tôi. Và khi làm rédaction, tức môn luận văn, chúng càng thua tôi rõ rệt. Thua cả thằng Hồng Hà.

Tụi lycée Pascal viết tiếng Pháp như viết tiếng mẹ đẻ, dùng temps dùng mode chính xác cực kỳ, nhưng ý tưởng lại đơn giản.

Trong khi tôi và Hồng Hà được trui rèn trong văn chương tiếng Việt từ bé, bốn năm học phân tích bình giảng văn thơ đến chóng mặt, do đó khi làm luận văn, ý tưởng của hai đứa tôi luôn luôn phong phú hơn. Đó cũng là nhận xét của thầy Xuân Thu. Bao giờ chấm bài tập rédaction của tôi, thầy cũng hào phóng phê ý dồi dào, văn gãy gọn.

Hôm bài rédaction đầu tiên được phát ra, thấy bài làm của tôi cao điểm nhất, tụi Pascal ngạc nhiên lắm. Chúng không tin một tên học sinh tỉnh lẻ lù khù, lần nào bị thầy Xuân Thu kêu lên cũng đứng ngay cán cuốc lại có tài đến thế.

Chúng cứ nhìn về phía tôi, xì xào bàn tán. Thằng Đông Anh ngồi gần tôi nhất. Ngập ngừng một lát, nó chìa tay ra:

- Ê, Khoa! Cho tao mượn bài làm của mày coi chút nào!

Tôi rụt rè đưa tờ giấy cho nó, bụng thấp thỏm không biết tụi này định khiêu nại, kiện cáo gì về bài làm của tôi với thầy Xuân Thu đây.

Thằng Đông Anh coi bài của tôi lâu thật lâu, xong chuyển qua cho thằng Diên bên cạnh. Một lát, thằng Diên chuyển cho thằng Bội. Thằng Bội chuyển cho thằng Minh Khôi.

Sau khi tụi Pascal chuyển lòng vòng một hồi, thằng Đông Anh đưa trả bài lại cho tôi, miệng xuýt xoa thán phục:

- Đứa nào cũng khen mày viết văn hay! Tụi tao không bắt chước cách viết bay bướm của mày được.

Tôi thở phào. Hóa ra tụi Pascal không nhỏ mọn như tôi nghĩ. Chúng mượn bài làm của tôi để xem cho biết, để học hỏi, chứ không phải để vạch lá tìm sâu như những kẻ đồ kỵ.

Tự nhiên tôi thấy khoảng cách giữa một học sinh tỉnh lẻ như tôi với tụi học sinh trường Tây được thu ngắn đáng kể.

Tôi nói với Đông Anh:

- Tao viết chả có gì đặc biệt. Tụi mày thừa sức viết như tao.

Đông Anh cười hiền lành:

- Mày khiêm tốn đấy hử?

Tôi cũng cười:

- Đâu có.

Tôi nói đâu có và tôi tiếp tục đạt điểm cao nhất ở môn rédaction lần thứ hai, lần thứ ba và không lần nào chịu tụt xuống hạng nhì từ đó cho đến cuối năm.

Nói cho đúng ra, sở dĩ tôi toàn thắng ở môn rédaction phần lớn nhờ sự giúp đỡ nhiệt tình của Hồng Hà.

Làm luận văn, văn phạm vững vàng, ý tưởng phong phú chưa đủ. Cần phải có vốn từ dồi dào để thể hiện những ý tưởng đó. Mà ở môn từ vựng, tôi không phải là một học sinh xuất sắc.

Nhưng tôi đã có Hồng Hà. Nó là một cây từ vựng. Trong giờ luận văn, mỗi khi nghĩ ra được một ý hay hay nhưng không nhớ từ tương đương bên tiếng Pháp, tôi chỉ việc quay sang Hồng Hà:

- Cảm hứng là gì hử mày?

- L'enthousiasme.

- Trong khoảng xa xăm viết sao hử mày?

- Dans le lointain.

- Còn cứu rồi là gì?

- La rédemption.

Hồng Hà đáp như máy, không cần suy nghĩ. Khi trả lời những câu hỏi của tôi, nó vẫn tiếp tục làm bài của nó, không buồn ngẩng đầu lên. Tất nhiên là nó không nói trôi chảy được như thế. Chữ L'enthousiasme bao giờ cũng phải là L'en... L'enthousi... siasme.



Nhưng chính nhờ nó mà trí tưởng tượng của tôi tha hồ bay bổng. Tôi không sợ thiếu từ để diễn tả. Tôi chỉ có một nhiệm vụ đơn giản là làm sao nghĩ ra được càng nhiều ý hay càng tốt, sao cho tội trưởng Đông Anh phải luôn luôn tâm phục khẩu phục tội tao không bắt chước mày được.

Ở môn rédaction, tôi lúc nào cũng đứng nhất, Hồng Hà lúc nào cũng đứng nhì. Nhưng Hồng Hà không bao giờ ghen tị với tôi. Mặc dù nó thừa hiểu, khi tôi hỏi, nếu nó không thêm đáp hoặc vờ bảo không biết, tôi sẽ không thể nào đứng vững trên đỉnh cao chói vót của môn rédaction lâu như thế.

Nhưng Hồng Hà là đứa bạn tốt. Nó không thêm cạnh tranh với tôi. Nó chấp nhận đứng thứ hai, miễn là trên tội trưởng Đông Anh, trưởng Diên, trưởng Bội...

Hồng Hà là chúa cục bộ trường Tây - trường ta. Mỗi lần thầy Xuân Thu phát bài tập rédaction, Hồng Hà bao giờ cũng sung sướng thì thầm vào tai tôi:

- Tội... tội Pascal học không bằng tội trưởng... trưởng Việt mình đâu!

Và để bảo vệ sự hơn hẳn của tội trưởng Việt mình, Hồng Hà sẵn lòng làm cuốn từ điển sống cho tôi tra cứu bất kỳ lúc nào.

Hồng Hà là một cuốn tự điển sống hiểu theo nghĩa đen. Vì nó thuộc lòng nguyên cả cuốn từ điển Pháp Việt dày cộm, không sót một từ.

Phát hiện đó làm tôi vô cùng kinh hãi.

Thoạt đầu, mỗi khi bí từ vựng, tôi thường quay sang hỏi nó. Mặc dù tôi hỏi đâu, nó đáp đó, không bao giờ bí, cũng không bao giờ ngập ngừng, nhưng tôi chẳng chú tâm lắm. Tôi chỉ nghĩ tại tôi kém từ vựng. Tôi nghĩ vốn liếng của Hồng Hà chắc chỉ hơn tôi chút đỉnh và dĩ nhiên là không thể nào sánh bằng tội Pascal.

Nhưng càng ngày tôi càng ngạc nhiên, khi nhận ra nhiều lúc tôi hỏi những từ vô cùng khó, nó vẫn chẳng thêm lúng túng mảy may.

- Sự chiếu lệ là gì hở mày?

- La routine.

- Chim gõ kiến là gì?

- Le pic.

- Vong hồn?

- Les mânes.

Tôi trở mắt khâm phục:

- Sao mày biết nhiều từ quá vậy?

- Ừ.

Hồng Hà trả lời chán phèo.

Tôi lại hỏi:

- Có từ nào mày không biết không?

- Chắc là có.



Tôi thăm dò:

- Người bán thuốc Tây gọi là gì?
- Le droguiste.

Tôi nhieu mày cố nghĩ một từ thật học hiêm:

- Nền quân chủ lập hiến?

Hồng Hà vẫn tỉnh khô:

- La monarchie constitutionnelle.

Đầu tôi xoay tít:

- Bạch huyết cầu?
- Le leucocyte.

Hồng Hà đối đáp như gió làm tôi đắm nghi:

- Đúng không đó mày?
- Đúng chứ.

Tôi chớp mắt:

- Tao nghi mày bịa ra quá.

Hồng Hà mỉm cười:

- Không tin thì mày giở từ điển ra coi lại đi.

Không cần Hồng Hà nhắc đến lần thứ hai, tôi lật đặt lòi cuốn từ điển Việt Pháp trong ngăn bàn ra, lật vần B, dò chữ bạch huyết cầu.

Chữ leucocyte đập vào mắt khiến tôi xanh mặt.

- Có... có chữ đó không?

Tôi xụi lơ:

- Có.

Rồi tôi hươ cuốn từ điển trên tay:

- Bây giờ tao nhìn vào đây để hỏi mày nghe?

Tôi hỏi một câu cho có lệ rồi chúi đầu vào từ điển dò dẫm, không để Hồng Hà kịp từ chối. Tôi tin chắc lần này tôi sẽ bắt bí được thằng cà lăm này. Để tự tôi nghĩ ra, có thể tôi sẽ không nghĩ được những từ học búa đến mức hạ gục được nó, chứ nếu cho tôi nhìn vào từ điển để hỏi, chắc chắn tôi sẽ khiến nó khóc thét.

Tôi hí hửng nghĩ bụng và hăm hở dò bài, tất nhiên tôi cố tâm lực toàn những từ độc chiêu, khi học tiếng Việt còn chưa chắc gặp nữa là học tiếng Pháp:

- Con kỳ nhông?
- La salamandre.
- Khí tượng học?
- La météorologie.

Tôi bặm môi lật tới lật lui cuốn sách trên tay:

- Lạc đà một bướu?
- Le dromadaire.
- Chứng liệt thần kinh?
- L'anévrose.

Tôi bắt đầu thở dốc:

- Vi khuẩn hình dấu phẩy?
- Le vibrion.

Tới đây thì tôi hoàn toàn chán nản, không buồn kiểm tra vốn từ của Hồng Hà nữa. Tôi quay sang kiểm tra kiến thức y học của nó:

- Vi khuẩn hình dấu phẩy là gì, mày có biết không?

Hồng Hà bối rối:

- Tao... tao không biết.

Tôi nhếch mép:

- Không biết sao mày còn học từ đó làm chi?

Hồng Hà khịt khịt mũi:

- Trong... trong từ điển có từ gì tao học từ nấy. Tao... tao học từ trên xuống dưới mà.

Tôi há hốc mồm:

- Học từ trên xuống dưới?
- Ừ, từ... từ trên xuống dưới.
- Tức là học từ trước ra sau?
- Ừ, từ... từ trước ra sau.
- Tức là mày học thuộc nguyên cả cuốn từ điển?
- Ừ.

Hồng Hà ừ nghe nhẹ tưng. Trong khi tôi choáng váng đầu óc. Trước đây tôi có nghe chuyện một nhà cách mạng học thuộc cả cuốn từ điển. Bị bắt vào tù, ông không mang theo gì ngoài cuốn từ điển Pháp Việt. Mỗi lần đi ị, ông xé một tờ cầm theo và học thuộc lòng ngay trên hố xí, trước khi dùng nó làm vệ sinh. Ngày này qua ngày khác, cuốn từ điển mỏng dần và vốn từ của ông cũng dày dần dần. Đến khi ông xé tới trang cuối cùng, mấy chục ngàn từ đã vào cả bụng ông. Nghe nói, sau khi ra tù, ông trở thành một nhà dịch thuật siêu hạng.

Câu chuyện trên chỉ là truyền thuyết, chẳng rõ thật hư. Cũng có thể câu chuyện đó được truyền tụng nhằm đề cao cái chí của người hoạt động cách mạng hơn là nói về sự hiếu học.

Khi nghe chuyện, tôi thích tưởng tượng ra cảnh nhà cách mạng đang ngồi học bài để tùm tùm cười hơn là nghĩ đến chuyện noi gương học tập. Tôi không

tin con người ta có thể học thuộc nguyên cả cuốn từ điển. Vì tôi tin sức người có hạn.

Nhưng Hồng Hà đã phá vỡ định kiến của tôi. Nó chứng minh ngược lại: sức người là vô hạn. Nó không làm cách mạng, không đi tù, không ngồi trên hổ xí, nhưng vẫn thuộc lòng mấy chục ngàn từ, kể cả những từ có lẽ suốt đời nó không bao giờ dùng đến.

Tôi ngẩn ngơ nhìn nó:

- Làm sao mày có thể học thuộc cả cuốn từ điển dày cộm như vậy?

Hồng Hà gãi đầu:

- Có... có gì đâu! Đi... đi đâu tao cũng cầm theo cuốn từ điển, hể... hể rảnh là giở ra học!

Tôi thắc mắc:

- Nhưng cuốn từ điển dày như thế...

- Thoạt đầu tao... tao học văn A trước. Học hết văn A, tao lật sách tiếng Pháp, thấy từ nào bắt đầu bằng chữ A là tao xem thử mình có nhớ không...

Tôi trố mắt nghe Hồng Hà trình bày phương pháp học tập của nó. Phương pháp của nó không có sách nào bày, chỉ do nó tự nghĩ ra. Vì vậy nghe kỳ quái vô cùng: Sau khi cầm đầu học thuộc ba mẫu tự tiếp theo, nó vỗ ngực tự hào: Ông học tiếng Pháp, bí từ nào thì bí, nhưng những từ bắt đầu bằng chữ A, chữ B, chữ C, chữ D thì dứt khoát là ông bỏ túi!

Cứ như thế, Hồng Hà lần lượt học hết chữ cái này đến chữ cái khác. Nó học theo kiểu kiến tha lâu cũng đầy tổ, kiên nhẫn tha từng từ vào trí nhớ. Khi tôi gặp nó, Hồng Hà đã là cuốn từ điển sống lừng danh ở trường Trần Quý Cáp mấy năm nay, ngay cả thầy cô mỗi lần gặp từ khó đều phải hạ mình hỏi nó.

May làm sao, cái giới của nó chính là cái hên của tôi. Không có nó ngồi cạnh, suốt đời tôi vẫn rét tụi Pascal.

Niềm vui của tôi không dừng lại ở môn rédaction.

Những ngày buồn bã vừa qua, tôi gửi liên tiếp ba lá thư cho giáo sư Bá, than vãn thở dài.

Sợ tôi buồn tình nhảy xuống sông Hàn, Bá nhanh chóng hồi âm. Trong thư, bằng một giọng ân cần rất mực, nó khuyên tôi cố gắng thích nghi với hoàn cảnh mới và hứa nếu có cơ hội nó sẽ ra thăm tôi.

Rồi dường như biết chắc mình sẽ nuốt lời hứa, nó nhiệt tình giới thiệu cho tôi nhỏ Minh Hoa đang học trường Trưng Vương ở Đà Nẵng.

Nhỏ Minh Hoa là người Đại Lộc, quê Bá. Hồi cấp hai, Bá với Minh Hoa học cùng lớp. Bá mê con nhỏ này như điên đổ nhưng nhất gan không dám nói. Lên cấp ba, Bá vô Tam Kỳ, Minh Hoa ra Đà Nẵng và cho đến nay hai đứa vẫn chỉ là bạn.

Tất nhiên Bá căm ghét cái tình bạn bất đắc dĩ này vô hạn. Nó thề sẽ có một ngày nó ra tay phá vỡ cái tình bạn đó không thương tiếc để thay thế bằng một thứ tình cảm khác, đậm đà hơn.

Bá bọc bạch điều đó trong thư và ghi cho tôi địa chỉ nhà trọ của Minh Hoa.

Phía dưới địa chỉ là một lời đe dọa mang tính chất khủng bố: Biết mày ở ngoài đó không có bạn, tao giới thiệu Minh Hoa để mày có người trò chuyện. Và chỉ trò chuyện thôi. Chớ dại dột đi xa hơn! Ký tên: Sát thủ hoa hồng.

Sát thủ hoa hồng là biệt danh mới của Bá. Nó nghĩ ra cái biệt danh chết chóc này chắc để hù tôi.

Nhưng Bá đã quá lo xa. Bá không biết tình cảm của tôi hiện nay đang dồn hết vào ô cửa sổ nhà nàng Stéphanette và trái tim tôi đêm đêm vẫn phập phồng đập trên vỉa hè đường Nguyễn Du.

Tôi nhét lá thư của Bá vào túi và mỉm cười. Bây giờ thì tôi hiểu tại sao năm ngoái Bá thờ ơ với người đẹp Gia Khanh trong khi Ngử, Nghị, Hòa và tôi chen lẫn nhau để mong chớp được đuôi sao chổi Halley. Hồi đó, tôi hỏi, Bá vênh vênh Tao khác tụi mày. Tao không thích chạy theo bọn con gái, chỉ thích làm giáo sư. Hóa ra lúc đó, trái tim Bá đã thuộc về Minh Hoa.

Trưa, ăn cơm xong, tôi lò dò đến chỗ ở của Minh Hoa với một gói kẹo trên tay. Tôi làm theo lời dặn dò của Bá: Hãy mua một gói kẹo và nói với nàng đó là quà tao gửi từ Tam Kỳ ra!

Minh Hoa là một con nhỏ xinh xắn và cởi mở. Biết tôi là bạn thân của Bá, nó tiếp chuyện tôi rất thân tình:

- Khoa mới ra Đà Nẵng hở?
- Ừ.
- Sao Khoa không học tiếp ở trường Trần Cao Vân?
- Trần Cao Vân năm nay chưa mở lớp mười hai ban C.
- Thế Bá thì sao? Bá vẫn học ở đó mà!
- Bá phải chuyển qua học ban B.

Minh Hoa ở trọ với một đứa em trai. Nó sai em rót nước mời tôi rồi hỏi tiếp:

- Ra đây Khoa ở đâu?
- Ở đường Bạch Đằng, với ông bác.
- Từ đường Bạch Đằng lên chỗ Minh Hoa hơi xa. Khoa đến đây bằng gì?
- Tôi đi bộ.
- Đi bộ?

Minh Hoa tròn xoe mắt. Nó đâu có biết khoảng cách từ chỗ tôi ở với nhà nó đâu có thấm tháp gì so với quãng đường tôi lang thang hằng đêm trên phố vắng.

Tôi cười:

- Tôi đi bộ quen rồi.

Và như để chứng minh câu nói của mình, tôi tuyên bố:

- Cứ vài ba ngày tôi sẽ ghé đây chơi.

Minh Hoa vui vẻ:

- Ủ, khi nào buồn Khoa cứ ghé. Bá viết thư cho Minh Hoa bảo Khoa mới ra đây nên chưa có bạn.

Tôi giữ đúng lời hứa. Từ hôm đó, cứ khoảng vài ba ngày tôi ghé chơi với chị em Minh Hoa một lần. Tình bạn đã giúp tôi đỡ trống trải.

Tôi bớt thấy lẻ loi. Tôi không còn cô độc, mặc dù đêm đêm tôi vẫn đắm mình trong tiếng dương cầm vọng ra từ cửa sổ nhà nàng Stéphanette để thấy hồn mình phiêu phưởng tận đâu đâu.

Bác Đán thấy tôi dạo này đã thôi bỏ quên chìa khóa trong phòng, không khỏi ngạc nhiên:

- Con đã thôi quên trước quên sau?

- Dạ.

- Bác thấy dạo này con vui hẳn?

- Dạ.

Bác Đán nhìn tôi lom lom:

- Hình như gần đây con thường đến nhà bạn gái?

Câu hỏi đột ngột của bác Đán khiến tôi vô cùng sửng sốt. Nhưng rồi tôi hiểu ngay: Chắc thấy tôi dạo này ăn trưa xong thường tẽch ra khỏi nhà nên bác nghi ngờ. Tôi đành chép miệng:

- Dạ.

- Chuyện đó không có gì sai! - Bác Đán thở dài - Nhưng dẫu sao cũng đừng quên chuyện bài vở nghe con. ánh mắt mỹ nhân xưa nay đã đánh đắm bao nhiêu anh hùng.

Rồi bác cảm khái ngâm nga:

- *Vũ vô kiểm tỏa năng lưu khách*  
*Sắc bất ba đào dị nịch nhân.*

Tôi vội vàng cải chính:

- Nhỏ này chỉ là bạn, bác ạ. Bạn bè bình thường thôi. Nó quê ở Đại Lộc, người yêu của bạn con.

Bác Đán giật mình:

- Con bé đó là người yêu của bạn con?

- Dạ.

Mắt bác Đán trở lên:

- Thế sao con lại làm thơ đòi thương nhớ nó?

Bác Đán ôm đầu:

- Ôi, con làm vậy là không được nghe con!

Tôi đỏ mặt:

- Bác ơi, làm gì có chuyện đó.

- Con đừng chối! - Bác Đán nhún vai - Chính bác đã đọc bài thơ con làm cho con bé đó...

Đến đây thì tôi chợt vỡ lẽ.

- Bác lầm rồi! - Tôi quýnh quýnh thanh minh - Bài thơ đó con viết cho đứa khác.

- Đứa khác? - Bác Đán giật mình lần thứ hai - Còn đứa nào nữa? Con mới ra đây chưa được một tháng sao quen nhiều con bé vậy?

Câu nói hàm ý trách móc của bác Đán khiến tôi dờ khóc dờ cười. Cuối cùng, để bác Đán khỏi hiểu sai về mình, tôi đành rụt rè thú nhận:

- Con bé này cháu không quen, bác ạ.

- Không quen sao con lại thương nhớ nó? - Bác Đán nhìn tôi dăm dăm - Chắc con nhìn thấy nó từ xa?

Tôi cắn môi:

- Con cũng chưa nhìn thấy nó.

Bác Đán vò đầu:

- Thế thì lạ thật!

Tôi lí nhí giải thích:

- Con nghe tiếng đàn của nó và con thấy... bóng nó in trên rèm cửa.

- Chỉ vậy mà con đã thương, đã làm thơ cho nó? - Giọng bác Đán đượm lo lắng - Như vậy con quá lãng mạn. Người lãng mạn khi ra đời khó sống lắm con ơi. Con cố quên con bé đó đi!

Bác Đán nói đúng. Không cần đợi đến lúc ra đời, ngay từ bây giờ tôi đã thấy khó sống. Tôi cứ nghĩ mãi về nàng Stéphanette trong khi nàng không biết tôi là ai. Đầu óc tôi chứa đầy những mơ ước vẩn vơ. Tôi sung sướng với những hình ảnh do tôi nắn nót vẽ ra trong tâm trí rồi đau khổ khi sức nhớ chúng chỉ là tưởng tượng. Tôi đã thức ròng rã đêm này qua đêm khác. Chỉ để làm thơ cho nàng Stéphanette. Đến nay tôi đã viết được gần chục bài.

Tôi biết bác Đán lo cho tôi. Nhưng tôi không đủ dũng cảm làm theo lời bác. Tôi biết mình khó lòng quên con bé đó đi.

Nghe bác khuyên, tôi ngoan ngoãn dạ, thưa bác và hôm sau tôi lại chôn chân trên lề đường Nguyễn Du để rồi về nhà chong đèn thức khuya lắc khuya lơ.

Sáng dậy, thấy mắt tôi đỏ kè, bác Đán chỉ biết lắc đầu.

Tôi làm hàng đồng thơ tình. Làm rồi để đó. Sau khi gửi bài thơ Giấc mơ của chàng chăn cừu cho tuần báo Bạn Trẻ, thấy bắt vô âm tín, tôi không màng gửi thơ đăng báo nữa.

Tất nhiên tôi cũng không đủ can đảm xếp những bài thơ thành tàu lượn để ném vào cửa sổ nhà nàng Stéphanette. Nếu muốn, tôi cũng không có cơ hội. Rèm cửa nhà nàng luôn luôn buông kín.

Rất cuộc, chỉ có tôi đọc thơ tôi. Tôi soi nổi lòng mình vào những vần thơ, thấy sao mà buồn da diết. Chị em Minh Hoa giúp tôi bớt quạnh hiu nhưng không thể giúp tôi nguôi sầu muộn.

Tôi là chàng chẵn cừu cô đơn. Và tôi cũng là chàng thi sĩ cô đơn, yêu trong bóng tối, làm thơ trong nóng tối và tên tuổi cũng suốt đời chìm trong bóng tối.

Nhưng Hồng Hà đã chứng minh ngược lại. Nó luôn luôn phá vỡ định kiến của tôi.

Một buổi sáng, tôi lò dò vào lớp, thấy tụi bạn dồn mắt vào tôi, reo ồm ồm:

- Ê, nhà thơ tới kìa!

Tôi ngơ ngác nhìn quanh, chẳng hiểu gì.

Thằng Bội huơ tờ báo Bạn Trẻ trên tay:

- Bài thơ Giấc mơ của chàng chẵn cừu hay quá!

Đến lúc đó tôi mới thấy tờ báo trên tay thằng Bội. Và câu nói của nó làm tôi nghe như có một luồng điện chạy dọc sống lưng:

- Mà nói gì?

- Mà đừng giả vờ! - Bội chìa tờ báo ra trước mặt tôi, toét miệng cười - Hồi nãy chính thằng Hồng Hà đem tờ báo này vô lớp, nó bảo mày in thơ trong này!

Tôi cầm tờ báo, nồn nóng lật từng trang, hồi hộp dò tìm.

Khi bài thơ Giấc mơ của chàng chẵn cừu đập vào mắt, tôi phải chớp lia chớp lia để tin rằng mình không nhìn lầm.

Đến khi biết chắc đó chính là bài thơ của mình, tôi bỗng rơi vào một trạng thái kỳ lạ, một cảm giác đê mê trước đây tôi chưa từng trải qua.

Tôi cầm tờ báo trên tay, ngất ngây sung sướng. Và tôi sẽ còn thừ mặt ra như thế hằng giờ nếu Hồng Hà không bước lại vỗ vai tôi:

- Mà... mà là thi sĩ mà giấu bạn bè hả?

Tôi nói như người trong mơ:

- Tao là thi sĩ?

- Còn gì nữa! - Hồng Hà cười rạng rỡ - Bài thơ của mày làm tụi Pascal lác mắt!

Hồng Hà không bỏ lỡ cơ hội để đề cao tụi trường Việt mình. Nhưng lần này tôi biết nó không cố tình bốc tôi lên mây. Bởi vì ngay lúc đó thằng Đông Anh mon men lại gần tôi:

- Chiều nay mày ghé nhà tao chơi đi!

- Chi vậy?

Đông Anh nói với vẻ trang trọng:

- Tao sẽ giới thiệu mày với gia đình tao.

- Giới thiệu tao? - Tôi chỉ tay vào ngực, mặt ngẩn tò te - Tao có gì đâu mà giới thiệu?

- Sao lại không có gì! - Mặt Đông Anh nghiêm trang - Mà là nhà thơ. Mà là một thiên tài, là Rimbaud của Việt Nam.

Arthur Rimbaud là thiên tài thi ca vĩ đại không chỉ của nước Pháp mà của toàn thế giới. Trong giờ học văn chương Pháp, những bài thơ Voyelles và Fêtes de la faim của ông khiến tôi ngẩn ngơ thán phục. Tôi không tin ngoài Rimbaud ra, còn ai trên trái đất này có được những ý tưởng dị thường và rạng rỡ như vậy.

Với tôi, Rimbaud luôn luôn là ngôi sao Bắc Đẩu trong vòm trời thi ca nhân loại. Thế mà bây giờ thằng Đông Anh đem một ngọn đèn hạt đỗ lập lòe không biết tắt lúc nào là tôi so sánh với vì sao sáng chói đó, bảo tôi không sống sờ sao được.

Tôi ngượng ngịu:

- Thôi đi! Mà nói quá!

Đông Anh vẫn khẳng khẳng:

- Tao nói thật đó. Trong mắt tao, mà là Rimbaud.

Lần này thì tôi không phản đối. Nó nói trong mắt nó có nghĩa trong trần gian nhưng nhúc sáu tí người này, chỉ có nó mới khờ khạo nghĩ thế. Vậy cũng chẳng sao! Tôi nhủ bụng và vui vẻ gật đầu:

- Ủ, chiều nay tao sẽ ghé.

Đông Anh không bịp tôi. Chiều tôi đến nhà nó, nó giới thiệu tôi với ba mẹ nó một cách trân trọng:

- Bạn Khoa học cùng lớp với con. Ba mẹ biết không, Khoa còn là một nhà thơ, thường xuyên in bài trên các báo.

Chỗ này thì Đông Anh bốc phét. Tôi chỉ in thơ có mỗi một lần trên tờ Bạn Trẻ, nó lại ba hoa là thường xuyên trên các báo. Nhưng tôi không đính chính, chỉ mỉm cười bền lển.

Ba của Đông Anh gật gù khen:

- Con còn nhỏ mà đã in thơ trên báo rồi. Giỏi quá!

Đông Anh thừa dịp ca ngợi tôi:

- Bạn Khoa có tài văn chương bẩm sinh đó ba. Khoa làm rédaction bao giờ cũng được thầy Xuân Thu khen nức nở.

Đông Anh làm tôi đỏ mặt, vì ngượng ngùng cũng có, vì sung sướng cũng có.

Để cảm ơn nó về những lời khen nó dành cho tôi, tôi lập tức đứng dậy đi theo nó khi nó ngoắt tôi ra trước hiên.

Tôi lại gần Đông Anh:

- Có chuyện gì vậy?

- Có chuyện gì đâu! Ra đây ngồi chơi cho mát!



Hai đứa ngồi trên chiếc ghế xích đu đằng trước nhà.

Đông Anh lôi từ trong túi áo ra hai bịch đậu phộng da cá chia cho mỗi đứa một bịch.

Tôi vừa nhai đậu phộng vừa trầm trồ:

- Nhà mày đẹp quá há?

- Ừ.

- Ba mẹ mày hiền quá há?

- Ừ.

- Mày là con một hở?

- Không. Tao còn một đứa em gái. Nó học lớp mười một.

Đông Anh hí hửng khoe:

- Em tao dễ thương lắm. Người đẹp mà tên cũng đẹp. Tên nó là Đinh Lăng.

Tôi liếc vào trong nhà:

- Em mày ở đằng sau hở?

- Không. Nó đi mua đồ, lát về.

Rồi chừng như sợ tôi không có cơ hội chiêm ngưỡng vẻ đẹp của em gái nó, Đông Anh vỗ vai tôi:

- Mày ngồi chơi thêm một lát đi. Để tao giới thiệu mày với em gái tao.

Đông Anh làm tôi ngạc nhiên quá đỗi. Xưa nay tôi ít thấy đứa nào hồn nhiên như nó. Xưa nay lũ bạn tôi đứa nào cũng sợ bạn bè chọc ghẹo em gái mình, mỗi lần dẫn bạn về nhà là mắt láo liên cảnh giác.

Đông Anh ngược lại. Nó sợ tôi không gặp được em gái nó. Cho nên thấy tôi sốt ruột nhìn ra đường, nó cứ nhấp nha nhấp nhồm. Xem ra nó còn sốt ruột hơn tôi gấp bội.

Cứ chốc chốc nó lại trấn an tôi:

- Em tao sắp về rồi đó.

- Tối đa là năm phút nữa em tao sẽ về tới.

Tôi dán mắt ra đường, vì tò mò hơn là vì háo hức. Trái tim tôi đã thuộc về nàng Stéphanette vô hình vô ảnh trên đường Nguyễn Du. Nàng Đinh Lăng đầu đẹp như tiên giáng thế vẫn chỉ là người đến sau. Người đến sau hẳn sẽ không có chỗ trong trái tim tôi, dù tôi rất yêu một loài hoa có tên là đinh lăng.

Cuối cùng, Đinh Lăng cũng về tới, tất nhiên không phải sau năm phút như thằng Đông Anh nói mà sau năm mươi phút ngóng chờ đằng đằng.

Đinh Lăng dắt xe vào trong sân, thấy khách lạ nó cúi đầu lồm lũi bước.

Tôi định nhìn Đông Anh sẽ kêu em gái lại để giới thiệu hai bên với nhau. Nhưng nó vẫn ngồi trơ, chỉ thì thào:

- Em tao đó. Đẹp không?

Tôi không chờ đợi cái kiểu giới thiệu lén lút như thế. Lại trông có vẻ đầu trộm đuôi cướp nữa. Y như hai tên trộm vặt đang rình người có của: Gã đó. Giàu không?.

Rimbaud của Việt Nam chẳng lẽ không đáng xuất hiện trước mặt người đẹp Đinh Lăng đường đường chính chính? Nghĩ vậy nên tôi giận dỗi:

- Mà không kêu lại, nó cúi gằm như thế tao có thấy gì đâu!

Tôi nói cho bõ tức. Chứ thật ra dù em gái thẳng Đông Anh không ngẩng đầu lên, tôi vẫn thầm công nhận nó là một con nhỏ xinh đẹp. Nước da trắng hồng, dáng đi uyển chuyển, mái tóc óng ả, một người con gái đã hội tụ được ba yếu tố đó thì khuôn mặt chắc chắn phải đẹp.

Đông Anh xoa dịu sự hờn giận trong lòng tôi:

- Em tao nhút nhát lắm. Mới mới trông thấy mày lần đầu, còn mắc cỡ.

Rồi e giải thích như thế vẫn không khiến tôi nguôi ngoai, nó lật đật hứa hẹn:

- Từ từ rồi tao sẽ giới thiệu hai đứa với nhau.

Chữ hai đứa làm tôi mát lòng mát dạ. Tôi không còn ầm ứ nữa. Mà nhe răng cười:

- Nhớ nhé!

Đông Anh gật đầu.

Và ngày hôm sau vừa gặp tôi trên lớp, nó ngoắt tôi ra trước hành lang, long trọng thông báo:

- Hôm qua lúc mày về rồi, em gái tao hỏi thăm mày tíu tít.

- Nó hỏi sao?

- Nó hỏi mày là ai, quê ở đâu?

- Mày nói sao?

- Còn nói sao nữa! - Đông Anh cười - Tao nói mày là thẳng Khoa quê ở Thăng Bình, học chung lớp với tao.

Tôi tò mò:

- Nó còn hỏi gì nữa không?

- Còn. Nó hỏi mày học giỏi không?

Tôi nín thở:

- Mày trả lời sao?

- Tao bảo mày làm rédaction hay nhất lớp.

Đông Anh làm tôi cảm động quá chừng. Tôi sợ nó khai huých toẹt chuyện tôi đứng trơ như phỗng trong giờ văn đáp. Nhưng nó không đả động gì đến điểm yếu của tôi. Nó đã xấu che tốt khoe giúp tôi.

Như để làm tôi cảm động hơn nữa, Đông Anh nói:

- Tao còn khoe mày làm thơ hay tuyệt. Rồi tao đọc bài thơ Giấc mơ của chàng chăn cừu cho nó nghe. Nó nghe và nó trầm trồ mãi. Nó bảo chưa bao giờ nó được biết một bài thơ hay như vậy.

Đông Anh nói tới đâu, người tôi lâng lâng tới đó. Tôi làm thơ cho nàng Stéphanette, không ngờ lại khiến nàng Đình Lăng xao xuyến đến thế.

Nàng Đình Lăng có lẽ xao xuyến tận tâm can nên sau khi khen thơ tôi, nàng nhờ anh trai nàng năn nỉ tôi làm một bài thơ tặng nàng. Đông Anh bảo tôi như vậy nhưng tôi không tin. Tôi ngần ngừ hỏi lại:

- Mày nói thật không đấy?

- Sao lại không thật! - Đông Anh hoa tay - Em gái tao sẽ vô cùng cảm động nếu một ngày nào đó tao cầm về cho nó bài thơ mày làm tặng nó. Nó bảo từ nay trở đi, nó sẽ đợi từng ngày.

Viễn ảnh Đông Anh vẽ ra khiến tôi băng khuâng quá đỗi. Trong một thoáng, tôi tin tôi là thi sĩ lớn. Tôi đích thị là Rimbaud, nếu không tại sao mới xuất hiện lần đầu đã có người nồng nàn ái mộ.

Tôi nhìn Đông Anh, ngất ngây đáp:

- Được rồi. Đêm nay tao sẽ làm.

Tối đó, tôi gò mình trên trang giấy, tưởng tượng Đình Lăng là nàng Stéphanette và nắn nót viết những vần thơ tình tứ và sầu muộn:

*Tôi là hòn sỏi buồn  
Lặn qua cuộc đời bằng những vòng hiu quạnh  
Chiều nay chợt biết chỗ dừng chân.  
Người con gái tóc dài che mặt  
Em đến từ đâu và em sẽ về đâu  
Tôi ở lại với lần đầu gặp gỡ  
Xin chiều đừng qua mau.  
Tôi là kẻ ngu ngơ bị tình yêu đánh lừa  
Những sợi tóc nào đan kín giấc mơ tôi?  
Tôi đã gặp hàng ngàn gương mặt  
Chiêm bao sao chỉ một người?*

Tôi ghé chơi nhà Minh Hoa đến lần thứ mười thì gặp một vị khách lạ.

Sau khi giới thiệu tôi, Minh Hoa quay sang con nhỏ ngồi cạnh:

- Đây là Quyên, học chung lớp với Minh Hoa.

Nhỏ Quyên xinh xắn lạ lùng, xinh đến mức thoát trông thấy nó bỗng đứng tôi đăm bối rối. Tóc nó dài không thua gì tóc Đình Lăng. Da trắng như trứng gà bóc, và đôi mắt đen láy như những hạt nhãn trong vườn nhà ông tôi.

Nghe Minh Hoa giới thiệu, hai hạt nhãn chớp chớp nhìn tôi.

- Chào anh! - Nhỏ Quyên e lệ mỉm cười.

Khi nó cười, tôi nhìn thấy lúm đồng tiền trên má nó. Và tôi ấp úng:

- Chào Quyên.

Tôi chỉ nói được một câu ngắn rồi ngồi thừ ra, mặc Minh Hoa và nhỏ Quyên trò chuyện với nhau.

Tôi mới quen biết Minh Hoa đây thôi. Nhưng vừa gặp nó lần đầu tiên, tôi đã thấy ngay sự gần gũi. Tôi chuyện trò với Minh Hoa vui vẻ và thân mật như với một người bạn cũ.

Với nhỏ Quyên mọi chuyện không như thế. Tôi ngạc nhiên nhận ra sự lúng túng của mình. Tôi hết đặt hai tay lên đùi lại gác lên thành ghế, thậm chí có lúc tôi nhét cả vào trong túi quần, vẫn thấy chúng như thừa ra.

Thỉnh thoảng nhỏ Quyên quay sang hỏi chuyện tôi, và những câu trả lời ngưỡng ngượng của tôi bao giờ cũng kèm theo một tiếng ho.

Đó là những tiếng ho che giấu sự bối rối, tôi biết thế và tôi không cắt nghĩa được tâm trạng kỳ lạ của mình. Chắc chắn tôi không phải lòng nhỏ Quyên. Trái tim của tôi đã có chủ, mặc dù cho đến nay tôi vẫn chưa có điểm phúc được thấy mặt chủ nhân của nó.

Nhưng không hiểu sao ngồi trước nhỏ Quyên tôi trở nên rụt rè quá mức. Khi nó đưa tay vén tóc, những ngón tay trắng muốt, thon dài của nó khiến tim tôi bất giác đập mạnh. Phải chăng đó là cảm xúc của một tâm hồn nghệ sĩ trước cái đẹp? Rimbaud ngày xưa khi đối diện với các giai nhân cỡ nhỏ Quyên chắc cũng đầu vầng mắt hoa như tôi?

Tối đó, tôi ngồi trên vỉa hè đường Nguyễn Du lâu hơn thường lệ.

Bản sonate Au claire de lune văng ra từ ô cửa sổ trên cao dìu tôi vào cõi mộng. Tôi nhìn thấy những ánh trăng đang dát bạc lòng tôi dù trời cuối tháng tối thui.

Chìm đắm vào thế giới âm thanh của nàng Stéphanette, trong một thoáng tôi quên phắt nàng Đinh Lăng tóc dài che mặt, quên cả nhỏ Quyên kiều diễm. Tâm hồn tôi lúc này tràn ngập một nỗi dịu dàng phiến muộn. Tôi biết tôi không thể sống thiếu tiếng đàn của nàng Stéphanette. Mặc dù tiếng đàn nửa như hữu ý nửa như vô tình kia vừa an ủi trái tim lạnh lẽo của tôi lại vừa khiến tôi nhận rõ hơn bao giờ hết sự lẻ loi của mình trên phố vắng.

Ngồi bệt trên vỉa hè hăng giờ, tôi thôi làm Rimbaud vĩ đại. Tôi trở về thân phận nhỏ nhoi của một chàng chần chừ, rụt đầu trong cổ áo vì lạnh, và vì thất vọng. Cho đến hôm nay bàn tay ngọc ngà của nàng Stéphanette vẫn chưa một lần vén rèm và đôi mắt chắc là rất tinh tú của nàng vẫn chưa một lần nhìn xuống.

Chỉ có tôi:

*Trời đất rộng sao đường đời quá hẹp*

*Lối đi nào để đến giấc mơ xanh?*

*Tôi là chàng chần chừ cô đơn lang thang trên đồng cỏ*

*Dẫu chết đi, tình ái lại sinh thành...*

Đoạn cuối của bài thơ Giấc mơ của chàng chần chừ vang lên thì thầm trong đầu tôi như một lời than ngậm ngùi, thống thiết.

Tôi làm thơ cho nàng Đinh Lăng một phần là do khoái khoái khi biết nàng ái mộ tài thơ của tôi, nhưng phần chính là do nể lời thằng Đông Anh. Một đứa đã thành khẩn mời mình về nhà, trân trọng giới thiệu mình với ba mẹ nó, toàn nói tốt về mình với em gái nó thì mình không thể từ chối khi nó nhờ mình một chuyện nhỏ nhất như vậy.

Chứ tôi hoàn toàn không có ý định tán tỉnh nàng Đinh Lăng. Tôi làm thơ cho nàng Đinh Lăng, nhưng tâm sự trong bài là tâm sự dành cho nàng Stéphanette.

Đó chỉ là bài thơ đùa ỡn đáp nghĩa. Khi thằng Đông Anh đem bài thơ về nhà giúi vào tay em gái nó và em gái nó toét miệng cười hoan hỉ, tức là xem như tôi đã trả ỡn xong.

Tôi nghĩ đơn giản như vậy. Và tôi đinh ninh ngoài anh em thằng Đông Anh ra, sẽ không có thêm một ai biết chuyện tôi mới gặp em gái nó lần đầu mà đã vội ca cẩm Tôi là kẻ ngu ngơ bị tình yêu đánh lừa như một tên đa tình hạng bét.

Nào ngờ mấy hôm sau, tôi vừa dứt đầu vô lớp, thằng Hồng Hà đã chạy lại bá vai tôi, gật gù:

- Mày... mày đúng là thi sĩ.

Tôi tưởng Hồng Hà bày tỏ sự ngưỡng mộ đối với một nhà thơ lớn, liền hí hửng:

- Thằng Đông Anh cũng bảo tao như vậy.

Hồng Hà tiếp tục cảm khái:

- Chỉ... chỉ thi sĩ mới đa... đa tình thế thôi!

Câu nói thứ hai của thằng cà lăm này làm tôi chột dạ:

- Sao mày lại nói thế?

Hồng Hà tủm tỉm:

- Chứ... chứ không phải vừa gặp mặt em gái thằng Đông Anh, mày... mày đã thương sao?

- Trời đất! - Tôi kêu lên sững sốt - Ai nói mày vậy?

- Thằng... thằng Đông Anh nói chứ ai. Nó còn bảo mày làm thơ tặng cho em gái nó nữa.

Lúc này sét nổ bên tai cũng không làm tôi choáng váng đến thế. Hóa ra thằng Đông Anh hại bạn kia đã tiết lộ chuyện này ra ngoài.

- Không... không có chuyện... chuyện đó đâu! - Tôi ấp úng nói, còn cà lăm hơn cả Hồng Hà.

- Mày đừng chối! - Tiếng thằng Bội vang lên bên tai cắt đứt lời thanh minh của tôi - Thằng Đông Anh đem bài thơ mày làm cho nhỏ Đinh Lăng vào lớp khoe nhặng, ai mà chẳng biết.

Rồi không để tôi kịp phản ứng, nó ra rả đọc:

*- Tôi là kẻ ngu ngơ bị tình yêu đánh lừa  
Những sợi tóc nào đan kín giấc mơ tôi?*

Cũng như Bội, thằng Minh Khôi tiến sát sau lưng tôi lúc nào không hay. Bội mới đọc hai câu, Minh Khôi đã nhanh nhẩu tiếp:

*- Tôi đã gặp hàng ngàn gương mặt  
Chiêm bao sao chỉ một người?*

Trong khi tôi ngượng đỏ mặt thì Minh Khôi giơ ngón tay cái lên, khen:

- Mày làm thơ hay lắm. Hôm nào mày làm tặng em gái tao một bài nhé.

Sợ tôi từ chối, nó lật đặt quảng cáo:

- Em gái tao còn đẹp hơn em thằng Đông Anh gấp tí lần. Gặp mặt là mày mê tí liền.

Thằng Bội sợ mất phần, liền vọt miệng:

- Em gái tao nữa. Em gái tao là hoa khôi trường Sao Mai đó. Mày làm tặng nó một bài nghe Khoa!

Hết thằng Bội tới thằng Diên, rồi những đứa khác. Tụi nó xúm vào khoe em gái. Đứa nào cũng khẳng định em gái nó mới là người đẹp nhất trong những người đẹp và thi nhau đặt hàng tôi.

Trong một thoáng, tôi không còn nhớ mình là ai. Tôi tưởng tôi là trưởng ban giám khảo cuộc thi hoa hậu quốc tế. Tôi tưởng tôi là siêu sao trên vòm trời thi ca hoàn vũ, được hàng ngàn người đẹp vây quanh giành giật. Tôi là Rimbaud. Có khi còn hơn cả Rimbaud. Ừ, biết đâu!

Và tôi bắt đầu khệnh khạng:

- Tao không hứa.

- Hứa đi Khoa! - Bội năn nỉ - Em gái tao dễ thương lắm.

Tôi tiếp tục cao ngạo:

- Dễ thương cũng mặc. Thi ca là vương quốc của tâm hồn, không thể ban phát bừa bãi được. Muốn làm thơ phải có cảm xúc.

- Chiều nay mày ghé nhà tao chơi! - Bội kiên trì - Mày sẽ gặp em gái tao. Rồi mày sẽ có cảm xúc.

Minh Khôi hòa theo:

- Đúng rồi đó. Chiều nay mày ghé nhà tao đi.

Thằng Diên không chịu thua:

- Nhà tao nữa...

Tôi lạnh lùng cắt ngang:

- Tụi mày phải xếp hàng.

Chỉ tay vào Bội tôi phán:

- Chiều nay tao ghé nhà thằng Bội trước.

Rồi tôi xua tay, với cái cách một ông vua đuổi đám nịnh thần:

- Thôi, giải tán!

Từ nãy đến giờ, Hồng Hà đứng bên cạnh im lặng quan sát cảnh tụi Pascal quỵ lụy tôi với vẻ mặt hả hê.

Khi tụi kia ai về chỗ nấy, tôi quay sang Hồng Hà, ngạc nhiên:

- Sao mày không kêu tao làm thơ cho em gái mày?

Hồng Hà liếm môi:

- Tao... tao không có em gái.

Tôi tò mò:

- Nếu có, mày có kêu tao làm thơ tặng em mày không?

- Tao không biết.

Hồng Hà bối rối đáp.

Tôi gật gù, hào hiệp:

- Nếu mày có em gái, tao sẽ làm thơ tặng em mày trước tiên.

Hồng Hà có vẻ cảm động trước sự ưu ái của nhà thơ lớn. Nó nói mà mặt buồn xo:

- Ủ, tiếc ghê!

Chiều đó, y hẹn, tôi đến nhà Bội. Sở dĩ tôi chọn đến nhà thằng Bội trước, bởi vì tôi muốn biết hoa khôi trường Sao Mai xinh đẹp cỡ nào.

Hóa ra em gái thằng Bội chả xinh đẹp tẹo nào như nó quảng cáo.

Khi em gái nó bước ra bên lề chào tôi, tôi tò mò dán mắt vào mặt hoa khôi trường Sao Mai, tìm đập rộ. Nhưng rồi tôi thất vọng ngay. Hoa khôi tóc ngắn cùn cốn, lại lưa thưa. Mặt hoa khôi trổ đầy mụn. Lúc hoa khôi cười e lệ, tôi thấy hoa khôi thiếu mất một cái răng cửa trên.

Bội chẳng thèm đếm xỉa gì đến tâm trạng náo nức của tôi. Khi em gái nó quay gót, nó nhìn tôi, giọng thản nhiên:

- Em tao đó.

- Ủ.

Tôi ừ hờ hững.

Thằng Bội ngu như bò. Nó không nhận thấy giọng điệu chán chường của tôi, hí hửng đặt hàng:

- Mày làm tặng nó một bài thơ nhé.

Tôi lại ừ, gọn lỏn. Và khi tôi ừ, tôi biết tối nay về nhà tôi sẽ làm thơ tặng em gái Bội, dù nhan sắc của nàng chỉ bằng một phần mười nàng Đinh Lăng tóc dài che mặt, và bằng một phần hai mươi nhỏ Quyên tôi gặp ở nhà Minh Hoa hôm nọ.

Với tôi, làm thơ cho em thằng Đông Anh hay em thằng Bội, cho nàng Hằng Nga hay cho nàng Chung Vô Diễm cũng thế thôi. Bởi tâm sự trong những bài thơ đó vốn là tâm sự tôi dành cho nàng Stéphanette. Các cô em gái của bạn tôi chỉ là cái cớ để tôi gửi gắm tình cảm cho người con gái khiến tôi phải bồn chồn chôn chân trên vỉa hè đường Nguyễn Du đêm này qua đêm khác.

Có tài thánh thằng Bội mới hiểu được điều đó. Nên ngày hôm sau, nó vô cùng cảm động khi thấy tôi chìa bài thơ ra:

- Tặng em gái mày nè!

Bội trân trọng đón lấy tờ giấy tôi đưa. Rồi lập tức khoe ầm:

- Thằng Khoa làm thơ cho em gái tao nè!



Tụi bạn lập tức xúm đen xúm đỏ quanh Bội.

Thằng Diên giật tờ giấy, ngâm nga:

- Áo trắng ai về qua ngõ xa  
Hay làn sương mỏng sắp trôi qua  
Trái tim em đập ngoài xa vắng  
Sao trái tim tôi rụng trước nhà?

Nó giơ ngón cái lên:

- Tuyệt cú mèo!

Rồi thấy chỉ khen suông thì phí quá, nó thực tế hơn:

- Chiều nay mày đến nhà tao nhé Khoa! Tao sẽ nói em gái tao làm bánh xèo đãi mày.

Một năm học kéo dài chín tháng. Nhưng mới tới tháng thứ ba, thầy Xuân Thu đã hết muốn dạy học trò.

Thầy nghiêm trang nói với chúng tôi:

- Thầy không còn gì để dạy các em nữa. Nếu học để làm bài trong kỳ thi tú tài, các em đã thừa sức rồi.

Thầy Xuân Thu không nói ngoa. Đề thi tú tài môn tiếng Pháp gồm một bài tập rédaction và một bài lecture kèm theo những câu hỏi. Học trò của thầy toàn dân trường Tây, các loại bài tập này tụi nó làm như máy. Hai đứa trường Việt là tôi và Hồng Hà lại là hai đứa luôn dẫn đầu lớp môn rédaction. Xét ra, thầy Xuân Thu không lo lắng là đúng. Tôi kém nhất môn nghe nói. Nhưng kỳ thi tú tài chỉ thi viết, không thi vấn đáp. Vì vậy điểm yếu của tôi không có cơ hội để bộc lộ.

Tất nhiên trước khi tuyên bố hùng hồn như vậy, thầy Xuân Thu đã lòi không biết ở đâu về nguyên một xấp đề thi tú tài môn tiếng Pháp dành cho ban C mấy năm trước, bắt cả lớp ngồi làm tại chỗ.

Chúng tôi ề cổ suốt một tuần mới làm xong xấp đề thi của thầy.

Thầy đem xấp bài làm của chúng tôi về nhà, hai ngày sau đi tay không vô lớp, hào hứng phán:

- Tốt lắm! Không rớt một em nào. Đủ hết. Thậm chí có vài em đỗ cao.

Dù sao, bảo thầy Xuân Thu không buồn dạy học trò cũng không đúng hẳn. Thầy vẫn dạy, nhưng chỉ dạy qua loa, đại khái. Thời gian còn lại, thầy toàn kể chuyện lúc thầy sống bên Tây.

Nhưng chuyện bên Tây kể hoài cũng hết, thầy Xuân Thu bèn nghĩ đến chuyện rủ học trò trốn học đi chơi.

Thú thật, trước đó và mãi mãi sau này, tôi chuyển rất nhiều trường, học với rất nhiều thầy cô khác nhau, vẫn không thấy ai tài tử bạt mạng như ông thầy dạy tiếng Pháp năm lớp mười hai của tôi.

Hôm đầu tiên nghe thầy bảo:

- Hôm nay thầy trò mình đi chơi!



Tôi tưởng thầy sẽ đích đặc dẫn đầu cả lớp tiến ra theo cửa chính như những thầy cô các năm trước vẫn dẫn học trò đi dã ngoại.

Tôi định ninh như thế nên sau khi xếp tập, tôi liền ôm cặp hiên ngang bước ra cửa.

- Khoa, em đi đâu đó?

Tiếng thầy Xuân Thu gọi giật khiến tôi dừng bước, quay lại:

- Thưa thầy...

Thầy Xuân Thu khoát tay:

- Không đi ngả đó được. Thầy trò mình nhảy cửa sổ đi cổng sau.

Tôi chưa hết ngỡ ngác, thầy đã quay sang thẳng Bội, hạ lệnh:

- Bội, em nhảy ra trước, canh chừng giám thị hành lang.

Thầy Xuân Thu điều khiển học trò cũng oai vệ không kém một viên tướng đang chỉ huy trận đánh giữa chiến trường.

Được giao sứ mạng trong đại, Bội hào hứng nhét tập vào lưng quần, lồm cồm leo qua cửa sổ ra sân sau.

Thầy Xuân Thu ban quân lệnh thứ hai:

- Minh Khôi, Hồng Hà, hai em đóng chặt cửa chính và cửa sổ phía trước lại.

Minh Khôi và Hồng Hà nhanh chóng thi hành nhiệm vụ.

Cửa vừa đóng, cả thầy lẫn trò lập tức bu lại chỗ cửa sổ thẳng Bội vừa leo qua, hồi hộp chờ nó ra hiệu.

Tôi đứng sau lưng thẳng Diên, nhón chân nhìn ra ngoài, thấy thẳng Bội đang ngồi thu lu sau gốc mẩu đơn trắng ở góc rào.

Nó nấp sau bụi cây, dáo dác đảo mắt tứ phía. Bội ngồi lâu thật lâu, có đến cả chục phút, mặt không ngừng nhăn nhó. Chắc giám thị hành lang vẫn còn lảng vảng quanh các dãy lớp gần đó nên thẳng Bội mới mặt mày bí xị như thế.

Tôi đang nghĩ ngợi vẩn vơ thì Minh Khôi thúc mạnh vào lưng:

- Chuẩn bị leo ra đi!

Tôi giật mình ngược lên, thấy Bội đang đưa tay ngoắt ngoắt.

Thế là người trước kẻ sau, thầy trò tôi lục tục trèo lên bệ cửa, phóc ra ngoài.

Bác bảo vệ cổng sau thấy đoàn người tiến ra một cách đáng nghi liền chặn lại:

- Tụi mày đi đâu giờ này?

Thầy Xuân Thu vệt học trò, đằng hoàng tiến lên:

- À, bác Tám! Bữa nay tôi dẫn học trò đi thực tập mà.

Bác Tám nhác thấy thầy Xuân Thu, liền lễ phép cúi đầu:

- Chào thầy! Vậy mà tôi tưởng các em đây trốn học đi chơi!

Nói xong, bác móc xâu chìa khóa trong túi áo ra, loay hoay mở cổng.

- Cảm ơn bác!

Thầy Xuân Thu nói, và ung dung dẫn học trò tiến qua cánh cổng mở hé.

Rồi như sức nhớ ra điều gì, đi vài ba bước, thầy liền quay lại:

- À, bác Tám này! Sắp tới, thầy trò tôi đi thực tập thường xuyên lắm đấy.

Thầy Xuân Thu nói xa xôi, nhưng bác bảo vệ hiểu ngay:

- Dạ tôi biết rồi, thưa thầy. Tôi sẽ để cổng cho thầy và các em qua.

Bác Tám bảo biết rồi nhưng tôi ngờ là bác chẳng biết gì cả. Vì khi miệng bác trả lời sốt sắng như vậy, tôi vẫn thấy mặt bác ghệt ra đến tội. Chắc từ ngày giữ chân bảo vệ của nhà trường đến nay, chưa bao giờ bác thấy một ông thầy dẫn học trò chuồn ra cổng sau để đi thực tập như ông thầy dạy tiếng Pháp của tôi.

Lần trốn học đầu tiên, thầy Xuân Thu dẫn tụi tôi đi thực tập ở rạp xi nê. Tất nhiên là thầy bao toàn bộ tiền vé.

Thầy trò chui vô rạp Trưng Vương gần ngã năm Thái Bình Dương ngồi xem phim Love story, bộ phim đang nổi tiếng như cồn tại Mỹ, do Ryan O'Neal và Ali Macgraw thủ vai. Phim hay tuyệt, dài ba tiếng đồng hồ nhưng xem không chán. Đến trưa trở trưa trệt, thầy trò mới bước ra khỏi rạp, miệng ai nấy đều không ngớt xuýt xoa.

Lần trốn học thứ hai, thầy Xuân Thu bao học trò ăn phở.

Lần thứ ba, thầy dẫn tụi tôi đi thực tập tại một quán nhậu.

Thầy kêu cả chục món ăn, cả chục lon Coca Cola, một chai whisky và một ly soda.

Thầy bảo:

- Các em uống nước ngọt thôi. Không nên tập tành rượu chè.

Tụi tôi không đứa nào phản đối. Bởi chẳng đứa nào biết uống rượu.

Trong khi thầy Xuân Thu ngồi nhâm nhi từng ngụm rượu thì tụi tôi thi nhau tấn công ồ ạt các đĩa thức ăn thơm phức.

Đến giữa bữa, xem chừng no nê, đám học trò bắt đầu quay sang thách nhau. Xem đứa nào uống được rượu.

Đầu tiên là thằng Minh Khôi. Nó bưng ly rượu thầy Xuân Thu vừa đặt xuống, đưa lên miệng nhấp một tợp. Rồi chùi mép, khề khà:

- Ngon ghê! Đố đứa nào làm được như tao!

Tụi tôi xanh mặt ngó nhau. Không đứa nào mở miệng. Vì không đứa nào có gan nốc rượu như Minh Khôi.

Thầy Xuân Thu không can, chỉ nói:

- Hơnh nhau chuyện học tập mới đáng kể, hơnh nhau chuyện rượu chè đâu có gì hay ho!

Bất chấp lời bình luận sáng suốt của thầy Xuân Thu, thằng Minh Khôi đảo mắt một vòng, mặt nhơn nhơn:

- Tụi mày chịu thua rồi phải không?

Bị khiêu khích, Đông Anh nóng mặt. Nó cầm lên ly rượu:

- Tao uống.

Nó kể ly vào miệng. Nhìn bộ tịch hùng hổ của Đông Anh, tôi tưởng nó sẽ dốc trọn phần rượu trong ly vào cuống họng trong nháy mắt.

Nhưng hơi rượu bốc lên nồng quá, chiếc ly vừa chạm môi, thằng Đông Anh lập tức hắt xì hơi hai ba cái liền. Nó hoảng hồn đặt vội chiếc ly xuống, mặt đỏ tía:

- Tao chịu thôi!

Minh Khôi cười hô hô:

- Yếu mà ra gió!

Nó lướt mắt qua những đứa còn lại:

- Đứa nào thử sức?

Tấm gương của thằng Đông Anh khiến tôi im thít.

Chờ cả buổi không thấy ai hó hé, Minh Khôi dán mắt vào mặt tôi:

- Mày đi Khoa!

Tôi lắc đầu.

Minh Khôi khích:

- Mày là Rimbaud, phải biết uống rượu. Xưa nay các nhà thơ đều làm bạn với men say. Nếu không có rượu, đã không có thiên tài Lý Bạch. Không có rượu, Nguyễn Bính đã không viết nổi câu *Người ơi, buồn lắm mà không khóc. Mà vẫn cười qua chén rượu đầy...*

Minh Khôi là một con cáo. Nó đánh ngay vào lòng tự tôn của nhà thơ lớn.

Do dự một thoáng, tôi khẽ liếc mắt về phía thầy Xuân Thu rồi rụt rè cầm lấy ly rượu.

Tôi bưng ly rượu lên nhưng không uống ngay. Những cái hắt xì hơi vừa rồi của thằng Đông Anh khiến tôi chột dạ.

Đang phân vân, tôi chợt nảy ra một sáng kiến. Tôi rót rượu vào lon Coca. Tôi nghĩ như vậy sẽ dễ uống hơn. Rượu hòa vào nước ngọt chắc chắn sẽ bớt mùi đi nhiều.

Nhưng khi tôi kể lon Coca vào môi, thầy Xuân Thu vội đưa tay chặn lại:

- Whisky pha Coca, nặng lắm đó!

Thầy Xuân Thu làm tôi nhụt nhuệ khí quá xá. Thốt nhiên tôi hết ham làm Lý Bạch. Lý Bạch say rượu nhào ra khỏi thuyền vớt trăng dưới đáy sông mà chết. Tửu lượng ông ngang cỡ Lưu Linh mà còn thế, huống gì tôi. Tôi là thằng Khoa học trò tỉnh lẻ, từ bé đến lớn chưa nhúng môi vào rượu bao giờ.

Nhưng đúng vào lúc tôi định đặt lon Coca xuống và mở miệng nhận thua, thầy Xuân Thu bỗng nói:

- Nếu em chưa từng uống rượu bao giờ thì đừng uống!

Câu nói vô tình của thầy khiến tôi bỗng thay đổi ý định. Tự ái dồn dập, tôi không muốn đầu hàng thẳng Minh Khôi nữa.

Tôi cầm lon Coca lên, hùng hồn:

- Không sao đâu, thầy!

Và tôi dốc ngược lon Coca vào miệng. Đúng như tôi nghĩ, whisky pha nước ngọt không đến nỗi khó uống.

Tôi nốc một hơi cạn queo, rồi hiên ngang dẫn chiếc lon rỗng xuống bàn, đồng dặc:

- Có gì ghê gớm đâu! Tao uống hoài!

Tôi liếc mắt một vòng qua những gương mặt, hả hê khi thấy tụi bạn đứa nào đứa nấy tròn mắt thán phục.

Minh Khôi bật ngón tay cái:

- Ngon! Mày đúng là Lý Bạch của Việt Nam.

Hôm trước được Đông Anh tôn làm Rimbaud. Nay được Minh Khôi phong làm Lý Bạch, tôi sướng rơn, tưởng như đang ngồi trên chín tầng mây.

Nhưng Lý Bạch chỉ ngồi trên mây được khoảng mười phút. Tới phút thứ mười một, Lý Bạch dụi mắt xuống gầm bàn nôn thốc nôn tháo và qua phút thứ mười hai thì không còn biết trời trăng gì nữa.

Trong lớp chỉ có một mình Hồng Hà biết chỗ ở của tôi. Hôm đó chính nó đã công tôi về nhà.

Tất nhiên bác Đán vô cùng kinh hoàng khi thấy tôi nằm vật vèo trên vai Hồng Hà như một xác chết:

- Thăng Khoa bị sao vậy hờ con?

- Dạ, không... không có gì nghiêm trọng đâu ạ. Bạn Khoa chỉ say chút... chút đỉnh thôi.

- Say? - Bác Đán như không tin vào tai mình - Thăng Khoa uống rượu?

- Dạ, nhưng uống... uống có một tí thôi bác.

- Nó uống với ai vậy hờ con?

- Dạ, uống... uống một mình.

Hồng Hà giấu biến sự có mặt đông đủ của thầy trò lớp mười hai C quanh bàn nhậu.

- Thăng nhỏ hư quá!

Tôi nghe tiếng bác Đán thở dài, nhưng không đủ sức để lên tiếng. Và nếu đủ sức, tôi cũng chẳng biết phải bào chữa cho tội trạng của mình như thế nào. Chẳng lẽ tôi bảo mọi chuyện là do thầy Xuân Thu bày ra.

Khi Hồng Hà đã ra về, bác Đán lom khom xốc tôi vào giường, loay hoay thay quần áo, lấy khăn lau mình mẩy rồi lui cui xúc dầu bắt gió cho tôi.

Sau bữa đó, Lý Bạch Việt Nam nằm nhà suốt ba ngày, đầu lúc nào cũng nhức như búa bổ.

Bác Đán ngày hai bữa phải mang cơm từ nhà bà Dần về cho tôi.

Hai ngày đầu bác không nói gì. Ngày thứ ba, thấy tôi hơi tỉnh tỉnh, bác mới nhỏ nhẹ khuyên:

- Rượu không giải quyết được gì con ạ. Đừng bắt chước những kẻ lụy vì tình rồi tàn phá đời mình trong men rượu nghe con.

Trời đất, tôi than thầm trong bụng, bác Đán tưởng tôi uống rượu vì thất tình con nhỏ nào. Như vậy thì oan cho tôi quá. Chắc tại mấy hôm nay bác thấy ngoài tội bạn trai trong lớp, còn có thêm hai con nhỏ thậm thụt đến thăm tôi.

Đó là Minh Hoa và nhỏ Quyên. Cách đây gần một tháng, Minh Hoa có đến chỗ tôi. Nó gọi là đến cho biết nhà. Từ lúc đó đến nay, nó chưa tạt qua chỗ tôi ở thêm một lần nào nữa.

Hai ngày vừa qua không thấy tôi ghé thăm chị em nó, chắc nó linh cảm chuyện gì nên vội vàng đi tìm tôi.

Lần đầu Minh Hoa đến một mình.

Thấy tôi nằm liệt giường, nó lo lắng hỏi:

- Khoa ốm hử?

- Ừ.

Vừa đáp, tôi vừa hồi hộp liếc bác Đán. Bắt gặp ánh mắt năn nỉ của tôi, bác Đán hắng giọng một cái nhưng không nói gì.

- Khoa ốm nặng không? - Minh Hoa nhìn lom lom vào mặt tôi.

Tôi nhắm mắt, phều phào:

- Nặng lắm.

- Khoa bệnh gì vậy?

Tôi nhú mày:

- Bệnh gì hử? Ờ, ờ, bệnh cúm.

Thấy Minh Hoa đưa tay định sờ trán tôi, tôi lật đật kéo mền trùm kín đầu:

- Đừng... đừng...

Minh Hoa ngạc nhiên:

- Minh Hoa định xem thử Khoa có nóng không ấy mà.

Tiếng tôi vọng ra từ trong mền:

- Không được đâu. Bệnh cúm là chứa hay lây. Minh Hoa chạm vào là nhiễm bệnh liền.

Nghe tôi hù ghê quá, Minh Hoa rút tay lại:

- Khoa thò đầu ra đi. Minh Hoa không sờ trán Khoa nữa đâu.

Tôi thò đầu ra, thấy Minh Hoa đã buông tay xuống. Nhưng tôi vẫn chưa yên tâm, liền nhăn nhó:

- Minh Hoa lùi chiếc ghế ra xa chút nữa đi!

Minh Hoa tròn xoe mắt:

- Chi vậy?

- Ngồi xa một chút mới an toàn.

Bữa đó, Minh Hoa ngồi trên chiếc ghế tuốt dưới chân giường trò chuyện với người bệnh. Tôi nằm thu lu trên giường, đầu xoay như chóng chóng để nghĩ cách trả lời hàng mớ những câu hỏi nhiệt tình và đầy lo âu của nó.

Cho đến khi Minh Hoa đứng dậy cáo từ, tôi mới thở phào thoát nạn.

Nhưng tôi chỉ thoát nạn được có mấy tiếng đồng hồ. Minh Hoa vừa ra về buổi trưa, đến tối nó đã nhanh chóng quay lại, lần này dắt theo nhỏ Quyên.

Tôi đành phải tiếp tục đóng vai người bệnh, giọng thều thào như sắp chết đến nơi.

Nhưng lần này, tôi không sợ lây bệnh cho nhỏ Quyên. Tôi mong được nó đặt tay lên trán tôi biết bao, mặc dù không hiểu tại sao tôi lại mong như thế.

Nhưng nhỏ Quyên khác Minh Hoa. Nó cũng hỏi thăm đủ thứ về bệnh tình của tôi nhưng không buồn kiểm tra xem tôi có nóng hay không.

Suốt buổi trò chuyện, hai bàn tay trắng muốt, thon dài của nó vẫn đặt trên đùi, tất nhiên là đùi nó, một cách bình thản đến đáng ghét.

Chuyện Minh Hoa và nhỏ Quyên ghé thăm tôi chỉ có thế, nghĩa là quanh quẩn chỉ hỏi qua đáp lại, xen kẽ với những lời nhắc nhở chăm uống thuốc, ráng nghỉ ngơi như hỏi đáp giữa bác sĩ và bệnh nhân. Thế mà không hiểu căn cứ vào đâu bác Đán lại nghi tôi đang lụy một trong hai con nhỏ này đến mức tàn phá đời mình trong men rượu.

Tôi nhìn bác Đán, miệng méo xệch:

- Không có chuyện đó đâu, bác ơi.

Bác Đán không tin:

- Thế sao con lại đi uống rượu?

Câu hỏi vắn của bác làm tôi tắc tị. Tôi không biết phải trả lời sao. Tôi không thể nói sự thật. Tôi không thể khai ra chuyện thầy Xuân Thu rủ học trò trốn học, dẫn học trò vào rạp xi-nê, vào quán nhậu. Tôi sợ bác Đán sẽ xui lần dùng ra giữa nhà.

Thấy tôi ngậm tằm, bác Đán càng tin vào suy đoán của mình. Bác gật gù:

- Chỉ khi đau khổ lắm, con người ta mới uống rượu một mình. Người xưa độc ẩm để công phá thành sấu, con ạ.

Tôi không độc ẩm. Cũng không công phá thành sấu. Nhưng tôi buộc phải làm thinh.

Mắt bác Đán nheo nheo:

- Con bé ghé lúc trưa hôm qua là bạn con?

- Dạ.

- Còn con bé đi theo tối hôm qua là người con đem lòng thương nhớ lâu nay? Là con bé đánh đàn vẫn khiến con tối tối thức làm thơ?

- Không phải đâu, thưa bác.

- Con đừng giấu bác! - Bác Đán lắc đầu - Bác biết, chính là con bé đó.

Bác Đán nói giọng khẳng định khiến tôi ngỡ ngàng. Nhỏ Quyên quả có làm tôi xao xuyến nhưng đâu tới mức bắt tôi thao thức làm thơ cho nó. Xưa nay tôi chỉ làm thơ cho nàng Stéphanette, chủ nhân giấu mặt của trái tim tôi.

Chắc bác Đán thấy nhỏ Quyên xinh đẹp nên phỏng đoán thế thôi.

Khổ nỗi, bác Đán nói sai, nhưng tôi không dám thanh minh. Tôi không thể một lần nữa khai ra người con gái tôi thương là người cho đến tận hôm nay tôi vẫn chưa biết mặt. Hôm trước nói như vậy thì được. Nhưng hôm nay, thời gian đã qua lâu rồi mà tôi vẫn tiếp tục thú nhận là chưa có cơ hội diện kiến người mình đem lòng yêu thương thì đúng là kỳ khôi quá đỗi. Tôi không muốn là người kỳ khôi. Tôi không muốn bác Đán một lần nữa chê tôi là người lãng mạn, rồi bắt tôi quên con bé đó đi. Vì vậy, rốt cuộc tôi đã chẳng nói gì.

Nhưng chẳng nói gì không phải là thượng sách. Bởi chẳng nói gì gần như là thừa nhận.

Bác Đán thở dài:

- Nhi nữ tình trường anh hùng khí đoản, rồi đời con sẽ ra sao hử con?

Dĩ nhiên nàng Stéphanette không biết người yêu nàng là ai, càng không biết người yêu nàng đang nằm liệt giường ba ngày không dậy nổi. Cho nên nàng không đến thăm tôi.

Nhưng đó là nói ban ngày. Còn ban đêm nàng vẫn đến, không phải qua con đường Bạch Đằng chạy dọc sông Hàn mà qua ngã những giấc mơ.

Trong giấc mơ, tôi không nằm trên giường mà nằm bệt trên vỉa hè đường Nguyễn Du, rên hừ hừ.

Tiếng rên của tôi có lẽ lay động tận tâm can nàng Stéphanette. Nên tiếng đàn đang thánh thót bên tai tôi chợt im bật. Rồi từ bên trong căn phòng trên tầng hai, một bàn tay thò ra vén rèm cửa sổ. Nàng Stéphanette vén rèm bằng bàn tay trắng trơn như làm bằng sứ của nhỏ Quyên.

Rồi nàng nhô đầu qua ô cửa, cũng bằng khuôn mặt của nhỏ Quyên. Đôi mắt đen như hai hạt nhãn nhìn xuống vỉa hè bên kia đường, chớp lia chớp lịa khi nhận ra một chàng trai đang thoi thóp.

Cũng như trong cơn mơ lần trước, nàng tức tốc chạy xuống nhà, xô cửa chạy ra. Nhưng khác cơn mơ lần trước là nàng nhận ra tôi ngay. Nàng không hỏi Anh là ai? mà hỏi Khoa đấy ư?. Tôi đây, tôi đây. Anh đang làm gì đó?. Tôi sắp chết, tôi nói bằng giọng vẻ như chỉ còn năm phút nữa là tôi sẽ đi châu trời. Nàng Stéphanette lập tức òa lên khóc Không! Anh không thể chết. Tôi triết lý Con người ai mà không chết, chỉ có sớm hay muộn thôi. Nhưng anh không thể chết lúc này, nàng Stéphanette nức nở. Tôi nhếch môi, khinh bạc Tại sao?. Em cần anh. Nàng sờ trán tôi Anh bị bệnh gì thế?. Tôi khụt khịt mũi Tương tư. Mối nàng vẽ thành hình chữ O Tương tư?. Đúng thế, tôi nhún vai Các nhà khoa học thừa sức tìm ra các loại thần dược trị bách bệnh, chỉ trừ bệnh tương tư. Anh tương tư cô nào vậy?. Còn cô nào nữa! Tôi tương tư em, tương tư tiếng đàn của em...



Những giấc mơ của tôi thường không trọn vẹn. Bao giờ chúng cũng đứt khúc nửa chừng, thường là ở những chỗ hấp dẫn, gay cấn nhất. Hết như cuốn sách hay bị quá nhiều người chuyển tay nên luôn bị mất những trang thú vị nhất ở phía sau.

Những lúc đó, tôi thường giật mình tỉnh giấc. Để đau khổ nhận ra rằng con người ta không ai sống bằng chiêm bao, càng không thể yêu bằng chiêm bao. Nàng Stéphanette cho đến nay vẫn ngạo nghễ ngự trên tầng hai trong tòa lâu đài của nàng, chưa hề đặt chân xuống đất để hỏi thăm sức khỏe của thần dân, dù thần dân đó là một thiên tài vĩ đại bằng cả Lý Bạch lẫn Rimbaud cộng lại.

Thức giấc nửa đêm, thiên tài cô đơn lắng nghe tiếng mưa tí tách ngoài hiên, càng thêm buồn nẫu ruột, hí hoáy trút nỗi niềm vào thơ:

- *Chiều nay tôi nằm bệnh  
Em không buồn ghé thăm  
Nhưng đêm nay trong giấc mơ tôi  
Thế nào em cũng đến  
Như em đã từng đến bao lần  
Những lần em đến  
Em chẳng mang theo nón che đầu  
Chẳng có áo đi mưa  
Cũng chẳng khăn quàng cổ  
Nếu mưa cứ rơi vào giấc ngủ  
Ướt em tôi còn gì!*

Thiên tài buồn nhưng thiên tài rộng lượng:

*Đêm nay mưa cứ rơi  
Miễn là đừng làm em tôi ướt áo  
Miễn là đừng làm em tôi ướt tóc  
Miễn là đừng rơi vào giấc mơ tôi đang ngóng chờ  
Còn thì mưa cứ ướt  
Dù đây là lòng tôi  
Có hề gì  
Giữa cơn đau, nghĩ đến em  
Là lòng tôi ấm lại.*

Tôi không hề đau, chỉ bị whisky cộng với Coca quật ngã. Tôi chỉ ốm giả vờ để gạt Minh Hoa và nhỏ Quyên. Nhưng không hiểu sao, khi viết những câu thơ lủi thủi kia, tôi có cảm giác tôi đang ốm thật. Tôi thấy ngực tôi nóng ran và lòng tôi quặn thắt.

Xét cho cùng, nàng Stéphanette không đến thăm tôi dù sao cũng còn châm chước được. Nhưng em gái thẳng Đông Anh và em gái thẳng Bội biết tôi liệt giường ba ngày ba đêm mà không thềm bén mảng đến thì đúng là vô tình vô nghĩa quá sức.

Ngày thứ tư, tôi đi học lại, bạn bè xúm vào hỏi han tíu tít. Ai hỏi tôi cũng vồn vã trả lời. Chỉ riêng Đông Anh và thẳng Bội là tôi lờ tịt. Mỗi khi hai thẳng này xán lại định bắt chuyện là mặt tôi lập tức lạnh như tiền.

Đông Anh và Bội có vẻ ngạc nhiên trước thái độ xa cách của tôi. Đợi đến giờ chơi, chúng hè nhau xáp lại.



- Mà làm sao vậy hở Khoa? - Đông Anh lên tiếng trước.

Bội phụ họa:

- Ủ, thẳng Khoa bữa nay lạ ghê!

Tôi làm thỉnh ngoảnh mặt đi chỗ khác.

Đông Anh níu tay tôi:

- Mà giận tao hở?

Tôi vẫn không hé môi. Nhưng nhìn bộ mặt xụ xuống một đồng của tôi, hai đứa kia biết là tôi đang giận ghê lắm.

- Tao có làm gì đâu mà mà giận! - Đông Anh nhăn nhó.

Bội hòa theo:

- Hôm đó thẳng Minh Khôi khích mà uống chứ đâu phải tụi tao.

Tôi hừ mũi:

- Chuyện đó có gì đâu mà giận.

- Chứ mà giận chuyện gì?

- Tại sao không ai ghé thăm tao? - Giọng tôi đầy hờn mát.

Tất nhiên chữ ai trong lời trách cứ của tôi nhằm ám chỉ nhỏ Đinh Lăng và hoa khôi trường Sao Mai. Nhưng Đông Anh và thẳng Bội ngu như bò, đâu có hiểu.

Đông Anh hăm hở kêu oan:

- Sao mà mau quên quá vậy? Hôm đó tao có đến thăm mà.

Bội cũng thống thiết không kém:

- Khoa ơi là Khoa! Tao đến thăm mà rõ ràng, còn lấy quần xà lỏn đưa cho mà thay, sao mà không nhớ gì hết vậy?

Tôi nhún vai:

- Tao không nói tụi mày!

Cả Bội lẫn Đông Anh đều há hốc miệng, ngẩn ngơ:

- Chứ mà nói tụi nào?

Tôi găm gừ:

- Nói mấy đứa em tụi mày chứ nói tụi nào!

Hai cái miệng lại đồng thanh:

- Mấy đứa em tụi tao?

- Chứ còn ai nữa! - Tôi nghiêng rằng, oán trách - Tao thức khuya lơ khuya lể làm thơ tặng từng đứa đến đỏ kè con mắt, vậy mà khi tao nằm liệt, chẳng đứa nào thèm ghé qua xem tao còn sống hay tao đã chết!

Nhìn bộ mặt đang thuôn ra của hai đứa bạn, tôi thở dài u uất:

- Bây giờ tao mới hiểu tại sao người ta hay nói câu tình đời đen bạc!

Thấy tôi lên án em gái tụi nó ghê quá, Đông Anh bối rối đưa tay quệt mũi:

- Vậy là mày trách oan nhỏ Đinh Lăng rồi.

Thằng Bội cũng chớp chớp mắt:

- Ủ, em gái tao đâu đến nỗi tệ như vậy.

Tôi quắc mắt:

- Vậy mà không tệ?

Bội gái đầu:

- Lúc nghe tin mày ốm nằm nhà, em gái tao cứ nằng nặc đòi đi thăm...

- Xạo đi! - Tôi nhếch môi.

- Tao xạo mày làm gì. Nó đòi đi, nhưng tao đã ngăn nó.

- Tại sao? - Tôi nhìn Bội lom lom, bán tín bán nghi.

Bội nghiêm trang:

- Tao không muốn nó phát hiện mày bị rượu quật ngã. Một nhà thơ lớn không thể bỏ học ba ngày chỉ vì vài tộp rượu...

Bội chưa nói dứt, Đông Anh đã hùng hồn tiếp lời:

- Đúng thế. Thằng Minh Khôi đã coi mày như Lý Bạch. Lý Bạch Trung Hoa xem rượu như nước lã, Lý Bạch Việt Nam không thể xem rượu như thuốc độc được.

Đông Anh chém tay vào không khí:

- Cũng như thằng Bội, tao quyết liệt ngăn cản nhỏ Đinh Lăng chỉ vì giữ uy tín cho mày.

Bội gật gù:

- Nếu không làm thế, thần tượng trong lòng tụi nó sẽ sụp đổ.

Bội và Đông Anh kẻ tung người hứng, tôi nghe một hồi đầu óc rối tinh rối mù, chẳng rõ thực hư ra sao.

Tôi vờ cảm cúm, gạt nhỏ Quyên và Minh Hoa trót lọt, chẳng lẽ không qua mắt được em gái Đông Anh và Bội? Ờ, nhưng biết đâu bác Đán chẳng vô ý làm lộ bí mật của tôi!

Sau một lúc nghĩ tới nghĩ lui, tôi gật đầu, dịu giọng:

- Tụi mày cẩn thận thế cũng tốt!

Đông Anh mừng rỡ nắm tay tôi, lắc lắc:

- Mày hết giận nhỏ Đinh Lăng rồi chứ?

- Hết rồi.

Bội nắm tay kia của tôi, cũng lắc lắc:

- Mày hết giận em gái tao rồi chứ?

Tôi mỉm cười:

- Ủ.

Buổi sáng, Đông Anh và Bội vừa phân bua với tôi, buổi chiều tôi đã ngồi ở nhà thằng Diên chờ em gái nó đổ bánh xèo đãi tôi.

Tôi đã hết giận các em gái của bạn mình. Tụi nó không đến nổi bắt nạt bất nghĩa như tôi nghĩ. Những ngày vừa qua nhỏ Đinh Lăng và hoa khôi trường Sao Mai nóng lòng đi thăm thần tượng của mình biết bao nhưng bị các ông anh trai cản trở nên tụi nó không thực hiện được nỗi khao khát cháy bỏng trong lòng đó thôi. Không đi thăm tôi được, chắc tụi nó buồn lắm.

Tôi ngồi xếp bằng trên tấm phản trước hiên, phần khởi nghĩ ngợi lung tung và rung đùi chờ bánh xèo đem ra.

Thằng Diên ngồi cạnh không ngừng xun xoe, chắc nó sợ nhà thơ lớn đợi lâu đói bụng đòi bỏ về:

- Mày cố đợi một lát nhé. Gần xong rồi.

Thấy tôi không đáp, Diên sợ run, lại nịnh nọt:

- Lâu như thế vì em tao muốn làm thật ngon để đãi mày đấy.

Tôi nhìn nó, độ lượng:

- Tao có nói gì đâu!

Lát sau, em gái thằng Diên bưng mâm bánh xèo ra.

Diên hớn hở giới thiệu hai bên với nhau.

Em gái thằng Diên bẽn lễn y hệt em gái Bội và em gái Đông Anh. Nó luống cuống gật đầu chào tôi rồi hấp tấp quay gót trở vô nhà, nhanh như chớp.

Diên khoe:

- Nó tên là Linh San, hay không?

Tôi cười khẩy:

- Giống hệt tên con gái Nhạc Bất Quần trong truyện Tiểu ngạo giang hồ của Kim Dung.

Diên nhăn mặt:

- Mày đừng bao giờ nhắc đến tên thằng cha tiểu nhân Nhạc Bất Quần trước mặt em gái tao. Nó nghe được nó buồn lắm đó.

Rồi Diên cẩn thận gợi ý:

- Muốn khen giống thì bảo giống tên người yêu của Lệnh Hồ Xung là được rồi.

Tôi gật gù, hiểu biết:

- Tao sẽ làm theo lời mày.

Diên vỗ vai tôi:

- Ba tao mê Kim Dung. Khi sinh em gái tao, ba tao đang thích nhân vật Nhạc Linh San nên lấy tên này đặt cho nó.

Tôi ngạc nhiên:

- Nhạc Linh San tham vàng phụ nghĩa, bỏ lãng tử Lệnh Hồ Xung để chạy theo tên thái giám Lâm Bình Chi, sao ba mày lại thích?

Diên cười khở:

- Lúc đó, truyện Tiểu ngạo giang hồ đang đăng dở dang trên báo, ông Kim Dung chưa viết đoạn sau, ba tao đâu có biết. Đến khi hay ra thì đã muộn mất rồi.

Nghe Diên than thở, tôi không nói gì, chỉ tủm tỉm cười. Cười vì câu chuyện đặt tên con éo le của ba nó. Cũng cười vì nhan sắc của Linh San trong truyện và nhan sắc Linh San ngoài đời khác nhau quá xa.

Nhạc Linh San trong truyện Kim Dung dễ thương hết biết, không tuyệt thế giai nhân cũng thập phần duyên dáng, trong khi em gái thẳng Diên nhan sắc quá trung bình, chỉ hơn được em gái thẳng Bội chút đỉnh gọi là.

Nhưng tôi không bình luận, mà cũng không có lý do gì để bình luận. Tôi biết thẳng Diên rủ tôi về nhà và bắt em gái nó ngồi toát mồ hôi bên bếp lò đồ bánh xèo đãi tôi đâu phải để gả em gái nó cho tôi. Cũng như Đông Anh và Bội, nó chỉ muốn tôi làm thơ tặng em gái nó.

Vì vậy mà suốt buổi, tôi cầm cúi ăn bánh xèo. Linh San không đẹp nhưng nó đồ bánh xèo ngon tuyệt cú mèo.

Tôi ăn một lèo sáu cái. Rồi đứng dậy:

- No rồi, tao về!

Diên chẳng hề phật ý trước thái độ bất lịch sự của tôi, chỉ nói:

- Nhớ nhé?

Đã quá quen với vai trò của mình, tôi cười toe:

- Sáng mai tao sẽ đưa bài thơ cho mày.

Tôi không nghĩ bài thơ tôi làm cho nhỏ Linh San lại khiến thẳng Diên thích thú đến vậy.

Sáng hôm sau nó kê bài thơ của tôi vào sát mắt, ra rả ngâm tới ngâm lui:

*- Đứng như hoa lá, đứng như cỏ  
Phủ xuống hôn anh một tối đây  
Mà như hoa lá, mà như cỏ  
Thức dậy tình anh những sớm mai.*

Ngâm nga chán, nó huơ qua huơ lại bài thơ trên đầu như thể bắt được một báu vật, mặt mày rạng rỡ:

- Tuyệt, tuyệt! Trên đời này không thể có bài thơ nào hay hơn!

Tôi sung sướng:

- Mày nói thật đấy hở?

- Thật.

Trước khi làm thơ tặng Linh San, tôi cũng đã làm thơ tặng nàng Đinh Lăng và hoa khôi trường Sao Mai. Nhưng Đông Anh và thẳng Bội chẳng buồn ganh tị, cũng chẳng buồn bất bình giùm em gái tụi nó.

Nghe thẳng Diên bốc bài thơ hoa cỏ lên mây, hai đứa nó xúm vào tán tụng:

- Ủ, thẳng Khoa làm thơ hay ghê!

- Nó là Rimbaud.

Minh Khôi bước lại:

- Là Lý Bạch nữa.

Lời khen của Minh Khôi làm tôi đỏ mặt. Tôi ngờ rằng nó xỏ xiên chuyện tôi làm anh hùng rơm trong bàn nhậu bữa trước.

Nhưng tôi đã nghĩ oan cho Minh Khôi. Khen xong, nó vỗ vai tôi:

- Mà chưa đến nhà tao đấy nhé.

Hôm trước tôi nhớ Minh Khôi khoe với tôi em gái nó đẹp lắm. Nó bảo em gái nó đẹp hơn em gái thẳng Đông Anh gấp tí lần. Lần đó nghe nó nói, tôi hơi tin tin. Nhưng bây giờ thì tôi không còn háo hức xem mặt em gái Minh Khôi nữa. Thẳng Bội và thẳng Diên đã làm tôi hụt hẫng. Hôm đầu tiên, lúc cùng tụi bạn trong lớp đem nhan sắc em gái ra độ nhau để lấy lòng tôi, Diên tán tụng sắc đẹp của nàng Linh San đến tung tóe nước bọt. Nhưng sự thật hoàn toàn không giống chút gì như nó nói. Bội cũng vậy. Nó đã quảng cáo xằng về hoa khôi trường Sao Mai khiến tôi đâm ra bớt tin lời bạn bè hơn trước.

Tôi nhìn Minh Khôi, nhún vai nói:

- Mà yên tâm. Tao không đến nhà mà nhưng tao sẽ làm thơ tặng em gái mà.

Minh Khôi cũng chỉ cần có thế. Nó đồng ý ngay, còn nhắc:

- Nhớ đấy nhé!

- Nhớ!

Tôi nói, giọng quả quyết. Và tôi biết ngày mai tôi sẽ có thơ cho Minh Khôi đem về gửi vào tay em gái. Làm thơ tặng em gái bạn bè, từ lâu tôi đã là một chuyên gia có hạng, và có lẽ là chuyên gia duy nhất trên thế giới trong lãnh vực kỳ quái này.

Tôi mừng hóm khi Minh Hoa bất ngờ rủ tôi đến nhà nhỏ Quyên chơi:

- Minh Hoa nói thật đấy hử?

- Thật.

Tim đập thình thịch nhưng tôi vẫn làm ra vẻ:

- Có gì đáng đó mà chơi?

- Hôm nay sinh nhật Quyên.

- Sinh nhật? - Tôi trố mắt.

- Ủ. Không gặp Khoa, Quyên nhờ Minh Hoa mời giùm.

Tôi không nghĩ có ngày nhỏ Quyên mời tôi về nhà chơi. Nhỏ Quyên xinh đẹp nhưng nghiêm nghị và mực thước. Thậm chí có lúc tôi thấy nó hơi lạnh lùng, xa cách. Lần nào gặp nó, tôi cũng lúng ta lúng túng, hết như những lúc đứng trước thầy giám thị, nói không dám nói lớn, cười chẳng dám cười to.

Tất nhiên tình cảm của tôi trước sau vẫn dành cho nàng Stéphanette, điều đó đời đời không đổi. Nhưng tôi chưa từng thấy mặt chủ nhân của trái tim tôi bao giờ, nên mỗi khi muốn hình dung ra nàng, tôi đành phải mượn đỡ hình bóng mỹ miều của nhỏ Quyên.

Nàng Stéphanette dường như chẳng phát ý gì về chuyện đó. Cho nên trong những giấc mơ ngọt ngào của tôi, nàng cũng sẵn lòng cười với tôi bằng nụ cười của nhỏ Quyên, âu yếm nhìn tôi bằng đôi mắt đen lay láy của nhỏ Quyên và vén rèm cửa sổ cũng bằng đôi tay trắng trơn như làm bằng sứ của nhỏ Quyên nốt.

Nhưng chuyện vay mượn này dần dần trở nên phức tạp, không đơn giản như khi tôi mượn tiền thẳng Hồng Hà trên lớp.

Thoạt đầu tôi mượn hình bóng của nhỏ Quyên chỉ đơn giản là để bày tỏ nỗi mong nhớ của tôi với nàng Stéphanette nhưng chẳng bao lâu sau tôi giật mình nhận ra sở dĩ càng ngày tôi càng mong nhớ nàng Stéphanette chính bởi nàng luôn đến với giấc mơ tôi qua hình bóng của nhỏ Quyên kiều diễm. Phát hiện bất ngờ đó khiến tôi bối rối khôn tả.

Minh Hoa không hiểu tâm trạng của tôi nên thấy tôi bần thần, nó bèn nói:

- Khoa không biết nhà Quyên thì tối nay, sáu giờ Khoa ghé chở Minh Hoa đi.

- Tôi không có xe.

- Đi bằng xe của Minh Hoa.

Tối đó tôi lếch thếch đến nhà Minh Hoa với gói quà khệ nệ trên tay.

- Gì mà lớn vậy?

Minh Hoa nhìn bọc quà đã gói sẵn trên tay tôi, mỉm cười hỏi.

- Chẳng có gì đặc biệt. Mấy cuốn sách thôi.

Tôi đeo Minh Hoa, cong lưng đạp qua cầu Vồng cao vọt vọt.

Minh Hoa ngồi phía sau, chốc chốc lại chỉ đạo:

- Quẹo trái!

- Cứ chạy thẳng!

- Quẹo trái nữa!

Tôi quẹo đến lần thứ tư thì xe vào đường Nguyễn Du.

Con đường tình ái với khung cảnh quen thuộc đập vào mắt khiến các mạch máu trong người tôi căng ra như sợi dây đàn.

- Khoa làm sao thế?

Thấy tôi đạp pê-đan trật lên trật xuống liên tục, Minh Hoa ngạc nhiên hỏi.

- Không có gì!

Minh Hoa vẫn không yên tâm:

- Nếu Khoa mệt thì ngừng xe lại đi. Để Minh Hoa chở cho.

- Không. Khoa chở được mà.

Tôi nói, và cổ giường chân một cách khoan thai.

Căn nhà của nàng Stéphanette ở bên tay phải dần dần hiện ra trong tầm mắt. Tôi nhìn chăm chăm lên tầng hai, tìm đập rợn.

Phòng vẫn sáng đèn nhưng bóng người con gái tóc dài đã không thấy in trên rèm cửa như mọi lần. Tiếng dương cầm cũng im bật khiến tôi bất giác thần thờ, bàn chân đạp xe trở nên lười nhác. Tôi uể oải nhấn từng vòng rời rạc.

Tôi đã lang thang qua đây bao nhiêu đêm, đã ngồi bệt xuống vỉa hè bên kia đường bao nhiêu đêm. Chỉ để nghe tiếng đàn du dương của nàng Stéphanette rót vào tai như những lời thủ thỉ. Chưa bao giờ nàng Stéphanette quên dạo nhạc cho tôi nghe. Trong những ngày tháng cô đơn nhất, chính tiếng đàn của nàng đã giúp tôi nguôi ngoai nỗi buồn xức xị. Tiếng đàn của nàng như cơn mưa mùa hè tưới xuống sa mạc lòng tôi, giúp cây mộng mơ trong hồn tôi nở hoa suốt bốn mùa mười hai tháng. Tiếng đàn của nàng đã sinh ra những câu thơ lấp lánh nhất trong sự nghiệp còm côi của Rimbaud Việt Nam:

*Đôi khi ta vẫn  
Rong chơi một mình  
Chợt hay phố xá  
Bỗng dưng rộng thênh  
Khiến cho ta nhớ  
Một người không quen.  
Ở trong xa cách  
Một đôi vai gầy  
Ở trong tan vỡ  
Nụ cười thơ ngây  
Ở trong mờ tối  
Em ơi sáng đây.*

Vậy mà đêm nay tiếng đàn quen thuộc kia đột ngột rời bỏ tôi không một điềm báo trước, bảo làm sao tôi không ngỡ ngàng, hụt hẫng.

- Khoa làm gì này giờ cứ như người mất hồn vậy? Ngừng lại đi!

Tiếng Minh Hoa đột ngột vang lên sau lưng khiến tôi giật mình choàng tỉnh:

- Ờ... ờ...

- Ngừng lại đi Khoa! - Minh Hoa lại giục.

- Không sao đâu mà! - Tôi liếm môi - Minh Hoa cứ ngồi yên đó, Khoa chờ cho!

- Chờ đi đâu nữa! - Minh Hoa cười khúc khích - Tới nhà Quyên rồi.

Tôi ngơ ngác:

- Nhà Quyên đâu?

Minh Hoa chỉ tay vô nhà nàng Stéphanette:

- Nhà này nè.

Người tôi lập tức ngay ra như cán cuốc.



Tôi chưa bao giờ bị sét đánh, cũng chưa bao giờ bị điện giật. Nhưng tôi tin rằng dù bị cả hai thứ cùng một lúc, tôi cũng không thể nào choáng váng hơn lúc này.

Ngỡ ngẩn, bàng hoàng, tôi lảo đảo dắt xe theo Minh Hoa như người mộng du. Cảnh vật chung quanh bỗng trở nên hư hư ảo ảo. Tôi tưởng tôi đang đi trong sương mờ. Tôi tưởng tôi là con chiên ngoan đạo đang bần thần dắt xe vào cổng thiên đường.

Ở lycée Pascal, thiên đường có thánh Pierre trấn giữ, chìa khóa cổng ngài luôn cất kỹ trong túi, muốn vào phải trả lời được câu hỏi Comprenez-vous? hóc búa. Thiên đường của nàng Stéphanette đêm nay không người gác cổng, chẳng ai hỏi han, lại có thiên sứ Minh Hoa làm người dẫn đường tin cậy, bảo thẳng Khoa tỉnh lẻ là tôi bước chân làm sao không đột nhiên xiêu vẹo như thi hào Lý Bạch cho được!

Sau bữa tiệc, tôi ngồi co ro ở góc nhà xem nàng Stéphanette dạo nhạc. À, bây giờ nàng đã là nhỏ Quyên xinh đẹp. Kể từ đêm nay, chủ nhân của trái tim tôi đã có tên, có diện mạo堂堂 hoàng.

Tôi ngồi đó, lặng lẽ thu mình giữa những khuôn mặt xa lạ, ngây ngất ngắm những ngón tay thon dài, trắng muốt của nhỏ Quyên lướt trên các phím đàn, những ngón tay nom mềm mại, thanh thoát như bầy thiên nga đang nhảy múa.

Bây giờ tôi mới thấy tôi ngu. Lẽ ra ngay từ đầu tôi phải nhận ra những ngón tay của nhỏ Quyên là những ngón tay được sinh ra để dạo dương cầm.

Tôi thua xa bác Đán tôi. Lần đầu tiên nhìn thấy nhỏ Quyên, bác đã phán một câu xanh rờn, chắc như đinh đóng cột: Con đừng giấu bác! Bác biết, chính là con bé đó. Bác Đán tôi chẳng cần cứ vào đâu cả. Bác chỉ buột miệng theo linh cảm của một người bác thương cháu và chắc là của cả một người đàn ông nhiều năm đau khổ vì tình.

Suốt buổi tối hôm đó, tôi chẳng nói mấy câu. Tim tôi rộn rã nhưng lòng tôi vẫn chưa hết hoang mang. Tôi vẫn chưa kịp hiểu hết những gì vừa xảy ra đến trong cuộc đời lăm lăm ngộ của tôi.

Khi tôi chào về, nhỏ Quyên nhìn tôi:

- Sao bữa nay Khoa ít nói thế?

Tôi chối quanh:

- Chắc có nhiều người lạ.

- Không nói thì cười đi! Hôm nay là ngày vui của Quyên mà.

Nhỏ Quyên xưa nay nghiêm nghị, ít bao giờ nói những câu như thế. Hôm nay có lẽ lòng nó đang vui vẻ nên phá lệ đùa với tôi.

Tôi nhe răng cười, chắc giống đười ươi.

Khuya đó, tôi chong đèn, gò mình trên trang giấy, tưởng sẽ làm được khối thơ. Nào ngờ tôi nhá đến dập cán bút, thơ vẫn tắc tị.

Rốt cuộc, khi tôi tắt đèn leo lên ghế bố, trang giấy vẫn trắng tinh. Ấy là tại vì lòng tôi đang rối bời. Xưa nay tôi không quen làm thơ cho nhỏ Quyên

mặc dù tôi hay nghĩ về nó. Tôi chỉ làm thơ cho nàng Stéphanette. Nay hai nàng tự đứng nhập lại làm một, cảm hứng của tôi không biết bắt đầu từ đâu.

Tối hôm sau, tôi lại xuất hiện trên đường Nguyễn Du.

Tôi đứng tần ngần trước cửa nhà nhỏ Quyên có đến mười phút, lắng tai nghe suốt nhạc êm ái rót xuống từ trên cao, lòng tự nhiên băng khuâng lạ.

Tới phút thứ mười một, tôi ngoảnh nhìn sang vỉa hè bên kia đường, nơi chàng chần cừu cô đơn đã từng ngồi mơ mộng hằng đêm, bằng ánh mắt lưu luyến như một kẻ sắp sửa lên đường đi xa nhìn lần cuối cùng nơi chôn nhau cắt rốn đầy kỷ niệm, rồi tặc lưỡi đưa tay lên nhấn chuông cửa.

Cửa mở hé, và một người phụ nữ thò đầu ra:

- Cậu tìm ai?

Tôi chưa kịp trả lời, người phụ nữ như chợt nhận ra tôi.

- A, cậu là bạn nhỏ Quyên. Để tôi vào gọi nó.

Năm phút sau, nhỏ Quyên xuất hiện, rục rịch như một nàng công chúa vừa bước ra từ tòa lâu đài cổ tích:

- Khoa hả? Vào đây chơi!

Nhỏ Quyên dắt tôi lên phòng học của nàng trên tầng hai, nơi đặt chiếc đàn piano bên rèm cửa.

Thấy tôi đứng sớ rớ, nhỏ Quyên mỉm cười:

- Khoa ngồi đi!

Rồi nó hỏi, giọng tự nhiên:

- Khoa đi đâu về ghé hử?

- Ủ, Khoa đi dạo.

Tôi đặt đít xuống ghế, bối rối đáp, giấu biến chuyện mình từ nhà đi thẳng đến đây.

Nhỏ Quyên không để ý đến vẻ lúng túng của tôi, vui vẻ nói:

- Khoa ngồi chơi nhé. Để Quyên đi rót nước.

Còn lại một mình, tôi tò mò đưa mắt nhìn quanh. Phòng học của nhỏ Quyên thật xinh. Cạnh cây đàn piano là chiếc bàn học nhỏ nhắn, vuông vức ngổn ngang tập vở. Kế đó là một tủ sách nhỏ, những con búp bê đủ kiểu nằm chen chúc quanh chiếc lọ hoa đặt trên đầu tủ. Đầu giường là chiếc máy nghe nhạc với hàng chồng đĩa xếp ngay ngắn phía trên.

Ngắm nghía một hồi, tôi đứng lên lững thững bước về phía cửa sổ, vén rèm nhìn ra ngoài.

Tôi nhìn sang vỉa hè bên kia, thấy vắng tanh. Chàng chần cừu đã vào trú trong nhà nàng Stéphanette, vỉa hè mới trống trải làm sao! Trong một thoáng, tôi không rõ lòng tôi đang buồn hay đang vui.

Những đêm trước chàng chần cừu thèm được đặt chân qua ngưỡng cửa nhà nàng Stéphanette đến chết được. Nay mộng ước đã thành, nhưng khi

đứng trong tòa lâu đài cao sang nhìn trở lại chốn xưa, chàng thấy lòng mình bỗng dưng xao xuyến, thầm rưng rưng nhớ lại thuở hàn vi.

- Khoa đứng làm gì đó? - Tiếng nhỏ Quyên dịu dàng cất lên sau lưng - Buông rèm xuống kéo trúng gió đấy!

Tôi buông rèm xuống và hiểu ra nếu Minh Hoa không dẫn tôi đến đây, nàng Stéphanette sẽ vĩnh viễn không bao giờ nhìn thấy tôi ngồi dán mình hẳng đêm bên kia đường thối thức nghe nàng dạo nhạc. Nhỏ Quyên sợ trúng gió nên sẽ không ngửa tay vén rèm như tôi đã từng mơ ước viễn vông.

Hôm đó, tôi và nhỏ Quyên ngồi chuyện trò với nhau khá lâu. Và qua câu chuyện, tôi dần dần phát hiện ra nó không lạnh lùng như tôi tưởng. Nhỏ Quyên chỉ khép kín với người lạ. Còn khi đã quen thân, nó nói chuyện vui vẻ, tự nhiên và đáng yêu không thể tưởng.

Lúc tôi ra về, nó còn ân cần dặn:

- Quyên biết Khoa ở ngoài này ít bạn bè, nếu rảnh cứ đến chỗ Quyên chơi. Đừng ngại!

Nhỏ Quyên nói với tôi y như Minh Hoa nói với tôi hôm trước. Chắc Minh Hoa kể với nó là tôi ra Đà Nẵng cô đơn lắm lắm. Như vậy chắc nó sẽ quan tâm đến tôi nhiều hơn trước. Và một khi đã nhất định quan tâm thì nó nỗ lực nào không đáp lại tình tôi?

Ý nghĩ lạc quan đó đã sưởi ấm tôi suốt dọc đường về. Gió sông Hàn vào khuya thổi lên lạnh buốt mà sao tôi thấy trong lòng như có ai đang ngồi quạt lửa cời than!

Hồng Hà thấy tôi vào lớp cứ luôn miệng nói cười toe toét, lấy làm lạ lắm. Nó cứ tò tò theo tôi, gặng hỏi:

- Mà... mà có chuyện gì vui thế?

Tôi chối phắt:

- Có chuyện gì đâu!

- Mà... mà đừng giấu tao!

Hồng Hà vừa nói vừa nhìn tôi chăm chăm. Thấy tôi làm thinh, nó lại dò dẫm:

- Mà... mà đang thương con nhỏ nào phải không?

- Bậy.

Hồng Hà vẫn không chịu nhận là mình bậy, lại hỏi:

- Em... em thằng Đông Anh hử?

Nó hỏi mặc nó, tôi im ru.

- Em... em thằng Bội hử?

Trời đất, không hiểu thằng cà lăm này căn cứ vào đâu mà nghĩ rằng tôi thương hoa khôi sún răng trường Sao Mai!

Lần này không những không trả lời, mặt tôi sa sầm xuống.

Hồng Hà chứng tỏ không ai lì lợm bằng nó. Bất chấp sự phật ý của tôi, nó quyết tìm ra sự thật đến cùng:

- Hay... hay em thắng Diên?

Thấy tôi vẫn không buồn nhếch mép, Hồng Hà ngó sững tôi một hồi rồi reo lên:

- A, vậy... vậy là em thắng Minh Khôi rồi?

Tới đây thì tôi hết chịu đựng nổi.

- Em thắng Minh Khôi cái đầu mày! - Tôi quắc mắt gầm gừ - Con nhỏ tao thương không phải em gái đứa nào hết!

Thấy tôi trúng kế, Hồng Hà sáng mắt, hỏi dồn:

- Chứ... chứ nó là ai?

- Nó là con cha mẹ nó!

Hồng Hà nhăn mặt:

- Cha... cha mẹ nó là ai?

- Là con ông bà nó! - Tôi hừ mũi - Mày đừng hòng gài bẫy tao!

Thấy âm mưu bị bại lộ, Hồng Hà cười hì hì:

- Tao... tao chỉ muốn biết để giúp đỡ mày thôi mà.

Tôi liếc xéo nó:

- Giúp đỡ bằng cách nào?

- Tao... tao sẽ tỏ tình giùm mày?

- Khỏi! - Tôi nhún vai - Nó không phải là tao. Nó không đủ kiên nhẫn nghe mày nói hết một câu đâu.

Bị tôi điểm ngay yếu huyệt, Hồng Hà gãi đầu, toét miệng cười:

- Ờ há! Tao... tao quên bém mất chuyện đó.

Tôi lim dim mắt:

- Mày yên chí. Tao sẽ làm thơ tặng nó. Đọc thơ tao, nó sẽ hiểu được tình cảm lai láng tao dành cho nó.

Hồng Hà gật đầu:

- Ủ, mày... mày là Lý Bạch mà tao quên khuấy!

Tôi hất mặt lên trời:

- Là Rimbaud nữa!

Hồng Hà nhanh nhẩu hòa theo:

- Ủ, là... là Rimbaud nữa.

Rimbaud vung tay phải:

- Bài thơ Giấc mơ của chàng chăn cừu đăng trên báo Bạn Trẻ chính là bài thơ đầu tiên tao làm cho nó.

Hồng Hà gật gù:

- Ra vậy!

Rimbaud vung tay trái:

- Bài thơ tao viết cho nhỏ Đinh Lăng thực ra cũng là viết cho nó.

Hồng Hà tròn xoe mắt:

- Thế hở?

Rimbaud vung cả hai tay:

- Cả những bài thơ tao viết cho em gái thằng Bội, em gái thằng Diên, em gái thằng Minh Khôi cũng thế. Cũng đều viết cho nàng Stéphanette.

Quá hứng khởi, tôi phun tên người thương ra cửa miệng. Hồng Hà sững sốt:

- Con... con nhỏ đó là Tây... Tây lai?

- Bá láp!

- Như vậy nó là... là Tây con? - Hồng Hà lật đật sửa sai - Nó là dân Pascal?

Tôi lắc đầu:

- Nó người Đà Nẵng, học bên Trưng Vương.

Hồng Hà ngạc nhiên:

- Thế sao tên nó là... là Stéphanette?

Tôi mỉm cười:

- Đó là tên nhân vật trong truyện Les Étoiles của Alphonse Daudet.

- Tao nhớ truyện đó rồi! - Hồng Hà à một tiếng - Hèn gì mày tự ví mình là chàng chăn cừu cô đơn?

Hồng Hà tò mò:

- Thế tên... tên thật con nhỏ đó là gì?

- Quyên.

Hồng Hà tấm tắc:

- Tên hay ghê!

Tôi thừa dịp ca ngợi chủ nhân của trái tim tôi:

- Tên hay mà người cũng đẹp. Đẹp hơn em gái thằng Đông Anh gấp mười lần.

Đông Anh là dân Pascal. Chỉ có vậy mà nàng Đinh Lăng bị thằng Hồng Hà phân biệt đối xử thê thảm. Nghe nhỏ Quyên trường Việt đẹp hơn em gái dân trường Tây, Hồng Hà cười tí mắt:

- Nhỏ Đinh Lăng thua xa ngón chân út của nhỏ Quyên hở?

Tôi không thích lối ví von khùng khỉ của Hồng Hà, nhưng vẫn gật đầu đại:

- Ủ.

Hồng Hà gạ:

- Hôm nào mày giới... giới thiệu nhỏ Quyên với tao nhé.
- Ừ, hôm nào. Gặp nhỏ Quyên rồi, mày sẽ thấy tao không hề nói ngoa.

Hồng Hà nắm chặt tay tôi:

- Tao... tao tin mày mà.

Trong lớp, chỉ có mỗi Hồng Hà biết tôi thương nàng Stéphanette. Với những đứa khác, tôi ngậm tằm. Tôi dặn Hồng Hà đừng hé môi nửa lời về chuyện này với bất cứ ai.

Ngay cả với Hồng Hà, tôi cũng chỉ mở cửa lòng hé hé. Tôi chỉ nói tôi thương nhỏ Quyên và làm thơ cho nó. Thế thôi. Tôi giấu biến chuyện trước đây tôi vẫn ngồi bệt trên vỉa hè đường Nguyễn Du đêm này qua đêm khác như một tên du thủ du thực chính hiệu. Tôi không dại gì nói với nó rằng trong suốt một thời gian dài tôi chỉ chiêm ngưỡng nàng Stéphanette qua chiếc bóng in hững hờ trên rèm cửa sổ. Rằng nếu không có một sự tình cờ run rủi, nghĩa là nếu thằng Bá không giới thiệu tôi làm quen với Minh Hoa, cho đến già tôi cũng chưa chắc biết đến chân dung của người tôi thương, nói gì đến chuyện được nàng hẹn hò nếu rảnh cứ đến chỗ Quyên chơi.

Tôi đến chỗ Quyên chơi ngày càng thường xuyên.

Thời gian đầu, mỗi tuần tôi ghé một lần vào buổi tối. Sau đó, tôi ghé một tuần hai lần, rồi ba lần. Thấy nhỏ Quyên không tỏ vẻ gì phản đối, tôi hí hửng lần tới.

Tôi được đăng chân lân đăng đầu. Bây giờ thì không những tôi đến nhà nhỏ Quyên hằng ngày, mà còn trưa đến một lần tối đến một lần. Cứ cái đà này, dám có ngày tôi dọn đến nhà nó ở luôn!

Thỉnh thoảng tôi gặp ba mẹ nhỏ Quyên ở phòng khách. Lần đầu tôi hơi sợ, nhưng ba mẹ nó đối xử với tôi rất niềm nở, thân thiện nên dần dà tôi tự nhiên hơn.

Mẹ nó còn nói:

- Con ở ngoài này không có bà con, khi nào buồn cứ đến chơi với nhỏ Quyên con nhé!

Sau này tôi biết thêm ông ngoại nhỏ Quyên hồi trước làm việc ở Thăng Bình và sinh ra mẹ nó ở đó, mãi về sau mới chuyển ra Đà Nẵng. Chắc mỗi lần nhìn thấy tôi, mẹ nó lại rưng rưng nhớ đến nơi chôn nhau cắt rốn nên đã biệt đãi tôi cũng nên.

Như lửa đặt sát rạt bên cạnh rơm, tôi với nhỏ Quyên ngày càng thân mật. Gặp nhau hằng ngày như thế, không thân mật mới là chuyện lạ.

Có lần tôi áy náy nói với nó:

- Tôi đến chơi suốt, làm sao Quyên học bài được?

Nó gật đầu:

- Ừ, Quyên không học được.

Sự thú nhận thành thật của nhỏ Quyên chẳng khác nào gáo nước lạnh tạt vào ngực tôi. Lòng tôi bỗng chốc hoang mang. Nó nói như vậy có khác nào nó bảo tôi đừng dẫn xác đến nhà nó nữa. Có khác nào nó bảo tôi đã quấy rầy nó quá nhiều, sợ dĩ trước nay nó không nói thẳng ra chỉ vì nó tội nghiệp cho thân phận lẻ loi, nghèo hèn của một học trò tỉnh lẻ đó thôi.

Trong thoáng mắt, tôi chợt nhận ra vị trí thực sự của mình. *Tôi chỉ là chàng chặn cừu cô đơn lang thang trên đồng cỏ. Đêm không biết làm gì, ngồi đếm sao thưa.* Và chàng chặn cừu cúi đầu, ngậm ngùi:

- Tôi xin lỗi Quyên. Tôi sẽ không đến đây nữa.
- Sao thế? - Nhỏ Quyên có vẻ bất ngờ trước quyết định của tôi.

Tôi cay đắng:

- Để cho Quyên học bài.
- Khoa buồn cười quá. Đâu nhất thiết phải vậy! - Nhỏ Quyên cười khúc khích - Khoa cứ ôm tập đến học chung với Quyên! Khoa ngồi một góc, Quyên ngồi một góc, như vậy thì ai cũng học bài được.

Nhỏ Quyên đề nghị một cách thản nhiên trong khi tôi nghe lòng bùng nổ tai, mặt bắt giác thần ra.

Nhìn vẻ mặt ngơ ngẩn của tôi, nhỏ Quyên ngạc nhiên hỏi:

- Bộ Khoa không thích học chung với Quyên hở?
- Không! - Tôi lắp bắp - Thích... thích chứ!

Nhỏ Quyên mỉm cười:

- Vậy bắt đầu từ ngày mai, Khoa nhớ ôm tập theo nhé!

Thế là kể từ hôm đó, chàng chặn cừu ngày ngày ôm tập đến học chung với nàng Stéphanette, điều mà dẫu táo tợn đến mấy nhà văn Alphonse Daudet cũng không dám nghĩ tới.

Tôi học ban C, toán lý hóa dốt đặc cán mai, nhỏ Quyên phải chỉ tôi. Ngược lại tôi phụ đạo tiếng Pháp, tiếng Anh cho nàng nữ sinh ban A mãi vui đầu tụng bài không có thì giờ để trau dồi ngoại ngữ.

Bác Đán thấy tôi dạo này ngày hai bữa ăn xong là ôm tập tốt ra khỏi nhà, lấy làm ngạc nhiên lắm:

- Con đi học thêm hở con?
- Dạ.
- Học thêm sao ngày nào cũng đi thế, con? Lại đi trưa đi tối?

Tôi nuốt nước bọt:

- Con học nhiều môn bác ạ. Con sợ thi rớt.

Bác Đán không biết đi học thêm theo kiểu của tôi khả năng thi rớt nhiều hơn là thi đậu, bèn gật gù:

- Con biết lo thế là tốt. Nhưng cũng phải biết giữ gìn sức khỏe nghe con.
- Dạ.



Bác Đán sức nhớ ra:

- À, còn chuyện con bé kia đến đâu rồi hở con?

Tôi giật thót, miệng vội vàng đáp:

- Chưa đến đâu cả bác ạ.

Mặc dù tay tôi đã ôm sẵn tập chuẩn bị vứt thẳng đến nhà nhỏ Quyên.

Nghe tôi nói vậy, bác Đán không chất vấn nữa. Bác nhìn ra ngoài đường, chép miệng bâng quơ:

- Sao bác vẫn thấy lo cho con quá. Tâm hồn con quá lãng mạn, không cần thận giữ mình sẽ có ngày bị lũ lụt tình ái cuốn trôi.

- Không đâu bác!

Tôi khăng khái đáp và nôn nao bước chân ra khỏi nhà.

Tối đó, sau khi ở nhà nhỏ Quyên về, tôi hứng khởi ngồi vào bàn, ngất ngây phóng bút:

*Có một kẻ làm ta đau khổ  
Còn hơn đời chẳng vấn vương ai  
Lũ lụt tình anh xin chịu hết  
Chớ để lòng như suối cạn hoài.*

Bài thơ này sau khi làm xong, tôi xé khỏi tập, gấp lại nhét vào giữa lần giấy bao và bìa tập. Tôi sợ bác Đán đọc được. Tôi không muốn bác lên cơn đau tim.

Chuyện nhỏ Quyên, tôi giấu được tụi bạn trong lớp nhưng không giấu được Minh Hoa.

Một hôm, Minh Hoa hỏi tôi:

- Sao dạo này Khoa ít ghé chơi?

Tôi không dám nói lộ trình của tôi dạo này đã quanh sang ngã khác. Tôi ấp úng:

- Dạo này tôi bận học.

Minh Hoa nhìn tôi dăm dăm:

- Khoa nói thật đấy hở?

Tôi ngó lơ chỗ khác, lí nhí đáp:

- Thật.

Minh Hoa mỉm cười:

- Khoa bận học ở nhà Quyên chứ gì!

Tôi không ngờ Minh Hoa biết chuyện này. Vì vậy mặt tôi đỏ bừng:

- Ai bảo Minh Hoa vậy?

- Quyên bảo chứ ai. Quyên nói gần đây ngày nào Khoa cũng đến!

Giọng Minh Hoa đột nhiên ranh mãnh:

- Mà một ngày đến những hai lần cơ.

Tôi bối rối phân bua:

- Tôi chỉ đến để học bài.

Cách ứng đáp của tôi có lẽ quá vụng về cho nên Minh Hoa không buồn vặn vẹo, trêu chọc. Nó không muốn dẫn tôi vào chân tường. Nó ngó tôi một hồi rồi ngoảnh đầu nhìn ra sân nắng, buột miệng băng quơ:

- Quyên có bạn trai rồi, Khoa ạ.

Thông báo của Minh Hoa quả là đột ngột. Nhưng lúc này tôi không buồn thắc mắc tại sao tự dưng nó lại nói đến chuyện này. Tôi chỉ nghe tim tôi thắt lại. Như người đang ở trong mơ, tôi hỏi lại Minh Hoa bằng cái câu nó vừa hỏi tôi:

- Minh Hoa nói thật đấy hở?

Và tôi nghe tiếng Minh Hoa như từ xa xăm vọng lại:

- Thật.

Trong thoáng mắt, tôi có cảm giác tai tôi như ù đi. Tôi không thể tin được nhỏ Quyên đã có bạn trai. Trước nay, tôi không nghe nó nói gì về chuyện đó. Dạo trước, tối nào tôi cũng ngồi trước cửa nhà nó đến khuya lơ khuya lắt, đâu có thấy ai thập thò bên mành. Gần đây tôi thường xuyên đóng đồ ở nhà nó, cũng không thấy bóng dáng người con trai nào thấp thoáng tới lui.

Nhưng tôi biết Minh Hoa không phịa chuyện để hù tôi. Minh Hoa thương tôi lẻ loi nơi xứ lạ, nó không nỡ nào làm tôi đau khổ một cách vô cớ.

Thấy tôi thừ người ra, Minh Hoa ngập ngừng an ủi:

- Đừng buồn, Khoa ạ.

Minh Hoa là con nhỏ tốt bụng, nhưng vô duyên. Lúc này mà nó khuyên tôi đừng buồn có khác nào nó chọc quê tôi.

Mặt tôi xịu xuống:

- Hẳn là ai vậy?

- Minh Hoa không biết.

Tôi định bắt bẻ Thế sao Minh Hoa biết Quyên có bạn trai? nhưng cuối cùng tôi nín lại được. Hỏi câu đó tôi còn vô duyên hơn Minh Hoa gấp bội.

Không hỏi được, tôi đứng lên, giọng buồn rười rượi:

- Tôi về nhé.

Minh Hoa không cản. Nhưng khi tiễn tôi ra cửa, nó bỗng rụt rè buột miệng:

- Lẽ ra Minh Hoa không nên...

Tôi giơ tay, hùng dũng cắt ngang:

- Minh Hoa đừng áy náy. Tôi không sao đâu.

Rồi trước vẻ mặt bồn chồn của nó, tôi không nói thêm một tiếng nào, quay mình lặt đặt rào bước.

Tôi tuyên bố như một người hùng. Và bỏ đi như một tên thua bạc.

Tối đó, tôi lang thang qua các ngã phố như những ngày đầu tiên ra Đà Nẵng. Tôi lại đi qua các ngã tư đèn màu để nghe lòng mình chớp nháy. Tôi lại vào các cửa hiệu để chẳng mua gì. Bây giờ tôi đã có nhiều bạn bè hơn, đã bớt quạnh hiu hơn nhưng chiếc chổi non mơ mộng trong hồn tôi đã héo. Nàng Stéphanette đã có ý trung nhân mà chàng chặn cừu ngô nghê đâu có biết.

Tôi là Rimbaud nửa mùa, chỉ biết làm thơ ca tụng tình mình:

*Hạt mưa nằm ngủ trong mây  
Lửa kia chen chúc ngủ đầy hộp diêm  
Mặt trời ngủ gật mỗi đêm  
Chân anh ngủ trước nhà em mỗi ngày.*

Tôi làm thơ cho chủ nhân của trái tim tôi mà không hề biết trái tim của nàng đã có người dựng lều hạ trại từ lâu. Chân tôi ngủ trước nhà nàng mỗi ngày nhưng không biết có một bóng hình lén vào nhà nàng theo ngã khác.

Lòng quặn thắt, tôi đi đến rạc cẳng, dật dờ, vô định. Vừa đi tôi vừa tưởng tượng cảnh nhỏ Quyên mặc áo cưới trắng tinh leo lên xe hoa ngồi cười toe toét bên anh chồng răng vầu, mắt toét, mặt dài như mặt ngựa, lại rỗ hoa chẳng chịt. Và chắc chắn anh chàng xấu xí này còn mắc thêm tật cà lăm của thằng Hồng Hà. Đáng đời nhỏ Quyên, đáng đời nó!

Cho đến tận khuya, tôi mới thất thểu xuôi về sông Hàn. Tôi lẩn mò vào nhà, sè sẹ mở cửa phòng, nơm nớp sợ bác Đán thức giấc.

Những tứ thơ trào ra theo nỗi buồn chất ngất, nhưng tôi không dám bật đèn ngồi chép. Tôi leo lên ghế bố, nằm buồn tình nhắm tới nhắm lui:

*Người con gái ấy lấy chồng  
Người con trai ấy tần ngần trông theo  
Phố phường bữa ấy vắng teo  
Trên cành cây ấy lá gieo một mình...*

Hồng Hà là con quỷ. Những tâm sự của tôi không thể nào qua được mắt nó. Bữa trước tôi vui, nó tò tò theo hỏi. Bữa nay tôi buồn, nó theo hỏi tò tò:

- Chuyện... chuyện gì thế hở mày?

Thấy tôi làm thinh, nó nheo mắt:

- Nàng... nàng Stéphanette cho mày de rồi hở?

- Ừ.

Hồng Hà hỏi trêu, không ngờ tôi lại gật đầu thật. Nên nó tròn mắt:

- Mày... mày không xạo đấy chứ?

Tôi buồn bã:

- Nàng sắp lấy chồng rồi.

- Sao... mày biết?

- Tao đoán.

- Chuyện... chuyện quan trọng như vậy đâu thể đoán mò được.

Tôi mím môi:

- Nhưng mà tao đoán được.

Rồi tôi kể cho nó nghe những gì Minh Hoa nói với tôi. Tôi còn đọc thơ minh họa: Người con gái ấy lấy chồng....

Nghe xong, Hồng Hà cười hô hô:

- Mà... mà quá bi quan.

- Bi quan?

- Ủ! - Hồng Hà gật gù - Biết... biết đâu con nhỏ Minh Hoa kia yêu mà. Nó... nó phao tin bậy bạ để mà bỏ nhỏ Quyên và chuyển hướng tình cảm sang nó đó thôi.

Tôi đực mặt nghe Hồng Hà giải thích, lòng nửa tin nửa ngờ. Tôi không nghĩ Minh Hoa có cảm tình đặc biệt với tôi. Nếu có, tôi biết ngay. Xưa nay Minh Hoa chẳng để lộ một dấu hiệu gì đáng nghi cả. Nhưng giả như nó yêu tôi thật, tôi cũng không dám đáp lại. Thằng Bá đã đe tôi rồi: Chớ dại dột tiến xa hơn. Nhớ biệt danh Sát thủ hoa hồng Bá ký dưới bức thư, tôi muốn rợn tóc gáy.

Tuy vậy, những điều Hồng Hà nói không phải hoàn toàn vô lý. Tôi không rõ Minh Hoa căn cứ vào đâu để bảo nhỏ Quyên có bạn trai. Tôi không tin Minh Hoa cố tâm gạt tôi nhưng tôi ngờ rằng nó trông gà hóa cuốc rồi suy diễn lung tung.

Cuộc trò chuyện ngắn ngủi với Hồng Hà giúp tôi lấy lại tinh thần. Tôi đã thôi ủ rũ. Chiếc chồi non mơ mộng trong hồn tôi đã xanh tươi trở lại. Tôi thấy cuộc đời toàn một màu hồng. Tôi muốn ôm choàng cả thế giới trong tay. Tôi tưởng tôi là Xuân Diệu:

*Ta muốn ôm  
Cả sự sống mới bắt đầu mơn mởn  
Ta muốn riết mây đưa và gió lượn  
Ta muốn say cánh bướm với tình yêu  
Ta muốn thâu trong một cái hôn nhiều  
Và non nước và cây và cỏ rạng...*

Lòng vui vẻ, tôi vỗ vai Đông Anh:

- Chiều nay tao đến thăm em gái mà ỳ nhé.

Tôi tưởng Đông Anh sẽ hào hứng trước đề nghị của nhà thơ lớn. Nào ngờ nó nhún vai:

- Chiều nay nhỏ Đinh Lăng không có nhà. Nó đi dự sinh nhật bạn.

Tôi nhìn Bội:

- Thế thì chiều nay tao đến nhà mà ỳ vậy. Tao muốn tâm sự với hoa khôi trường Sao Mai.

- Chiều nay em tao cũng đi vắng! - Bội tặc lưỡi.

Đông Anh và Bội làm tôi đâm sượng. Tôi quay sang thằng Diên, cẩn thận hỏi trước:

- Nhỏ Linh San chiều nay có nhà không hở mà ỳ?

Thằng Diên khẽ liếc Đông Anh và Bội, liếm môi đáp:

- Em tao hở? Em tao thì có nhà nhưng chiều nó phải phụ với mẹ tao giặt mùng mền suốt đến tối.

Sự từ chối của tụi bạn khiến tôi vô cùng ngạc nhiên. Hôm trước, lúc tôi chưa làm thơ cho em gái tụi nó, đứa nào cũng vỗ vập mời tôi về nhà chơi, thậm chí còn kiên nhẫn xếp hàng đợi tới lượt mình. Sao hôm nay tôi đòi ghé chơi, chẳng đứa nào nhiệt tình hưởng ứng?

Tôi không cắt nghĩa được thái độ kỳ lạ đó, nhưng sự lạnh nhạt của tụi nó làm tôi đâm chán. Tôi ngó sang chỗ thằng Minh Khôi nhưng không đủ can đảm gạ nó dẫn về nhà. Tôi ngờ rằng nếu tôi đề nghị, thằng Minh Khôi cũng nghĩ ra một lý do nào đó để lắc đầu như mấy đứa kia.

Tôi hỏi nhỏ Hồng Hà:

- Sao tụi nó không muốn tao đến nhà hở mày?

Hồng Hà nhún vai:

- Tụi Pascal là vậy. Chả chơi với ai được lâu.

Tôi đã chán, nghe giọng điệu của Hồng Hà tôi lại càng chán hơn. Thằng cục bộ này chỉ chờ dịp là kết án tụi trường Tây vô tội vạ.

Nhưng dẫu sao tôi cũng không buồn cho lắm. Nàng Đinh Lăng, nàng Linh San con gái Nhạc Bất Quần đâu phải là nhỏ Quyên. Gặp mặt hay không gặp tụi nó đối với tôi chẳng có gì quan trọng. Tôi là chàng chần chừ, biết chuyện nàng Stéphanette có bạn trai chỉ là tin vụn, lòng đã hân hoan lắm rồi.

Bác Đán thấy tôi thoát vui thoát buồn, lấy làm lo lắng.

Nhưng rồi thấy khuyên mãi mà tôi vẫn chứng nào tật nấy, hôm nào cũng chuồn ra khỏi nhà đi chơi đến tối mù tối mịt, bác ngán ngẩm không buồn nhắc nhở nữa.

Bác xoay qua nhắc nhở chuyện khác:

- Con giặt đồ đi chứ con. Sao quần áo cứ ngâm hoài trong thau vậy?

- Dạ.

- Dạ là chừng nào con mới chịu giặt?

- Tối nay bác ạ.

- Sao con không giặt buổi chiều?

- Dạ, chiều nay con phải đi học thêm.

Bác Đán có lẽ rất nghi ngờ cái khoản đi học thêm của tôi nhưng bác không hỏi, chỉ nói:

- Con nhớ nhé.

Tôi đáp nhớ và tối đó mãi cầm cúi làm thơ, tôi quên bằng mất thau đồ.

Hôm sau, bác Đán nhắc lần thứ hai:

- Hôm qua con đã quên giặt đồ, hôm nay con phải nhớ nghe con.

Tôi đỏ mặt, khăng khái:

- Bác đừng lo! Nhất định hôm nay con sẽ nhớ.

Tôi hứa một cách hùng hổ và nuốt lời hứa cũng hùng hổ không kém.

Chiều đó trời chuyển gió, mây đen vần vũ. Và đến tối thì mưa trút xuống như thác. Mưa mù trời mù đất, kéo dài đến tận sáng hôm sau.

Gần nửa đêm, Rimbaud đội mưa từ nhà người yêu trở về, người ướt đẫm. Chiếc áo mưa mỏng manh của nàng khoác lên vai chàng chả che chắn được gì.

Run cầm cập, Rimbaud thay đồ xong liền vội vã ngồi vào bàn, trút rét mướt vào thơ:

*Anh đi về hướng mưa rơi  
Bữa ấy lên đèn kín một trời  
Một dòng sông trắng từ xa lại  
Hay là vạt áo của em phơi?*

Viết xong bài thơ bốn câu, Rimbaud ngồi khoái trá rung đùi, phần để đỡ lạnh, phần vì thích thú với câu thơ vạt áo của em phơi đầy hình ảnh.

Đang say sưa thưởng thức tài thơ của mình, Rimbaud bỗng tái mét mặt. Chính câu thơ thiên tài đó đã khiến chàng nhớ tới thau đồ dơ đang chờ đợi chàng chiếu cổ mấy ngày nay. Quần chàng chưa giặt, vạt áo chàng chưa phơi, vậy mà sáng nay chàng đã hứa với bác Đán chắc như đinh đóng cột.

Rimbaud lập tức ném bút, phốc ra khỏi bàn, lao như bay ra sau hè.

Dưới vòi nước máy, chiếc thau vẫn còn đó nhưng quần áo của chàng đã biến mất.

Ngạc nhiên, chàng đảo mắt trông ngang ngó ngửa một hồi và nhanh chóng phát hiện quần áo chàng đã có ai giặt giùm và đang phơi phồng dưới mái hiên. Cô Tấm đã đến nhà ta chăng? Chàng sửng sốt tự hỏi. Rồi chàng tự trả lời một cách buồn rầu: Không, cô Tấm chỉ cư trú trong truyện cổ, còn ở nhà ta chỉ có bác ta thôi!

Sáng hôm sau, chàng Rimbaud thảm hại là tôi không dám ngồi lên khỏi ghế bố, thậm chí không dám kéo mền ra khỏi đầu, mặc dù giờ vào học đã gần kề. Tôi sợ chạm mặt bác Đán. Tôi sợ bác sẽ hỏi tôi bằng giọng phiến muộn Con có biết câu nhất ngôn ký xuất, tứ mã nan truy không hở con?.

Tôi định bụng chỉ tung mền ngồi dậy khi bác Đán đã ra ngoài. Tôi sẵn sàng bỏ học một hoặc hai tiết đầu để chờ bác đi khỏi.

Nhưng rồi cuộc toan tính của tôi chẳng thực hiện được.

Bác Đán lay chân tôi:

- Dậy đi con!

Tôi làm tỉnh, vờ ngủ say như chết.

Bác Đán đập đập lên chiếc mền:

- Coi chừng trễ học con ơi!

Lần này, tôi vừa trở mình vừa ú ớ, ra vẻ ta đây đang mê ngủ khủng khiếp, chỉ có người nào vô lương tâm lắm lắm mới nỡ phá giấc ngủ của ta trong lúc này thôi.

Nhưng khổ nỗi, bác Đán tôi lại nghĩ khác. Bác cho rằng người vô lương tâm là người không chịu kêu cháu mình dậy đi học đúng giờ. Nên lần thứ ba bác vừa đập vừa lay vừa gọi lớn:

- Khoa, ngồi lên đi con!

Tôi đành ngồi lên, vờ đưa tay dụi mắt.

Dụi tới dụi lui một hồi, không nghe bác Đán nhắc gì đến chuyện thau đồ, tôi từ từ mở mắt ra và bình tĩnh leo xuống đất.

Bữa đó, cho đến khi tôi ôm tập bước ra khỏi nhà, bác Đán vẫn không hé môi nửa lời về chuyện bác đã giặt giùm đứa cháu lười biếng của bác.

Bác Đán tôi quả là người hiền lương. Bác thi ân bất cầu báo. Trong bữa cơm trưa rồi trong bữa cơm chiều, bác vẫn làm như không nhớ gì đến chuyện đó.

Bác không nhớ nhưng tôi nhớ. Thoạt đầu, thấy bác không nói gì, tôi nhẹ cả người. Nhưng tôi chỉ nhẹ được có một ngày. Thời gian càng trôi qua, tôi càng cảm thấy áy náy. Bây giờ thì tôi hiểu rằng chẳng thà bác quở trách, mắng mỏ, tôi còn thấy dễ chịu hơn. Bác cứ làm lơ như thế này, tôi bứt rứt quá đi.

Đến tối thì tôi hết nhịn nổi. Tôi rón rén lại gần chỗ bác ngồi:

- Bác ơi...

Bác Đán buông tờ báo xuống, quay nhìn tôi:

- Gì hở con?

Tôi lúng búng trong miệng:

- Thau đồ...

Bác Đán gật đầu, điềm nhiên:

- Bác đã giặt giùm con rồi.

- Con cảm ơn bác! - Tôi nói, cố tìm những lời nịnh nọt cảm động nhất - Chắc bác biết con dạo này bạn học thêm nên đã...

- Không phải đâu con! - Bác Đán giọng nhẹ nhàng - Con người ta dù bận rộn đến mấy vẫn tìm ra thì giờ để giặt quần áo. Bởi một lẽ đơn giản là chẳng ai có thể trần truồng đi ra đường. Bác giặt thau đồ đó giùm con không phải là đỡ dần cho con đâu. Chỉ tại con ngâm lâu ngày, quần áo bốc mùi nặng quá, bác không chịu nổi nên đành giặt giùm con đó thôi.

Bác Đán làm tôi thẹn đến đỏ mặt tía tai. Thì ra bác tôi không được hiền lương cho lắm. Bác mưu sâu kế hiểm khôn lường. Bác không thèm nói, đợi cho đứa cháu khù khờ mở miệng để ra tay dạy một bài học nhớ đời.

Tôi đứng chết trân có đến hai ba phút, cuối cùng thấy trong ba mươi sáu cách không có cách nào hay hơn là cách lí nhí:

- Con xin lỗi bác. Lần sau con sẽ...

Bác Đán cắt ngang:

- Bác đã nghe con hứa nhiều lần rồi. Con không cần nói nữa, bác chỉ chờ con làm.



Bữa đó bác Đán làm tôi xấu hổ quá. Nhưng tự trong thâm tâm tôi biết bác Đán không ghét bỏ gì tôi. Bác thương tôi như con. Bác nghiêm khắc với tôi chỉ vì muốn tôi nên người. Bác không muốn tôi giống chàng trai trong thơ Xuân Diệu *Tôi khờ khạo lắm, ngu ngơ quá. Chỉ biết yêu thôi, chả biết gì, kể cả chuyện giặt quần áo con con kia.*

Tôi không muốn phụ lòng tin cậy của bác Đán tôi. Tôi cố chứng tỏ cho bác thấy tôi không phải là đứa lười chây thây bằng cách ngày hôm sau ề cổ ngồi giặt ngay thau đồ mới nhất.

Thau đồ tiếp theo tôi cũng thanh toán nhanh gọn.

Bác Đán rất hài lòng, nhưng không muốn khen tôi. Khen tôi, bác sợ tôi ngượng. Bác chỉ gật gù, bâng quơ:

- Quả là nam nhi chí chí!

Bác Đán tôi tuổi trung niên nhưng không để râu. Lúc nói câu đó, chắc bác tiếc hùi hụi về điều đó. Nếu có râu dài, tôi tin bác đã vuốt lấy vuốt để có đến mười phút là ít.

Nhưng bác Đán chỉ nói câu nam nhi chí chí được mỗi một lần. Những ngày sau bác không có cơ hội để thốt lên hào hứng như vậy nữa.

Thau đồ thứ ba, tôi vẫn giặt, nhưng đã uể oải lắm. Cho đến mãi mãi sau này, công việc tôi sợ nhất trên đời vẫn là giặt đồ. Tôi có thể đi chợ, làm bếp, nấu ăn, sẵn lòng gánh nước, chẻ củi, thậm chí đóng bàn đóng ghế, nhưng giặt quần áo đối với tôi bao giờ cũng là công việc đáng chán nhất thế giới. Vì vậy tôi tin rằng không phải điện thoại, vô tuyến truyền hình hay máy điện toán, mà chính máy giặt mới là phát minh quan trọng nhất của loài người.

Nhưng hồi tôi sống với bác Đán, chưa gia đình nào có máy giặt. Vì vậy mà sau khi giặt xong thau đồ thứ ba, tôi nhanh chóng trở lại là thằng Khoa lười biếng trước đây.

Tôi lại ném quần áo dơ vào thau, vắn nước máy, pha bột giặt quậy đến ngầu bọt rồi để đó ngày này qua ngày khác.

Bác Đán im lặng theo dõi tôi đến ngày thứ ba, thấy tôi vẫn chẳng có ý định ngó đến thau quần áo, đành phiền muộn thốt câu quen thuộc:

- Chừng nào con mới chịu giặt đồ hử con?

Và tôi trả lời bằng một câu cũng quen thuộc không kém:

- Tối nay bác ạ.

Tất nhiên tối đó tôi ngủ thẳng cẳng, chẳng ngó ngang gì đến thau đồ.

Trong giấc ngủ, tôi mơ thấy thau đồ của tôi bốc mùi thối khắm, ruồi muỗi trong nhà chịu không nổi, chết rơi lộp độp. Tôi thấy bác Đán tôi mặt mày nhăn nhó. Bác ngồi dưới vòi nước máy, một tay bịt mũi, một tay vò quần áo giùm tôi.

Đó là giấc mơ. Đã là giấc mơ thường không có thực. Thế nhưng sáng dậy, mở mắt ngó ra tôi mừng rỡ thấy quần áo tôi đã được phơi phóng trên sợi dây căng dưới mái hiên sau. Tôi không rõ hồi hôm khi giặt quần áo cho tôi, bác Đán có lấy tay bịt mũi hay không nhưng quả tình hành động của bác đã diễn ra đúng như mưu kế trong đầu tôi.

Bác Đán đang ngồi đằng bàn đọc sách, biết tôi thức giấc, vẫn không buồn quay lại.

Tôi rất muốn biết lúc này bác đang nghĩ gì nhưng không tài nào đoán nổi. Chẳng rõ bác có hiểu được ý định của tôi hay không mà tự nhiên bác bỗng cao giọng đọc:

- Trong Nhan Thị Gia Huấn có câu Việc đời vì khó mà bỏ qua, mười việc có chừng một việc. Vì lười mà bỏ, mười việc có đến chín việc.

Tôi còn đang ngẩn ngơ, đã nghe bác tiếp:

- Gia Ngữ bảo Ai mà thân được nhân rồi thì chí thường eo hẹp.

Thoạt đầu tôi tưởng bác đọc sách thật, nhưng nghe tới câu thứ hai, biết bác muốn mượn lời vàng ngọc của thánh hiền để răn tôi, tôi liền nhón gót đi thụt lui và len lén chuồn tuốt ra sau hè.

Đứng loay hoay ngoài hè, tôi bỗng vẫn vớ nghĩ đến nhỏ Quyên. Nếu nó chịu về ở chung với tôi, tôi đâu có rơi vào cảnh ngộ éo le này. Tôi đâu có để bác Đán mượn cớ đọc sách nói xa nói gần. Nhỏ Quyên xinh đẹp, dịu hiền, chắc chắn sẽ là một người vợ đảm đang không ai bì. Nghĩ ngợi lan man một hồi, tôi lại đâm lo: Những ngón tay nuột nà chỉ biết dạo dương cầm kia có thích hợp với chuyện giặt đồ không nhỉ? Hay có nó về, tôi phải è cổ giặt giũ gấp đôi?

Từ ngày được Hồng Hà động viên, khuyên giải, lòng tôi đã thôi buồn. Cũng thôi lo sợ. Tôi lại ngày hai buổi đến nhà nhỏ Quyên vui vẻ như trước đây.

Và cũng như trước đây, mỗi khi tôi đến, thường tôi ngồi một góc, nhỏ Quyên một góc, mỗi đứa một cuốn tập trên tay. Chúng tôi im lặng học bài bên nhau. Những lúc đó, chẳng ai nói với ai một câu nào mà sao lòng tôi ngập tràn hạnh phúc. Có lẽ vì tôi sung sướng biết rõ tôi đang được ở bên cạnh người tôi thương. Nếu bạn thương một người nào đó và bạn biết chắc rằng người đó đang ở bên cạnh bạn trong vòng bán kính mười mét thì dù cả hai không nói với nhau một câu nào, thậm chí không nhìn thấy nhau, bạn vẫn cảm nhận rất rõ hương thơm và hơi ấm của người bạn yêu thương đang lan tỏa quanh người bạn và trái tim bạn sẽ không ngừng thổn thức một cách dịu dàng, đắm thắm. Cũng như tôi vậy.

Tất nhiên khi học bài xong, chúng tôi lại trò chuyện với nhau. Tôi và nhỏ Quyên ríu rít đủ chuyện trên đời. Nếu là buổi tối, bao giờ trước khi tôi ra về, nhỏ Quyên cũng đàn cho tôi nghe vài bản nhạc. Những bản nhạc đó, khi còn bó gối nơi bên kia đường góc cổ trông lên, tôi đã nghe đến thuộc lòng. Nhưng tôi vẫn chăm chú nghe, không hé môi nửa lời về những chuyện đã qua.

Cho đến mãi sau này, nàng Stéphanette vẫn không hề biết có một dạo đêm đêm tôi vẫn quần quanh trước cửa nhà nàng, vẫn ngồi bệt xuống vỉa hè như một gã hành khất để nghe nàng dạo nhạc và để mơ tưởng viễn vông. Nghĩa là nàng không biết tôi yêu nàng, thậm chí yêu từ rất lâu trước khi tôi gặp nàng và dĩ nhiên yêu nhiều hơn là nàng tưởng.

Nhỏ Quyên không biết. Cho nên khi đóng hộp đàn lại, nó nheo đôi mắt đẹp nhìn tôi:

- Ngày mai Quyên sẽ đàn cho Khoa nghe bản khác. Bản này lạ lắm, có thể Khoa chưa từng nghe qua.

Tôi tủm tỉm:

- Bản nhạc nào Quyên đàn tôi nghe cũng lạ.

Tôi dóc tổ. Và tôi hân hoan ra về.

Suốt trong thời gian đó, tôi như sống trên mây. Ngày nào tôi cũng được gặp nhỏ Quyên, được nhìn nó cười, được nghe nó nói, được xem nó dạo nhạc. Tôi làm cả khối thơ. Những vần thơ tươi tắn, đầy chim nắng lá hoa:

*Tình anh như lá  
Reo vui mỗi ngày  
Có chim về hót  
Trong lòng sớm mai  
Mai này lá rụng  
Là mùa thu phai?  
Không, tình yêu vẫn  
Âm thầm trong cây!  
Khi mùa xuân đến  
Tình anh lại đây  
Lá nằm trong lá  
Tay nằm trong tay...*

Tôi chưa được nắm tay nhỏ Quyên lần nào. Nhưng trong mơ và trong thơ, tôi đã nắm. Tôi tin rằng một ngày đẹp trời nào đó, tôi sẽ làm được như mơ tôi và thơ tôi.

Chìm đắm trong viễn ảnh xán lạn đó, tôi quên hẳn câu chuyện nhỏ Minh Hoa nói với tôi hôm nào. Tôi đinh ninh ngoài tôi ra, nhỏ Quyên không có một người bạn trai nào khác.

Nhưng cuộc đời bao giờ cũng treó ngoe, làm như không treó ngoe thì không phải cuộc đời hay sao ấy.

Điều treó ngoe đó xảy ra vào lúc tôi tình cờ bắt được một tờ giấy trong tập của nhỏ Quyên rơi ra.

Hôm đó, làm bài tập grammaire xong, tôi định ôn tiếp bài địa lý nhưng lại bỏ quên tập ở nhà. Thế là tôi lục tìm cuốn địa trong chồng tập của nhỏ Quyên. Lúc này, nhỏ Quyên không có trong phòng. Nó than đói bụng và mò xuống nhà bếp định tìm xem có thứ gì ăn được hay không.

Lúc tờ giấy rơi ra bàn, tôi thờ ơ nhặt lên và định nhét vào lại trong tập. Nhưng những câu thơ trong tờ giấy đập vào mắt khiến tôi tò mò. Tôi đoán chắc nhỏ Quyên chép thơ Nguyễn Bính hay Xuân Diệu chi đây.

Tôi dán mắt vào tờ giấy, nhắm đọc. Và ngay câu thơ thứ nhất đã làm tôi bàng hoàng:

- *Tôi là hòn sỏi buồn...*

Tôi như không tin vào mắt mình. Vì đó là câu thơ đầu tiên trong bài thơ tôi làm tặng nàng Đinh Lăng.

Trong một thoáng, tôi tưởng tôi bị hoa mắt. Tôi tưởng tôi thức khuya làm thơ nhiều quá nên mắt tôi kèm nhèm, trông gà hóa cuốc.

Tôi phải đưa tay lên dụi mắt hai ba cái rồi hồi hã đọc tiếp. Lần này thì tôi tin rằng đây chính là bài thơ của tôi:

- Tôi là hòn sỏi buồn  
Lặn qua cuộc đời bằng những vòng hiu quạnh  
Chiều nay chợt biết chỗ dừng chân.  
Người con gái tóc dài che mặt  
Em đến từ đâu và em sẽ về đâu  
Tôi ở lại với lần đầu gặp gỡ  
Xin chiều đừng qua mau.  
Tôi là kẻ ngu ngơ bị tình yêu đánh lướn  
Những sợi tóc nào đan kín giấc mơ tôi?  
Tôi đã gặp hàng ngàn gương mặt  
Chiêm bao sao chỉ một người?

Tôi buông tờ giấy xuống bàn, mặt nghệt ra. Tôi không hiểu được tại sao bài thơ của tôi lại nằm trong tập của nhỏ Quyên. À, phải rồi! Đích thị là nhỏ Đình Lăng sau khi được tôi tặng thơ, đã đem đi khoe với tụi bạn trong lớp nó. Thấy bài thơ hay quá, lũ bạn kia đã giành giật nhau và mượn về chép lại. Rồi lũ bạn của lũ bạn kia... Cứ thế, bài thơ lan ra khắp trường Trưng Vương chứ có gì đâu. Nhỏ Đình Lăng và nhỏ Quyên học cùng trường, bài thơ nổi tiếng của nhỏ Đình Lăng được nhỏ Quyên hâm mộ chép lại suy cho cùng không có gì là lạ.

Giải thích được bí mật đó rồi, người tôi lâng lâng sung sướng. Người khác yêu thơ tôi, tôi khoái một. Nhỏ Quyên yêu thơ tôi, tôi khoái gấp trăm lần.

Bấy lâu nay, tôi chưa nghĩ ra cách nào tỏ tình với nhỏ Quyên. Tôi nhút nhát, tôi khờ khạo, tôi ngốc nghếch, tôi ngu si, tôi dần dợn. Tôi chỉ giỏi mơ mộng. Trên cõi đời này, tôi đứng nhất về môn tưởng tượng và xếp hạng bét về môn thực hành. Tôi không dám mở miệng nói thương nhỏ Quyên. Tôi sợ nó đuổi tôi ra khỏi nhà, không cho tôi ôm tập đến học chung nữa.

Đã nhiều lần tôi định tặng thơ cho nó. Đó là cách dễ thực hiện nhất. Đọc thơ tôi, nó sẽ hiểu ra tâm sự tôi đang ấp ủ trong lòng. Nó sẽ hiểu trên đời này có một chàng trai đã đem lòng yêu thương nó ngay từ khi chưa gặp gỡ. Và khi đã gặp gỡ rồi thì tình yêu đó càng nung nấu, dạt dào gấp bội.

Kế hoạch đã được vẽ ra trong đầu, nhưng tôi cứ lẩn lữa mãi. Tôi loay hoay hoài, không biết khi đưa thơ cho nó tôi phải nói như thế nào cho tự nhiên, suôn sẻ.

Với nàng Đình Lăng, nàng Linh San hay hoa khôi trường Sao Mai, mọi chuyện dễ ợt. Tụi nó xin thơ tôi trước, lại có sẵn mấy ông anh, tôi chỉ việc vung bút hí hoáy và chia thơ ra cho anh tụi nó cầm về. Tặng thơ trong những trường hợp này cũng đơn giản như tặng bút, tặng gôm, tặng thước.

Với nhỏ Quyên, sự thể khác hẳn. Khó tày trời. Nhưng đó là nói lúc tôi chưa bắt gặp bài thơ trong tập nó kia. Còn một khi đã biết nó nắn nót chép lại bài thơ của tôi và gìn giữ nâng niu như một báu vật thì đối với tôi không có gì dễ hơn là tỏ tình với nó. Đó là chưa kể, đây lại chính là bài thơ tôi làm cho nó mặc dù trên danh nghĩa là thơ viết tặng em gái thẳng Đông Anh.

Tôi nghe tiếng chân nhỏ Quyên đi lên cầu thang. Lập tức, tôi cầm bài thơ lên, vờ chăm chú đọc.

- Khoa đọc gì vậy?

Nhỏ Quyên lại gần, hỏi.

- Đọc thơ.

Lúc này, nhỏ Quyên đã thấy tờ giấy tôi cầm trên tay. Nó liền kêu lên hốt hoảng:

- Ôi, Khoa lấy bài thơ này ở đâu ra vậy? Trả đây cho Quyên!

Tôi đưa trả bài thơ cho nó, mỉm cười:

- Tôi định mượn cuốn tập địa lý của Quyên, tình cờ thấy tờ giấy này rơi ra.

Nhỏ Quyên vội vã nhét tờ giấy vào lại trong tập, nói giọng hờn trách:

- Khoa kỳ quá! Đây là giấy tờ riêng tư của Quyên mà.

- Giấy tờ riêng tư? - Tôi nhún mắt - Bài thơ này Quyên chép lại của tụi bạn, có gì mà gọi là riêng tư?

- Ai bảo Khoa bài thơ này Quyên chép lại của tụi bạn?

- Chẳng ai bảo cả! - Tôi nhún vai kiêu hãnh - Tôi có thể đoán ra. Những bài thơ hay xưa nay vẫn được truyền tụng và phổ biến theo cách đó.

- Khoa đoán thế mà cũng đoán! - Nhỏ Quyên xì một tiếng - Nét chữ trong bài thơ này đâu phải là chữ của Quyên.

Nhỏ Quyên làm tôi ngớ ra. Bây giờ tôi mới chợt nhớ ra nét chữ trong bài thơ không phải là nét chữ mềm mại quen thuộc của nhỏ Quyên. Đó là một tuồng chữ lạ hoắc lạ hươ.

- Thế nào hở Khoa? - Nhìn vẻ mặt đang thuôn ra của tôi, nhỏ Quyên chồm chim - Có phải Khoa định làm thấy bói mù sờ voi không?

Tôi thở dài, xuôi xị:

- Ừ, đúng là không phải nét chữ của Quyên thật.

Nhỏ Quyên nhìn tôi cười cười. Nghe tôi khen bài thơ hay, chắc nó sung sướng lắm. Nên nó không buồn tiếp tục trách tôi về tội dám đọc lén giấy tờ riêng tư của nó. Mà hớn hờ hỏi:

- Khoa thấy bài thơ đó thế nào?

Nhìn bộ tịch của nhỏ Quyên, tôi biết nó muốn nghe tôi khen bài thơ đó một lần nữa. Tôi không bỏ lỡ cơ hội, liền ngoác miệng hùng hồn:

- Đó là một bài tuyệt cú. Tâm sự mênh mang, tình cảm nồng nàn, hình ảnh đẹp đẽ, giọng điệu chân thành, lời lẽ đầm thắm. Thơ Lý Bạch bên Tàu hay Rimbaud bên Tây cũng đến thế mà thôi.

Thấy tôi bốc bài thơ lên mây, mặt nhỏ Quyên bắt giác ngẩn ngơ. Hẳn nó vẫn nghĩ đó là một bài thơ hay, nhưng không nghĩ nó hay ghê gớm như vậy. Nhỏ Quyên đâu có biết tôi đang khen thơ của chính tôi. Tôi đang tự đề cao mình. Tôi đang đại ngôn cho sướng miệng. Và để khi nhỏ Quyên hiểu ra tác giả là ai và tác giả viết bài thơ đó cho ai, tôi hy vọng nó sẽ cảm động đến

rưng rưng nước mắt và biết đâu nếu không kèm được tình cảm trào dâng trong lòng, nó sẽ chẳng ôm chầm lấy tôi, nghẹn ngào nức nở: Ôi, Rimbaud của em!

Sau một thoáng sửng sồ trước giá trị ngoài sức tưởng tượng của bài thơ, nhỏ Quyên nhìn tôi, giọng hân hoan:

- Khoa nói thật đấy hử?

Tôi đập tay lên ngực:

- Thật trăm phần trăm.

Và tôi tỉnh quá hỏi lại, biết rằng cơ hội ngàn vàng đã tới:

- Thế Quyên có biết ai sáng tác bài thơ đó và sáng tác bài thơ đó vì ai không?

Tôi nhìn chăm chăm vào mặt nhỏ Quyên, chờ cái lắc đầu của nó để đồng dạng giải đáp Bài thơ đó của tôi và tôi sáng tác chính là vì Quyên đấy!. Tôi tin một khi đã yêu thích bài thơ đến vậy, không có lý gì nhỏ Quyên không yêu luôn tác giả, nhất là một khi nó biết tác giả viết bài thơ đó ra chính là để tặng nó.

Nào ngờ câu trả lời của nhỏ Quyên ra ngoài tiên liệu của tôi:

- Dĩ nhiên Quyên phải biết chứ.

- Quyên biết? - Tôi ngỡ ngác hỏi lại, định ninh mình vừa nghe nhầm.

Nhỏ Quyên thản nhiên:

- Ừ. Quyên biết.

Tôi hồi hộp:

- Quyên biết gì?

Nhỏ Quyên trả lời đầy tự tin:

- Quyên biết người ta viết ra bài thơ đó là để tặng Quyên.

Ủa, làm sao nó biết được nhỉ? Tôi bàng hoàng tự hỏi và không khỏi thảm thán phục. Con nhỏ này hay ghê! Như vậy là nó biết tỏng bụng dạ mình từ lâu mà mình cứ tưởng nó ngờ nghệch như mình. Tôi nghĩ lẫn thẩn một hồi rồi đánh bạo hỏi tiếp:

- Thế... thế... Quyên có biết ai là tác giả bài thơ đó không?

- Tất nhiên là biết.

Giọng tôi run lên:

- Quyên biết thật hử?

Nhỏ Quyên nhại câu nói khi nãy của tôi:

- Thật trăm phần trăm.

Lúc này, tim tôi đập còn hơn trống lân. Tôi hỏi và nghe miệng mình khô đắng:

- Thế... thế... người đó là ai?

Nhỏ Quyên không đáp mà nhìn đăm đăm vào mặt tôi. Tôi chỉ chịu đựng được ánh mắt của nó khoảng ba mươi giây và đến giây thứ ba mươi một tôi định ngó lơ chỗ khác thì nhỏ Quyên đã thông thả quay mặt đi và đáp bằng giọng nhẹ như gió thoảng:

- Người đó là bạn trai của Quyên.

Lời tuyên bố khẳng khái của nhỏ Quyên khiến tôi choáng váng. Tôi hoàn toàn không chờ đợi một câu trả lời như vậy. Tôi không ngờ tôi chưa kịp bày tỏ nỗi lòng của tôi với nó, nó đã sớm bày tỏ nỗi lòng của nó với tôi. Trong một lúc, tôi có cảm giác mặt đất dưới chân tôi đang nghiêng đi.

Tôi phải ngồi xuống ghế để giữ thăng bằng. Tôi phải áp tay lên ngực để trái tim không vọt ra ngoài.

Nhỏ Quyên quay lại, ngạc nhiên trước thái độ khác lạ của tôi:

- Khoa làm sao vậy?

Tôi nhắm mắt:

- Quyên...

- Gì hử Khoa? - Tiếng nhỏ Quyên êm ái.

Tôi nuốt nước bọt:

- Bạn trai của Quyên ấy mà.

- Bạn trai của Quyên sao?

- Bạn trai của Quyên thương Quyên lắm đấy.

Tôi nói, tiếp tục lim dim. Tôi không ngờ có ngày tôi lại tỏ tình được với nhỏ Quyên. Tôi không ngờ tôi lại có tài ăn nói xa xôi, bóng gió đến thế.

Nhỏ Quyên tủm tỉm:

- Sao Khoa biết?

- Tôi còn biết nhiều hơn nữa cơ. Ngay từ khi chưa gặp Quyên, bạn trai của Quyên đã thương Quyên rồi đấy. Thương nhiều ơ là nhiều!

Tôi nghe tiếng nhỏ Quyên cười khúc khích:

- Khoa chỉ phịa.

Tôi liền mở mắt ra:

- Tôi không phịa.

- Sao Khoa biết?

Lần thứ hai trong vòng năm phút, nhỏ Quyên tỏ ý nghi ngờ tôi. Chắc nó nghĩ tôi là chúa bốc phét. Chắc nó nghĩ tôi là đồ Sở Khanh chuyên lừa gạt tình cảm phụ nữ.

Tự ái dồn dập, tôi mấp má môi định kể tuốt tuồn tuột chuyện tôi từng ngồi bên kia đường đêm này qua đêm khác chỉ để ngóc cổ nghe nó dạo nhạc và để tưởng tượng chiếc bóng của nó in trên rèm cửa sổ.



Nhưng đến phút chót, tôi kèm lại được. Không hiểu sao tôi cảm thấy ngưỡng ngưỡng khi phải nói ra chuyện đó. Tôi bèn nói lảng sang chuyện khác:

- Thế Quyên có biết tôi làm bài thơ đó cho Quyên trong trường hợp nào không?

Nhỏ Quyên có vẻ bất ngờ trước câu hỏi của tôi.

- Khoa nói gì? - Nó ngơ ngác hỏi lại.

Tôi bình tĩnh lặp lại câu hỏi, giọng cố tỏ ra tình tứ.

Lần này thì nhỏ Quyên biết chắc là nó không nghe nhầm. Vì vậy, nó tròn xoe mắt:

- Bài thơ đó do Khoa sáng tác?

Tôi đọc được sự sửng sốt trong ánh mắt và trong câu hỏi của nhỏ Quyên và tôi lướt tôi tròn xoe mắt:

- Ủa, thế Quyên không biết tôi là tác giả bài thơ đó hay sao?

- Khoa đừng xạo! - Nhỏ Quyên nhăn mũi - Bài thơ đó đâu phải của Khoa!

- Của tôi! - Tôi mím môi.

- Không phải của Khoa!

Thái độ bướng bỉnh của nhỏ Quyên khiến tôi điên tiết. Tôi nhếch môi:

- Tôi sẽ chứng minh cho Quyên thấy.

Nhỏ Quyên thách thức:

- Khoa chứng minh đi!

Cố nén giận, tôi nhắm tịt mắt đọc một lèo bài thơ.

Đọc xong, tôi mở mắt ra:

- Quyên tin chưa?

- Tin rồi.

- Thấy chưa! - Tôi hả hê - Thế mà khi nãy Quyên bảo bài thơ đó không phải của tôi.

Nhỏ Quyên thần nhiên:

- Bây giờ Quyên vẫn nghĩ thế thôi.

Tôi chớp mắt, ngạc nhiên:

- Quyên bảo Quyên tin rồi cơ mà.

- Quyên tin là tin chuyện khác! - Nhỏ Quyên chum chim - Quyên tin Khoa là người có trí nhớ tuyệt vời. Bài thơ dài như thế mà Khoa đọc qua vài lần đã nhớ vanh vách.

Nghe nhỏ Quyên khen mà tôi muốn xỉu. Tôi đâu phải là người có trí nhớ siêu hạng như nó tưởng. Học vocabulaire, tôi ôn trước quên sau, ôn sau quên trước. Khi làm bài tập rédaction, tôi luôn bí từ vựng, phải xoay qua xoay lại đến mỗi cổ để hỏi thẳng Hồng Hà. Trí nhớ tôi thuộc hạng trung bình, tôi chỉ

có tài làm thơ cho người tôi thương và dĩ nhiên thuộc lâu lâu những bài thơ do chính tôi thức khuya sáng tác.

Nhưng nhỏ Quyên vẻ như nhất quyết không tin điều đó. Nó cứ nghĩ tôi là thần đồng. Nó tưởng tôi là Lê Quý Đôn tái sinh. Khổ nỗi, nó càng đánh giá tôi cao vồi vọi, tôi càng có cảm tưởng tôi đang rơi xuống vực sâu hun hút.

- Quyên lầm rồi! - Tôi nhăn nhó - Trí nhớ tôi thuộc hạng bét. Mọi người đều bảo thế.

Nhỏ Quyên cười:

- Khoa đừng khiêm tốn.

- Tôi không thêm khiêm tốn! - Tôi khổ sở - Tại Quyên không biết đó thôi. Tôi học bài không bao giờ thuộc. Vào lớp thường xuyên phải hỏi bạn bè. Bạn bè không nói thì tôi len lén cốp-pi. Từ bé đến nay tôi bị thầy cô phạt về tội cốp-pi không biết bao nhiêu lần.

Tôi hùng hồn kể tội mình. Tôi hạ mình xuống sát đất. Chỉ để mong nhỏ Quyên tin bài thơ đó là của tôi và tôi viết ra chính là để tặng nó. Nhưng dù tôi chấp nhận làm thân con kiến hèn mọn, vằn dốt vô nát, nhỏ Quyên vẫn khẳng khái:

- Khoa buồn cười quá! Tại sao Khoa cứ phải nhận mình là tác giả một bài thơ vốn không phải của mình?

- Của Khoa mà!

Tôi nói như mếu, trông tôi lúc này giống hệt một em bé yếu ớt bị đứa bạn to khỏe giành mất đồ chơi và đang nước mắt nước mũi si sụp cầu xin. Nhưng tôi xem ra còn thất thế hơn em bé đáng thương kia, bởi vì tôi không có cách gì chứng minh được bài thơ đó là của mình. Phải chi trước đây tôi gửi bài thơ đó đăng trên báo Bạn Trẻ, bây giờ tôi còn có thể chia tờ báo ra để làm vật chứng nhằm xác định bản quyền.

Đang nghĩ tới đó, óc tôi chợt lóe lên. Đúng rồi, tôi không có vật chứng, nhưng tôi còn nhân chứng. Thăng Đông Anh còn sống sờ sờ kia chứ đã chết đâu! Tôi mừng quỳnh:

- A...

Tôi reo lên hớn hở. Nhưng tiếng reo vừa mới thoát khỏi cửa miệng bỗng đột ngột tắt ngóm. Óc tôi lóe lên lần thứ hai, và lần này thì tôi hoang mang thực sự: Hay thăng Đông Anh chính là bạn trai của nhỏ Quyên? Chết rồi, đúng nó! Nó thương nhỏ Quyên nhưng không nghĩ ra cách nào tỏ tình bèn dụ tôi làm thơ tặng em gái nó. Tôi là đứa dễ bị phỉnh phờ, mới nghe thăng Đông Anh gian ác ca ngợi vài câu vờ vịt, liền tối về cặm cụi ngồi làm thơ nộp cho nó. Và khi bài thơ tình tứ đó lọt vào tay, chắc hẳn nó không đưa cho nhỏ Đinh Lăng, mà ba chân bốn cẳng chạy tới dâng cho nhỏ Quyên, mạo nhận nó là tác giả khiến nhỏ Quyên cảm động và hân hoan đáp lại tình cảm của nó.

Càng nghĩ ngợi tôi càng nghe lạnh toát sống lưng. Hèn gì nó không tiếc lời khen tôi Mây là thiên tài. Mây là Rimbaud của Việt nam. Té ra toàn những lời lếu láo, xằng bậy. Còn tôi ngu như bò, nghe người ta bốc mình lên mây, không cần biết thực hư đã hoan hỉ chui đầu vào cạm bẫy. Tôi không nhớ

tuồng chữ của Đông Anh nhưng bây giờ thì tôi có thể quả quyết tuồng chữ trong giấy kia chính là của nó.

Nhỏ Quyên thấy tôi a lên một tiếng chấn động rồi tự nhiên xụi lơ, bần thần nghĩ ngợi thì ngạc nhiên lắm.

Đợi một lúc lâu, không thấy tôi nói thêm tiếng nào, nó dè dặt hỏi:

- Khoa làm sao thế?

Tôi ngẩng lên, nhìn sâu vào mắt nhỏ Quyên:

- Tôi hỏi thật Quyên nhé.

- Khoa hỏi đi.

Tôi liếm môi:

- Quyên bảo bài thơ đó không phải của tôi, vậy chứ Quyên có biết bài thơ đó của ai không?

- Quyên đã nói rồi. Bài thơ đó do bạn trai của Quyên làm tặng cho Quyên.

Lần này thì tôi đã biết chữ bạn trai trong câu nói của nhỏ Quyên không phải dành cho tôi. Tôi nghiêng chặt răng, cổ đứng để găm lên:

- Nhưng bạn trai của Quyên là ai?

- Khoa hỏi làm gì?

Câu hỏi vắn lạng lùng của nhỏ Quyên như gáo nước lạnh tạt vào mặt tôi. Như vậy là nàng Stéphanette chẳng có tí tình cảm nào với chàng chần cừ. Nàng không muốn tôi xen vào chuyện riêng tư của nàng. Nàng coi tôi là kẻ ngoài lề. Nàng muốn tôi trở về đúng vị trí thấp hèn của tôi, nghĩa là ở cạnh bầy cừu chứ không phải ở cạnh một tiểu thư cao sang như nàng.

Tôi sững người một thoáng rồi cay đắng thốt lên:

- Quyên không nói tôi cũng biết. Hắn tên là Đông Anh.

- Khoa nói gì?

Tôi hừ mũi:

- Tôi nói bạn trai của Quyên tên là Đông Anh.

Nhỏ Quyên cười khúc khích:

- Khoa lại làm thầy bói mù nữa rồi.

- Quyên đừng chối! - Tôi bấu môi - Hắn học cùng lớp với tôi chứ đâu.

Nhỏ Quyên dường như chẳng muốn tiếp tục tranh cãi về đề tài riêng tư này nữa. Nó nheo mắt nhìn tôi, và giọng điệu hờn mát của nó rõ là để chấm dứt câu chuyện:

- Khoa muốn nghĩ gì tùy Khoa.

Tôi kiên nhẫn thu mình đằng sau gốc me mọc chếch trước cửa nhà thẳng Đông Anh. Tôi mai phục ở đó đã gần nửa tiếng đồng hồ.

Tôi quyết định rồi. Hôm nay bằng mọi cách tôi phải gặp cho được em gái thẳng Đông Anh. Tôi phải hỏi thẳng nàng Đinh Lăng xem nàng có nhận được bài thơ tôi gửi tặng không. Tôi hy vọng nàng trả lời là nàng có nhận được.

Như vậy có nghĩa là Đông Anh đã cốp-pi lại bài thơ đó để tặng cho nhỏ Quyên. Và như vậy tôi còn có cơ hội chứng minh cho nhỏ Quyên thấy tôi mới chính là tác giả bài thơ đó, tôi mới chính là người có tình cảm chân thật với nó, còn thằng Đông Anh chuyên xài đồ giả mạo kia là kẻ chẳng ra gì, tình cảm của nó lẽ tất nhiên cũng giả mạo tuốt.

Chuyện tôi làm thơ tặng nàng Đinh Lăng thật ra cả lớp tôi đều biết, thậm chí đám thằng Bội, thằng Diên, Minh Khôi, Hồng Hà nếu không thuộc lâu lâu cũng thuộc lôm bôm vài câu trong bài thơ đó. Nhưng tôi không thể lòi mòi đưa này đến trước mặt nhỏ Quyên. Chắc chắn nhỏ Quyên sẽ nghĩ tôi đưa ra nhân chứng giả. Nó sẽ nghĩ tụi thằng Bội cố tình đồng lõa, toa rập với tôi để đánh lừa nó. Nhưng em gái thằng Đông Anh lại khác. Đó là một đảm bảo bằng vàng. Một khi nàng Đinh Lăng đã chịu đứng ra làm chứng thì Đông Anh có mồm năm miệng mười đến mấy cũng không thể chối cãi được hành vi mờ ám của mình.

Sợ chạm mặt Đông Anh, tôi ngồi nhấp nha nhấp nhóm sau gốc me, vừa đưa tay xuống móng vuốt kiến vừa dán mắt vào cổng nhà nó, thấy thời gian sao mà đằng đằng. Như thế gần bốn mươi lăm phút.

Đến khi tôi bắt đầu thất vọng, đoán hôm nay người đẹp Đinh Lăng đi vắng hoặc nàng lờ thề không bước chân ra khỏi nhà, và chuẩn bị rời khỏi chỗ nấp thì một bóng người quen thuộc bỗng thấp thoáng trước mắt tôi.

Từ trong sân nhà Đông Anh, người con gái tóc dài che mặt đang lật đật dắt xe ra, vẻ như vội đi đâu đó. Có thể mẹ nàng sai nàng đi công chuyện gấp, cũng có thể nàng sức nhớ bỏ quên tập ở nhà bạn. Nhưng nàng đi đâu mặc kệ, dù sao tôi cũng chỉ cần hỏi nàng một, hai câu thôi.

Khi Đinh Lăng đi ngang qua chỗ nấp, tôi thò đầu ra khỏi gốc me:

- Đinh Lăng!

Đinh Lăng giật mình quay lại, và khi nhận ra tôi, nó có vẻ ngỡ ngàng:

- À... à...

Tôi bước hẳn ra đường:

- Đinh Lăng còn nhớ anh không?

Nó chớp chớp mắt:

- Anh là bạn của anh Đông Anh.

Tôi nhoẻn miệng cười:

- Đúng rồi. Anh là Khoa.

Rồi sợ nó thắc mắc tại sao tôi lại trốn sau gốc cây như phường đạo chích, tôi mau miệng hỏi ngay:

- Hôm trước Đinh Lăng có nhận được bài thơ của anh không?

Đinh Lăng ngơ ngác:

- Bài thơ nào ạ?

Thái độ của Đinh Lăng làm tôi chột dạ: Chẳng lẽ nó thực sự không nhận được bài thơ của tôi?

- Bài thơ anh làm tặng Đình Lăng đó! - Tôi nói, cẩn thận quan sát nét mặt đối phương - Chính Đông Anh cầm về cho em mà.

Mặt Đình Lăng vẫn ngẩn ngơ:

- Anh Đông Anh có đưa cho em bài thơ nào đâu! Mà tại sao tự nhiên anh lại làm thơ tặng em?

Nói xong, dường như nhận ra ý nghĩa trong câu hỏi của mình, Đình Lăng bỗng đỏ bừng mặt.

Tôi không rõ Đình Lăng vỡ vụn hay là không biết thật, bèn câu tiết khai huych toẹt, chả buồn để ý đến vẻ bối rối của nó:

- Tự nhiên sao mà tự nhiên! Chính Đông Anh kể với anh là hẳn đã đọc cho em nghe bài thơ Giấc mơ của chàng chăn cừu của anh. Hẳn bảo khi nghe xong, em trầm trồ mãi. Sau đó, em còn nhờ hẳn năn nỉ anh làm một bài thơ tặng em mà...

Đang phát khùng, tôi chả buồn lịch sự. Tôi thuật lại đúng y những gì thằng Đông Anh nói với tôi.

Đình Lăng tính tình bền lễn, tất nhiên không chịu đựng nổi một câu chuyện khủng khiếp như thế. Nó không đợi tôi khai thêm, đã lách quynh đạp xe đi, sau khi buông thông một câu:

- Anh đừng nghe lời anh Đông Anh. Anh Đông Anh bịa đấy.

Rồi như sợ tôi không tin lời nó, Đình Lăng thông thêm một câu lạnh lẽo:

- Xưa nay em không có thói quen nhận thơ của người ta tặng mình!

Nhỏ Đình Lăng bền lễn cực kỳ. Và cũng bản lĩnh cực kỳ. Câu nói dẫn mặt của nó khiến tôi bị tổn thương ghê gớm. Nhưng cũng nhờ vậy mà tôi có thể kết luận Đông Anh là kẻ lừa đảo tài tình nhất từ cổ chí kim. Trước đây, tôi thầm khen nó hồn nhiên, dám dẫn bạn về nhà để khoe em gái. Tôi tưởng nó là người hiền, không bao giờ đem dạ tiểu nhân để đo lòng quân tử. Tôi tưởng nó quý tôi, quý một tài thơ lớn của nước nhà. Nào ngờ tất cả đều là trò bịp bợm.

Trong rất nhiều ngày, tôi không biết phải làm gì. Sau cuộc gặp gỡ với nhỏ Đình Lăng, mọi chuyện đối với tôi đã rõ ràng. Kèm theo đó là nỗi tuyệt vọng cũng rõ ràng không kém. Tôi hiểu rằng tôi không còn cách nào chứng minh cho nàng Stéphanette thấy Đông Anh là nhà thơ giả mạo. Cũng có nghĩa tôi không thể chứng minh được tình cảm sâu đậm tôi dành cho nàng. Tôi bất lực nhìn con đường tình của tôi đang đi vào ngõ cụt.

Tất nhiên tôi có thể gặp Đông Anh. Nhưng chẳng lẽ gặp để đánh nhau với nó. Đánh nhau vì một người con gái là chuyện vô cùng xấu hổ.

Bác Đán âm thầm quan sát vẻ buồn bã trong nhiều ngày liền của tôi. Nhưng lần này bác không hỏi gì, cũng không khuyên lơn. Có lẽ những biểu hiện khác lạ của tôi khiến bác tin rằng sự im lặng lúc này cần cho tôi hơn.

Dạo này, tối tối tôi quanh quẩn trong phòng, chẳng buồn đi lang thang như trước. Tôi cũng thôi đến chỗ nhỏ Quyên. Ghé nhà bà Dần ăn qua loa vài miếng cơm, tối chạy về nhà tôi lúi túi tập ra học dăm ba chữ rồi leo lên ghế bồng kéo mềm trùn kín đầu.

Tôi thôi thức khuya, thôi chong đèn cặm cùi viết những vần thơ sầu mộng. Tôi đã chán làm Rimbaud, làm Lý Bạch. Kể từ khi dòng sông trong vắt của thi ca bị tên Juda Đông Anh làm vẩn đục, tôi đã quyết định giã biệt nàng Thơ.

Bác Đán không hỏi chuyện tôi, nhưng chắc lòng bác không nguôi lo lắng. Nên bác lại vờ nghiên cứu cổ thư. Tôi nằm trong mền, nghe tiếng bác sang sàng giữa đêm khuya:

- Khổng Minh bảo: Tâm ta như cán cân, không thể vì người mà héo mà tươi được. Hồ An Quốc nói: Chớ đem vọng tưởng mà hại chân tâm. Chớ đem khí phách làm hại nguyên khí...

Bác Đán mượn lời người xưa để an ủi tôi, và để mong tôi không nín nhịn được sẽ tức mền ngồi lên dốc bầu tâm sự.

Nhưng bác Đán tôi chỉ hoài công. Tôi nằm nghe lơ mơ một hồi rồi ngủ mất. Tôi chắc rằng khi nghe tiếng ngáy khò khò của tôi cất lên, bác thất vọng lắm.

Không giúp được gì cho tôi được, bác Đán lặng lẽ lôi quần áo của tôi ra giặt. Cách chăm sóc dịu dàng của bác làm tôi cảm động. Nhưng mặt tôi vẫn cứ xụ xuống một đống.

Nhỏ Minh Hoa khác bác Đán tôi. Thấy tôi vác bộ mặt đưa đám đến, nó tròn mắt hỏi ngay:

- Khoa làm gì mà dầu dầu thế?

- Không có gì! - Tôi đáp, uể oải buông phịch người xuống ghế.

Minh Hoa nhìn lom lom vào mặt tôi:

- Chắc chắn là có gì!

Tôi bậm môi:

- Tôi đã biết bạn trai của Quyên là ai rồi?

- Ai vậy? - Minh Hoa tò mò - Minh Hoa nghe Quyên bảo Quyên có bạn trai nhưng Minh Hoa chưa gặp anh chàng đó lần nào.

- Bạn trai của Quyên là Đông Anh. Hắn học cùng lớp với tôi.

- Học cùng lớp với Khoa? - Minh Hoa không giấu vẻ ngạc nhiên.

- Ừ.

- Đông Anh nói với Khoa hử?

Tôi nhếch môi:

- Hắn không bao giờ dám nói ra điều đó. Chỉ do tình cờ mà tôi biết được thôi.

Rồi không đợi Minh Hoa thắc mắc, tôi ai oán kể lể nỗi oan ức của mình.

Nghe xong, Minh Hoa mím môi, ăm ực giùm tôi:

- Không được. Minh Hoa sẽ nói cho Quyên biết chuyện này.

Tôi nhún vai:

- Quyên sẽ không tin Minh Hoa.

- Quyên sẽ tin.

- Quyên sẽ không tin! - Tôi thử dài - Trừ phi Minh Hoa chứng minh được bài thơ đó là của tôi.

- Khoa bày cách cho Minh Hoa đi! Làm sao để chứng minh?

- Chẳng làm sao được cả! - Giọng tôi xiu như bún.

Tôi xiu làm Minh Hoa xiu theo. Có lẽ nó bắt đầu ý thức được tình trạng khó khăn tôi đang gặp phải. Mày cau lại, nó cúi đầu nhìn ly nước trên tay.

Minh Hoa trầm ngâm như vậy lâu thật lâu. Cuối cùng, nó ngẩng lên:

- Khoa phải nói chuyện thẳng thắn với Đông Anh thôi.

- Không thể được! - Tôi tái mặt kêu lên.

- Tại sao lại không được?

- Đông Anh đã cố tình đánh cắp bài thơ đó, tôi biết nói gì bây giờ?

Minh Hoa chớp mắt:

- Minh Hoa không nghĩ Đông Anh tệ như vậy. Rất có thể khi làm điều đó, Đông Anh không biết Khoa quen với Quyên.

Giả thuyết của Minh Hoa khiến tôi bất giác ngẩn ngơ. Ừ nhỉ, tại sao tôi không nghĩ ra chuyện này sớm hơn kia? Đúng rồi, Đông Anh đâu phải là thằng bạn tệ hại. Trong lớp, ngoài Hồng Hà ra, không đứa nào biết tôi thương nhỏ Quyên. Đông Anh cũng thế. Cho nên nó đã cốp bài thơ của tôi để tặng cho nhỏ Quyên. Nếu biết nhỏ Quyên chính là người tôi thương và bài thơ đó cũng chính là bài thơ tôi viết ra để tặng cho nhỏ, chắc chắn Đông Anh không bao giờ làm chuyện ác như thất đức như vậy.

Như người chết đuối vớ được cọc, trong thoáng mắt, mặt tôi rạng ra:

- Đúng rồi! Tôi phải gặp Đông Anh!

Đông Anh không biết tôi hẹn nó ra quán nước trước cổng trường làm gì, nhưng vẫn vui vẻ nhận lời:

- Ừ, chờ đến giờ về nhé!

Lòng nóng như lửa đốt, tôi ngồi học cứ nhấp nha nhấp nhồm. Đã biết trong chuyện này, tôi là nạn nhân, thằng Đông Anh là thủ phạm, tôi là quân tử nó là tiểu nhân, thế mà không hiểu sao cứ nghĩ lát nữa sẽ đối chất với tiểu nhân, bụng quân tử cứ run lên.

Quân tử cứ thấy ngưỡng ngưỡng, đôi khi muốn dẹp quách mọi chuyện qua một bên.

Tâm trạng đó theo tôi ra tới tận quán nước.

Thấy tôi kêu hai ly nước dừa, Đông Anh nhìn tôi cười cười:

- Hôm nay sao mày tử tế quá vậy?

- Tử tế gì đâu?

- Mời tao đi uống nước.



Đang chưa biết mở lời như thế nào, câu nói trên của Đông Anh khiến tôi nổi khùng:

- Tao mời mày ra đây không phải để uống nước.

Đông Anh ngạc nhiên:

- Ủa, chứ để làm gì?

Tôi đập ngay:

- Bài thơ tao làm cho nhỏ Đinh Lăng đâu rồi?

Đông Anh không ngờ tôi hỏi chuyện này. Nó thoáng giật mình:

- Thì... thì... em tao đang giữ chứ đâu.

- Mày đừng hòng gạt tao nữa! - Tôi nghiêng rằng - Tao đã gặp em gái mày rồi.

Mặt Đông Anh biến sắc:

- Mày gặp em tao rồi hở?

- Ừ. Và nó bảo nó chẳng nhận được bài thơ nào cả.

Trước sự hài tội của tôi, Đông Anh ngồi làm thinh. Có lẽ nó biết đã đến nước này có chối cũng vô ích.

Vẻ căm nín chịu trận của Đông Anh làm tôi ngứa mắt.

- Mày không đưa bài thơ đó cho em gái mày, đúng không? - Tôi găm gừ.

- Ừ.

- Nó cũng không hề nhờ mày năn nỉ tao làm thơ cho nó, đúng không?

- Ừ.

Tôi tiếp tục hạch hỏi:

- Nó cũng cóc biết bài thơ Giấc mơ của chàng chăn cừu và cũng chẳng đòi đi thăm tao lúc tao nghỉ học, đúng không?

Và Đông Anh tiếp tục xui lơ:

- Ừ.

Tôi xịt khói ra lỗ mũi:

- Và tao chẳng phải là Rimbaud của Việt Nam, đúng không?

- Không, không, chuyện này thì không đúng! - Đông Anh rồi rít - Mày đúng là Rimbaud!

- Rimbaud cái đầu mày! - Tôi long mắt lên - Nếu tất cả những điều tao vừa nêu ra đều không có thật thì mày kêu tao làm thơ cho nhỏ Đinh Lăng để làm gì?

Trước câu hỏi này của tôi, Đông Anh im thít.

- Sao? - Tôi hất hàm - Mày trả lời tao đi chứ!

Đông Anh cười khổ:

- Mày không cần biết lý do làm gì. Chuyện này chẳng liên quan gì tới mày.

- Ai bảo mày chẳng liên quan? - Tôi cay đắng - Mày dụ tao làm bài thơ đó để mày đem tặng cho một đứa con gái khác chứ gì!

Đồng Anh há hốc miệng:

- Sao mày biết?

- Sao lại không biết! - Tôi nhếch mép - Thế mày có biết người con gái mà mày tặng thơ là người yêu của tao không?

Lần này thì Đồng Anh sửng sốt thực sự:

- Trời! Có chuyện đó thật sao?

Và nó luống cuống thanh minh:

- Tao thật tình không biết chuyện đó. Hoàn toàn không biết.

Tôi hừ mũi:

- Nhưng bây giờ thì mày biết chưa?

- Biết rồi!

- Biết rồi thì mày làm sao?

Đồng Anh méo xệch miệng:

- Tao sẽ đến gặp nó, thú thật bài thơ đó là của mày!

Đồng Anh làm tôi hả dạ quá chừng. Tôi cứ đinh ninh cuộc trò chuyện giữa tiểu nhân và quân tử sẽ rất gay go, không ngờ lại xuôi chèo mát mái đến thế. Hóa ra thằng Đồng Anh không đến nỗi tiểu nhân lắm, thậm chí nó còn tỏ ra khá biết điều! Minh Hoa nói đúng, sở dĩ Đồng Anh làm chuyện xằng bậy chẳng qua vì nó không biết nhỏ Quyên là người yêu của tôi thôi. Đã không biết là không có tội! Tôi gật gù:

- Chừng nào mày gặp nó?

- Ngay bây giờ. Sau khi rời khỏi đây.

Đồng Anh đáp bằng giọng muốn khóc, chắc nó biết cuộc tình của nó thế là hồng bét bè be. Bộ mặt rầu rĩ của nó khiến tôi băng khuâng quá đỗi. Nhưng tôi chẳng biết làm gì trong lúc này. Mà cũng đáng đời nó, ai bảo!

Tối đó, tôi hùng dũng đến nhà nhỏ Quyên. Những ngày gần đây, uất ức và đau khổ vì không chứng minh được mình là tác giả của bài thơ hòn sỏi buồn kia, tôi không buồn ôn tập đến học chung với nó nữa. Tôi già biệt nhỏ Quyên không kèn không trống. Nhưng hôm nay thì chính bạn trai của nhỏ Quyên đã chứng minh thay tôi. Tôi nói, nhỏ Quyên còn nghi ngờ. Nhưng chính miệng Đồng Anh nói ra, nó không thể không tin.

Một khi nhỏ Quyên đã tin, lòng nó ắt sẽ ngập tràn hối hận. Nó sẽ hối tiếc vì đã không tin tôi, không tin một con người hiền lành chân thật nhất trên đời. Nó hối tiếc vì đã dại dột thờ ơ với một mối tình kín đáo và đảm thắm. Và rất có thể hồi chiều khi nghe Đồng Anh thú nhận mọi tội lỗi, nó đã gục đầu xuống bàn khóc sưng cả mắt. Khóc vì thương tôi, vì cảm động trước tình cảm nồng nàn của tôi cũng có, vì đau xót cho nỗi oan mà tôi phải ề cổ ra gánh mấy ngày nay cũng có. Lát nữa thấy tôi lù lù xuất hiện, chắc nó mừng rỡ không để đầu cho hết.

Tôi vừa đi vừa nôn nao nghĩ ngợi, con đường Nguyễn Du quen thuộc khiến lòng tôi xao xuyến khôn tả.

Đúng như tôi nghĩ, tôi vừa ló đầu vào, nhỏ Quyên đã hấp tấp hỏi ngay:

- Ôi, sao mấy hôm nay Khoa không đến học chung với Quyên?

Tôi không trả lời thẳng câu hỏi của nó. Mà lững lơ:

- Thì hôm nay tôi đã đến rồi.

- Còn những hôm trước? Khoa ốm hử?

- Không.

- Thế thì tại sao?

Nhỏ Quyên làm tôi ngạc nhiên quá đỗi. Chẳng lẽ nó không đoán ra nguyên nhân sự vắng mặt của tôi trong mấy ngày qua? Hay nó không đủ can đảm thú nhận sự sai lầm của mình nên cố tình vờ vịt? Tôi nghĩ thầm và nhún vai giận dỗi:

- Quyên biết rồi mà còn hỏi.

- Biết gì cơ? - Nhỏ Quyên tròn mắt.

- Biết tại sao tôi không đến học chung ấy!

- Quyên không biết thật mà. Khoa nói đi!

- Quyên không biết thật hử? - Tới phiên tôi tròn mắt.

Nhỏ Quyên gật đầu, nó không buồn tránh ánh mắt của tôi:

- Thật.

Hai hạt nhãn nhìn tôi và tôi nhìn hai hạt nhãn, đầu xoay như chong chóng. Thái độ của nhỏ Quyên khiến tôi bất giác đâm lưỡng lự. Tôi không rõ nó cố tình giả nai hay nó không biết thật. Nếu nó không biết thật, có nghĩa là thêm một lần nữa thằng Đông Anh lại gạt tôi. Có nghĩa là hồi chiều Đông Anh đã không đến gặp nhỏ Quyên như nó đã nói. Nó vờ hứa những hứa cuội để tôi buông tha nó. Chắc chắn sau khi chuồn ra khỏi quán nước, nó đã vù thẳng về nhà, leo lên giường nằm rung đùi và khi đang rung đùi khoái trá như vậy thế nào nó cũng mở miệng chửi tôi ngu.

Ý nghĩ đó khiến đầu tôi nóng ran. Tôi hỏi nhỏ Quyên bằng giọng run run:

- Ngày hôm nay bạn trai của Quyên có đến thăm Quyên không vậy?

Nhỏ Quyên có vẻ ngỡ ngàng trước câu hỏi chẳng đâu vào đâu của tôi. Nhưng nó chỉ ngỡ ngàng một thoáng thôi, rồi khẽ lắc đầu, giọng điềm tĩnh:

- Không. Mà Khoa hỏi điều đó để làm gì vậy?

- Chẳng để làm gì cả!

Tôi đáp bằng giọng xuôi xị. Và xốc mấy cuốn tập trên tay, tôi vội vã chào nhỏ Quyên:

- Tôi về nhé!

Sự cáo từ đột ngột của tôi khiến nhỏ Quyên sững sờ. Nó mấp máy môi:

- Ơ, sao Khoa lại...

Nhưng chàng chặn cừu không để cho nàng Stéphanette nói hết câu.

Chào xong, chàng quay mình đi liền.

Chàng đi như chạy trốn.

Sáng hôm sau, tôi vào lớp với bộ mặt hăm hăm.

Nhìn bộ mặt của tôi, người tinh ý sẽ biết là tôi sắp giết người. May mà trên đường đến trường tôi không gặp tay cảnh sát nào.

Hồng Hà không phải là cảnh sát. Nhưng nó vẫn nhận thấy sự đặng đặng sát khí đang bốc ra ngùn ngụt trên mặt tôi.

Nó giật chéo áo tôi, giọng lo lắng:

- Có... có chuyện gì thế hở mày?

Tôi thu nấp đấm:

- Thăng Đông Anh đâu?

Hồng Hà đảo mắt một vòng khắp lớp:

- Nó... nó chưa tới.

Hồng Hà lại nhìn đăm đăm vào mặt tôi, hoang mang hỏi:

- Mày... mày tìm nó làm gì?

Tôi nghiêng răng ken két:

- Giết nó!

Hồng Hà giật nảy:

- Mày... mày nói chơi hở?

- Nói thật!

Tôi buông một câu lạnh lẽo, rồi trước bộ mặt nghệt ra của Hồng Hà, tôi quay mình vù thẳng ra cổng. Đông Anh chưa đến, tôi đón trước cổng trường thế nào cũng tóm được nó.

Tôi nghĩ bụng và không delay một phút sau, Đông Anh đã chứng minh là tôi nghĩ đúng.

Đang lò dò từ xa đi tới, thấy tôi đứng lảng vảng trước cổng, Đông Anh hơi mất tự nhiên.

- Sao chưa vào lớp hở mày? - Nó ngượng ngập hỏi.

Tôi mím môi:

- Tao đợi mày.

- Đợi tao? - Đông Anh giật mình - Đợi tao làm gì?

- Giết mày chứ làm gì!

Tôi rít qua kẽ răng, và ngay trong lúc đó tôi có cảm tưởng tôi xứng với biệt danh Sát thủ hoa hồng hơn là thăng Bá.

Đông Anh bước lui một bước:

- Mày nói gì nghe ghê thế?

- Chả có gì ghê cả! Tội trạng của mày đáng phải xử như vậy!

Tôi nói, và chồm người tới trước, tôi nắm lấy cổ tay Đông Anh.

- Tại sao hôm qua mày gạt tao? - Vẫn giọng rin rít, tôi bắt đầu tra khảo.

Đông Anh ngơ ngác:

- Tao gạt mày chuyện gì đâu!

Tôi hừ mũi:

- Thế hôm qua mày đã nói với người yêu của tao rằng bài thơ đó do chính tao sáng tác chưa?

Đông Anh ấp úng:

- Ờ, ờ, chưa.

Sự thú nhận của Đông Anh khiến tôi muốn lộn ruột. Đông Anh không chịu chứng minh bài thơ đó là của tôi hèn gì tối hôm qua gặp tôi, nhỏ Quyên vẫn chẳng thèm cảm động mảy may. Thậm chí nó còn không biết tại sao mấy ngày nay tự dưng tôi đột ngột biến mất, không buồn ôm tập đến học chung với nó.

Tôi cầm mắt vào mặt Đông Anh, giọng bốc khói:

- Thế hôm qua sau khi rời khỏi quán nước, mày đi đâu?

Trước cơn cuồng nộ của tôi, Đông Anh vẫn tỏ ra bình tĩnh. Nó đáp, giọng thật như đếm:

- Tao đến nhà người yêu của mày.

- Láo! - Tôi gầm lên.

Đông Anh giơ tay lên trời:

- Đứa nào nói láo ra đường xe cán.

Lần này tôi nhất quyết không để bị Đông Anh gạt gẫm nữa. Tôi nhếch mép trước lời thề độc của nó:

- Thế mày có gạt nó không?

- Có.

- Có sao mày không thú thật về chuyện mày mạo danh tác giả bài thơ? Sao mày hèn thế?

Câu nói nặng của tôi làm Đông Anh nhăn nhó:

- Tao không hèn.

- Hèn! - Lần thứ hai trong vòng năm phút, tôi gầm lên - Nếu không hèn mày đã không căm miệng hèn!

Ngay lúc đó, tiếng trống vào lớp vang lên inh tai nhưng đang say máu, tôi không buồn nhích chân. Tôi cũng không cho Đông Anh vào lớp:

- Đứng yên đó! Chưa trả lời tao, mày chưa đi được đâu!

Đông Anh liếc mắt vào chỗ tụi bạn đang đứng xếp hàng với vẻ mặt bồn chồn. Nhưng biết không nói rõ mọi chuyện với tôi không xong, nó đành quay sang tôi, nuốt nước bọt:

- Tao không nói bởi vì thực ra người yêu của mày đâu có nhận được bài thơ tao gửi tặng.

Kiểu tránh né của Đông Anh làm tôi giận run:

- Sao mày cứ dối như Cuội thế? Mày tưởng tao là con nít hờ Đông Anh?

Đông Anh lại đưa tay lên trời:

- Tao không hề nói dối nửa chữ. Đứa nào nói dối ra đường...

- Khỏi thề! - Tôi gạt phắt - Bây giờ mày thề độc đến đâu, tao cũng chả tin.

Rồi tôi nhìn nó bằng ánh mắt của vị quan tòa nhìn một phạm nhân hết đường cãi tạo, chán nản nói:

- Mày đâu có biết chính mắt tao đã đọc được bài thơ đó ở trong tập của nó.

- Không thể nào! - Đông Anh kêu lên.

Tôi nhún vai, triết lý:

- Ở đời những cái có thể đôi khi không thể và những cái không thể lắm lúc lại có thể. Nếu sống thành thật với nhau thì mọi chuyện sẽ trở nên rõ ràng, dễ hiểu.

Rồi tôi bắt chước bác Đán tôi:

- Hồ An Quốc nói: Chớ đem vọng tưởng mà hại chân tâm...

- Tao chả cần biết Hồ Quốc An là ai! - Đông Anh khịt mũi - Nhưng tao biết chắc bài thơ đó chưa tới tay người yêu mày.

Sự cãi chày cãi cối của Đông Anh khiến tôi nổi khùng.

- Láo toét! - Tôi trừng mắt - Tao quen với nó đâu chỉ một ngày một buổi. Trước khi ôm tập đến học chung với nó, tao đã đi mòn gót trên đường Nguyễn Du. Bài thơ đó nó ép trong cuốn tập địa lý...

- Mày nói gì? - Đông Anh chưng hửng - Nhà người yêu mày ở trên đường Nguyễn Du?

Tôi chưa kịp mở miệng, Đông Anh đã reo lên:

- Ồ, thế thì không phải rồi! Con nhỏ tao tặng thơ nhà ở trên đường Triệu Nữ Vương kia mà!

- Mày nói sao? - Tôi như va phải tường, miệng há hốc - Nhà con nhỏ đó ở đường Triệu Nữ Vương?

- Đúng vậy!

Tôi bàng hoàng:

- Thế nó tên gì?

- Tên Nhạ.

- Nhạ hờ? - Tôi ngẩn ngơ - Thế thì không phải! Bạn gái của tao tên Quyên.

- Thấy chưa! - Đông Anh cười đắc thắng - Thế mà mày không chịu tin tao. Tao chả phải là đứa hèn, cũng chả tán tỉnh gì người yêu của mày sắt, đúng không?

Trong khi Đông Anh mặt mày tươi hơn hẳn thì tôi xụi lơ như kẻ chết rồi. Nếu bạn trai của nhỏ Quyên là Đông Anh, tôi còn có cơ hội để xác nhận quyền tác giả của mình đối với bài thơ kia, và qua đó bày tỏ tình cảm của tôi với nhỏ Quyên kiều diễm. Bây giờ, biết được tình địch không phải là Đông Anh, tôi như người đi vào hẻm cụt.

- Nhỏ Nhận không nhận được bài thơ của mày thật hử? - Lâu thật lâu, tôi mới lên tiếng hỏi.

- Ừ.

- Sao vậy?

Đông Anh gãi đầu:

- Tại tao không dám đưa tận tay nó. Tao nhờ anh nó đưa giùm.

Tôi cười khẩy:

- Và cũng như mày, anh nó không đem bài thơ về cho nó mà đem tặng cho một đứa con gái khác?

Đang chế giễu, tôi bỗng sáng mắt hỏi dồn:

- Thế anh nó là ai?

- Anh nó là thằng Hoa đen, học bên lớp 12B1.

Tôi vỗ tay vỗ đùi:

- Thôi, đúng rồi! Như vậy chính thằng này đã đem bài thơ đó đến tặng cho người yêu của tao.

Đông Anh tử tế hơn tôi tưởng. Nó đặt tay lên vai tôi:

- Mày yên tâm đi. Để bài thơ lọt ra ngoài là trách nhiệm của tao. Tao sẽ đi gặp thằng Hoa đen, bắt nó phải thú thật mọi chuyện với nhỏ Quyên.

Đông Anh làm tôi cảm động quá chừng. Tôi láu táu định lên tiếng cảm ơn nó nhưng nghĩ lại, thấy quân tử mà mở miệng nịnh nọt tiểu nhân có điều gì đó không ổn, nên cứ ngập ngừng mãi.

May làm sao, tiếng trống đổi tiết thình lình vang lên giúp tôi tìm ra lối thoát. Tôi kéo tay nó, ân cần:

- Vào lớp đi mày!

Đêm nay tôi lại ngồi co ro trên vỉa hè đường Nguyễn Du. Hệt như lần đầu tôi đi ngang qua đây và bị tiếng đàn của nhỏ Quyên níu lại.

Và cũng như lần đầu, tôi ngồi bệt xuống đất, bó gối nhìn lên bóng người con gái tóc dài in trên rèm cửa sổ ở tầng hai bên kia đường.

Nhưng khác với lần đầu là bây giờ tôi đã biết được người con gái đó là ai. Tôi không phải mất công tưởng tượng. Cũng như tôi đã thôi mộng mơ.

Đêm nay là một đêm buồn bã của chàng chẵn cừ. Chàng đến đây chỉ để ngắm bóng nàng Stéphanette lần cuối cùng trước khi vĩnh viễn chia tay với



những giấc mơ. Kể từ ngày mai, chàng tự hứa với lòng sẽ không bao giờ đặt chân trên con đường kỷ niệm này nữa. Chàng chấp nhận làm người thua cuộc. Bởi chàng không có cách gì chứng minh cho nàng Stéphanette thấy được tình yêu của chàng.

Tôi bần thần nhớ lại những gì Đông Anh đã nói với tôi mới đây. Theo kết quả điều tra của nó, thằng Hoa đen không tặng bài thơ đó cho nhỏ Quyên như tôi nghĩ mà lại tặng cho một đứa con gái khác. Nhưng anh của đứa con gái này cũng không chịu đưa bài thơ của Hoa đen cho em gái mình mà đem tặng cho một đứa con gái khác nữa. Và theo như sự dò hỏi của Hoa đen tiếp theo đó thì trên thực tế bài thơ của tôi cũng chẳng đến tay con nhỏ này mà tiếp tục chạy lòng vòng đâu đó trên trái đất. Mà những ông anh có em gái và những cô gái có anh trai thì nhiều vô số kể trên đời này.

Tôi và Đông Anh chỉ theo dõi được những chặng đầu, khi bài thơ từ lớp 12C chạy qua lớp 12B1 trường Phan Chu Trinh, sau đó chạy qua trường Phan Thanh Giản, quẹo sang trường Bồ Đề, phiêu bạt qua tận lycée Pascal. Tới đây thì hai đứa tôi không còn đủ hơi sức để đeo bám tiếp nữa, nhất là khi nghe đến bài thơ đã ra khỏi thành phố Đà Nẵng, dường như có ghé qua trường Trần Quý Cáp ở Hội An và quanh quẩn ở đó một dạo trước khi chu du tới trường Tiểu La ở Thăng Bình, cuối cùng lưu lạc vào tận thị xã Tam Kỳ và nhảy qua nhảy lại khá lâu giữa hai trường Đức Trí và Trần Cao Vân, tức là trường cũ của tôi...

Tôi và Đông Anh không phải là thám tử hạng bét nhưng thật chẳng tài nào sẵn lòng và xác định được nơi hạ lạc của bài thơ, vì vậy rốt cuộc chẳng biết kẻ cuối cùng đã chop được nó và gửi cho nhỏ Quyên là đứa khốn nạn nào.

Bài thơ tôi viết ra là để tặng nhỏ Quyên. Nhưng nó lại nhận được bài thơ đó qua con đường ngoằn ngoèo và bí hiểm đến mức rốt cuộc nó đã vui vẻ đáp lại tình ý trong thơ tôi bằng cách trao trọn trái tim cho một kẻ bí mật nào đó.

Sau những cuộc điều tra vô vọng, Đông Anh lăm lét nhìn tôi:

- Giờ tính sao hở mày?

Tôi không trả lời câu hỏi của nó, mà ngao ngán hỏi lại:

- Những bài thơ tao viết tặng cho em gái thằng Diên, thằng Bội và Minh Khôi, chắc cũng đâu có đến tay tụi nó phải không?

Đông Anh ngó lơ chỗ khác:

- Ừ.

Rồi nó ngượng nghịu kể cho tôi nghe tụi thằng Diên đã sử dụng những bài thơ của tôi vào mục đích đen tối gì, đã gửi cho những con nhỏ nào, tèm gì, học ở đâu... Lúc đó tôi mới biết tại sao hôm trước, khi đọc những câu thơ tôi viết cho nhỏ Linh San *Đừng như hoa lá đừng như cỏ. Phủ xuống hồn anh một tối đầy. Mà như hoa lá mà như cỏ. Thức dậy tình anh những sớm mai*, thằng Diên lại nhảy cẫng lên như thế. Té ra người con gái mà Diên để ý có tên là Thảo Diệp.

Tôi lắc đầu, cay đắng:

- Tụi mày đã hại tao.

- Chuyện ngoài ý muốn mà Khoa!

Đông Anh chép miệng phân trần. Rồi nó liếc tôi, dè dặt tiếp:

- Cũng tại mày là Rimnaud.

Lần này, đang buồn nẫu ruột, tôi chả thèm phản bác lời khen xằng của Đông Anh. Tôi chỉ thở dài, thiếu não:

- Tao chả muốn làm Rimbaud nữa. Làm Rimbaud chẳng được tích sự gì!

Bây giờ nhớ lại câu nói với Đông Anh, lòng tôi tự dưng buồn rười rượi. Ừ, làm nhà thơ chả sung sướng tẹo nào. Các nhà thơ xưa nay giỏi làm thơ tình, chỉ vì họ giỏi thất tình. Như lúc này đây, Rimbaud Việt Nam nhìn lên khung cửa sổ sáng đèn và không thể nào ngăn chặn những câu thơ tê tái dội lên trong đầu:

*Chia tay em nhé  
Chiều xuống một mình  
Tình như sương khói  
Đi về mong manh...*

Tôi nhớ những gì tôi đã nói với Đông Anh, và tôi cũng nhớ những gì tôi đã nói với thầy Xuân Thu mới đây.

Cả tháng nay, thầy Xuân Thu vẫn tiếp tục dẫn tôi đi thực tập ở quán nhậu quen thuộc. Nhưng hầu như chẳng có sự cố đáng tiếc nào xảy ra. Kể từ ngày tôi nổi máu anh hùng dốc gần nửa lon Coca Cola pha whisky vào cổ họng, sau đó nằm liệt ba ngày không dậy nổi, chẳng đứa nào dám nghĩ đến chuyện thách nhau uống rượu nữa.

Nhưng đó là nói lúc tôi chưa bỏ cuộc, vẫn cùng Đông Anh tiếp tục truy lùng thủ phạm đánh cắp bài thơ Hồn sỏi buồn với niềm hy vọng le lói trong lòng.

Còn vào cái buổi sáng Đông Anh vỗ vai tôi và hỏi bằng giọng bất lực Giờ tính sao hở mày? thì ngay trong buổi thực tập trưa đó tôi đã hùng dũng nâng ly whisky của thầy Xuân Thu lên ngang miệng trước những cặp mắt sững sờ của tụi bạn.

- A ha! - Minh Khôi vỗ tay - Lịch sử sắp lặp lại lần thứ hai.

Hồng Hà lo lắng đưa tay cản:

- Đừng... đừng, Khoa!

Tôi trừng mắt:

- Bỏ tay xuống!

Thấy mắt tôi tóe lửa, Hồng Hà tiu nghỉu bỏ tay xuống, vẻ cam chịu.

Trước thái độ khác lạ của tôi, thầy Xuân Thu tỏ vẻ ngạc nhiên, nhưng không nói gì. Chỉ đến khi tôi kể ly rượu vào môi, thầy mới hắng giọng:

- Em làm sao thế hở Khoa?

Tôi nhìn thầy:

- Dạ, hôm nay em muốn uống rượu.

- Em không uống được rượu cơ mà.

- Em biết, thưa thầy! - Giọng tôi cương quyết - Nhưng hôm nay em sẽ uống!

Thầy Xuân Thu nhìn tôi dò xét:

- Tại sao?

Tôi nhắm mắt lại và nhớ đến bác Đán tôi:

- Em muốn công phá thành sầu, thưa thầy!

Minh Khôi toét miệng cười:

- Đúng là giọng lưỡi của Lý Bạch, hà hà.

Diên gật gù:

- Quả là cốt cách của một thi sĩ lớn!

Tụi bạn mỗi đứa xúm vào chọc một câu, trừ Hồng Hà và Đông Anh. Hồng Hà làm thình vì nó là thằng bạn tốt. Tốt nhất là nó chẳng có đứa em gái nào. Đông Anh không mở miệng chỉ vì nó đang bút rút. Thấy tôi rượu chè hư đốn như thế này, chắc lòng nó ngập tràn hối hận.

Thầy Xuân Thu vỗ vai tôi, nghiêm nghị:

- Rượu không công phá được thành sầu đâu em. Có khi nó làm nổi sầu trong lòng ta nhân lên gấp bội.

Rồi thầy nhìn sâu vào mắt tôi, dịu giọng:

- Nhưng nếu em tin vào điều em nghĩ, thầy sẽ không cản! Em cứ uống cho say đi, thầy sẽ công em về!

Ánh mắt dịu dàng của thầy Xuân Thu động viên tôi. Trước vẻ mặt căng thẳng của tụi bạn, tôi ngửa cổ rót rượu vào miệng. Chất nước cay xè khiến tôi muốn chảy nước mắt.

Tôi uống một ly, hai ly, rồi ba ly.

Sau ly thứ ba, tôi bắt đầu ngầy ngật. Rồi tôi ngâm thơ:

- *Tôi là hòn sỏi buồn*

*Lăn qua cuộc đời bằng những vòng hiu quạnh...*

Ngâm được hai câu, tôi đổ sập xuống bàn. Trước khi mê man, tôi còn nghe loáng thoáng bên tai tiếng chếp miệng của thầy Xuân Thu:

- Chắc nó thất tình con nhỏ nào!

Khi tôi tỉnh lại, tôi nhìn thấy gương mặt lo âu của bác Đán.

Bác ngồi bên mép giường, nhìn tôi bằng ánh mắt thương cảm. Thấy tôi mở mắt, bác nói giọng nhẹ nhàng:

- Dậy ăn cháo đi con. Cháo để đẳng bàn.

Rồi bác đứng lên, nhẹ gót đi ra khỏi phòng. Có lẽ bác ngại sự hiện diện của bác trong tình huống này sẽ khiến tôi xấu hổ.

Bác Đán làm tôi cảm động vô cùng. Cảm động nhất là từ lúc đó cho đến tối, cho đến tận những ngày hôm sau, bác chẳng nhắc gì đến chuyện tôi cãi lời bác, lần thứ hai tàn phá đời mình trong men rượu. Bác không xoắn, cũng

không mượn lời cổ nhân để gián tiếp răn tôi. Bác chỉ lặng lẽ loay hoay chỗ bếp lò, lúi húi nấu cháo đậu xanh cho tôi ăn, nấu rế tranh, mía lau, mà để lấy nước cho tôi uống. Bác bảo, ăn uống những thứ này, tôi sẽ mau lấy lại sức.

Bây giờ ngồi thu mình trên vỉa hè, nhớ đến sự chăm sóc lặng thầm của bác, lòng tôi bỗng rưng rưng xao xuyến. Có lẽ trong những ngày tháng tôi xa nhà trọ học, bác là người thương tôi nhất. Phải chi nhỏ Quyên có được một nửa tình thương của bác đối với tôi.

Nghĩ đến nàng Stéphanette, chàng chần chừ ngược bộ mặt ủ ê nhìn lên cửa sổ. Tiếng dương cầm thánh thót vẫn rót xuống tự trên cao, nhưng bản Au claire de lune đêm nay sao nghe buồn rữ rượi. Trong khi tôi đang đờ đẫn lắng nghe từng nốt nhạc ngấm vào hồn thì cửa nhà nhỏ Quyên xịch mở. Rồi trước sự kinh ngạc của tôi, nhỏ Quyên bước ra và hấp tấp băng qua đường, chạy thẳng lại chỗ tôi. Sao Khoa không vào nhà, lại ngồi đây?, nhỏ Quyên hỏi. Tôi liếm môi Tại tôi thích thế. Nhỏ Quyên khẽ chạm những ngón tay trắng muốt của nó vào vai tôi, cười khúc khích Thôi mà, Khoa đừng giận nữa! Quyên biết cả rồi!. Tôi tròn mắt Quyên biết gì?. Biết biết thơ kia là do Khoa viết tặng Quyên. Tôi như không tin vào tai mình Làm sao Quyên biết? - Minh Hoa nói. Tôi ngẩn ngơ Chỉ có thể mà Quyên tin sao?. Nhỏ Quyên chum chim Tin chứ. Khi Quyên đem chuyện đó hỏi bạn trai của Quyên, bạn trai của Quyên cũng thừa nhận như vậy. Rồi không để tôi kịp hỏi thêm, nhỏ Quyên nắm lấy tay tôi Khoa vào nhà học bài với Quyên đi! Từ nay trở đi Khoa không được bỏ Quyên một mình nữa đấy nhé!. Câu nói của nhỏ Quyên nghe như một lời ước hẹn. Tôi nghe lòng bùng nổ tai, bèn nhắm mắt lại, lão đảo đứng lên.

Khi tôi trấn tĩnh, mở mắt ra thì nhỏ Quyên đã không còn ở đó. Tôi lúc lắc đầu và chớp mắt hai ba cái liền để sống sờ nhận ra ô cửa sổ trên tầng hai vẫn sáng, bóng nhỏ Quyên vẫn in chập chờn trên rèm cửa và tiếng dương cầm từ này đến giờ chẳng phút nào ngưng.

Tôi nấn ná dán mắt vào chiếc bóng của nhỏ Quyên thêm một lúc rồi cuối cùng biết lưu luyến cũng chẳng ích gì, tôi buồn bã thở một hơi dài và quay mình thất thểu bỏ đi.

Trước mặt tôi, gió sông Hàn thổi lên lạnh buốt. Sau lưng tôi suốt nhạc đuổi theo lạnh lùng. Và trong đầu tôi, những câu thơ Nguyễn Bính thật quá chừng lạnh lẽo:

*Cửa hàng nghìn khép lại  
Tất cả một đêm nay  
Có lòng ta rồi đại  
Mở ra muôn ngàn ngày...*

**Nguyễn Nhật Ánh**

*Thành phố Hồ Chí Minh, 7/5/2000*